

VƯỢT SỐNG

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY



Việt Nam: Cuộc tắm máu thầm lặng mới

Cộng sản Việt Nam đang xúc tiến cuộc tắm máu thầm lặng mới: do quyết định ngày 06.03.87, chúng đề ra kế hoạch "cưỡng bách hồi hương", phân chính nhằm vào một triệu đồng bào miền Bắc di cư vào Nam năm 1954 để trả thù và tiêu diệt dần dần trên núi rừng thượng du Bắc Việt.

Ngoài đồng bào di cư, nhiều thành phần khác cũng là đối tượng...

Người Việt tị nạn chúng ta khắp thế giới phải làm gì đối với hàng triệu đồng bào mà số phận đau thường đang chờ đợi? Vũ khí trong tay chúng ta là thức tỉnh lương tâm nhân loại trước sự vi phạm trắng trợn điều 13 Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền về quyền tự do cư trú...

-xem bài trang 3-

Bà mẹ này đang cô đưa con lên tàu vào Nam năm 54. Nay người con đã là một trung niên, sắp phải diu mẹ già về miền Bắc trong cuộc trả thù của Đảng.

VƯỢT SÓNG

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thị Vinh * Đào Quang Mỹ * Cung Vĩnh Viễn * Phạm Thu Mai * Nguyễn Tấn Vinh * Phạm Ninh * Tôn Thất Sơn * Uyên Giang * Nguyễn Quang Minh * Huyền * Thạch Thủ * Đăng Trình * Nguyễn Đức Thọ * Nguyễn Ngọc Khang * Trần Văn Tiến * Tiểu Muội * Lê Ngóng Nghênh * Lâm Cẩm * Trường Vô Kì * Phạm Hoàng Mỹ Linh * Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch) * Trường Bảo Sơn (Canada) * Dương Phục * Vũ Thanh Thủy (Hoa Kỳ)

Chủ nhiệm:

NGUYỄN VĂN ĐAM

Phụ trách tòa soạn:

DUÔNG KIÊN

Tổng thư ký:

ĐÀO QUANG MỸ

Trình bày:

NGUYỄN HỒNG HÀ

Thủ quỹ:

NGUYỄN ĐỨC THỌ

Đại diện tại địa phương:

Sandefjord: Ông Huỳnh Văn Thái

Tønsberg: Nguyễn Đình Thuần

Østfold: Bùi Hùng Minh

Oslo: Phạm Quang Minh

Drammen: Nguyễn Xuân Tông

Nittedal: Nguyễn Văn Lập

và các Chi Hội địa phương.

Tiền bạc yểm trợ, đặt mua ủng hộ dài hạn gửi về:

VIETNAMESISK AVIS

VƯỢT SÓNG (OVERBØLGE)

Youngsgt. 9

0181 OSLO 1

Postgirokontonr. 2 48 07 54

trong số này

- | | |
|---|-------------------------------|
| 3. VIỆT NAM: CUỘC TẮM MÁU
THÂM LĂNG MỐI | VƯỢT SÓNG |
| 5. STAVANGER: CHÀO CÁC BẠN TRẺ | NHẬT TRẦN |
| 6. CHUÔNG TRINH ĐẠI HỘI THỂ THAO | CHI HỘI
STAVANGER |
| 8. TRẺ TỨC LÀ KHỎE | THẠCH THỦ |
| 13. MỘT HÌNH MỘT BÓNG | PHẠM TUÔNG CHI |
| 16. TƯỜNG NHỚ NHÀ VĂN
BÌNH NGUYỄN LỘC | NGUYỄN TÂN |
| 21. TRẺ VIỆT HỌC TIẾNG VIỆT
TRONG TRƯỜNG NA UY | ĐÀO QUANG MỸ |
| 26. MINH ƠI; ĐI DU LỊCH NHÉ | E-VÀ |
| 30. BỆNH ĐAU LƯNG | NGUYỄN HƯỜNG GIANG |
| 32. TRANG THIẾU NHI | CHỊ HUYỀN
CỎ NON
TÍ DUY |
| 40. GIA ĐÌNH ĐỒNG CHÍ DUNG | NGUYỄN THỊ VINH |
| 43. CÁI SỰ ĐỜI | LÂM CẨM
THĂNG NỔM |
| 47. TIN TỨC SINH HOẠT | VƯỢT SÓNG |
| 49. BUỒN TÊN LẠI CƯỜI | LANG TRỌC |
| 51. VÒNG QUANH VIỆT NAM THẾ GIỚI | VƯỢT SÓNG |

Nhạc: NẮNG HẠ THOẢNG VỀ
của NGUYỄN CÔNG HÙNG

Thơ của: CUNG VĨNH VIỄN * DUÔNG KIÊN
ĐĂNG TRÌNH * UYÊN GIANG

Thơ...Thân của VI TIỂU

Hí họa của THIÊN ĐĂNG * HANSA

Thư tử, bài vở gửi về:

DUÔNG KIÊN
Hetlevikåsen 55
5071 LODDEFJORD

Số 4/87: Trung thu
ra ngày 25_9_87

Việt Nam:

Cuộc tắm máu thẩm lạng mới

Theo báo chí Việt Nam hải ngoại, ngày 3.6.87 vừa qua báo quyền Việt cộng đã ban hành một quyết định do Nguyễn Cơ Thạch, nhân danh phó chủ tịch hội đồng bộ trưởng kiêm bộ trưởng ngoại giao, ký.

Quyết định có nội dung như sau:

-Điều một: Hội đồng bộ trưởng quyết định thi hành kế hoạch hồi hương, để quân bình nhân khẩu trên toàn quốc.

-Điều hai: Những người tình nguyện hồi hương sẽ được chính phủ giúp đỡ mọi phương tiện để định cư.

-Điều ba: Những thành phần bị cưỡng bách hồi hương không được hưởng quyền lợi như điều hai kể trên.

-Điều bốn: Tam hoãn thi hành hồi hương những thành phần đang phục vụ cần thiết ở các cơ quan xi nghiệp mà thôi.

-Điều năm: Cơ quan hành chánh, công an thành phố và tỉnh lý, quán triệt để thi hành quyết định này.

-Điều sáu: Quyết định này được khởi sự thi hành vào ngày 1.8.1987.

Qua quyết định nói trên, chúng ta phải tự hỏi thực chất của cái gọi là KẾ HOẠCH HỒI HƯƠNG này là gì?

Núp dưới lý do nghe có vẻ hợp tình hợp lý "thi hành kế hoạch hồi hương để quân bình nhân khẩu trên toàn quốc", Việt cộng một lần nữa kế lười guồn vào cổ mỗi người dân, mà đối tượng chính là những người miền Bắc di cư vào Nam năm 1954.

Thật vậy, cái chúng gọi là "để quân bình nhân khẩu trên toàn quốc" là hoàn toàn vô lý vì ai cũng biết miền Bắc mật độ dân số rất cao, những người rời bỏ nguyên quán phần lớn là những người miền Bắc ra đi vì nhiều lý do, trong đó có lý do chối bỏ chế độ cộng sản với gần 1 triệu người ra đi năm 1954, nay thi hành kế hoạch hồi hương có nghĩa là dồn một số rất đông dân trở lại miền Bắc, như thế có nghĩa là "quân bình nhân khẩu" hay sao?

Sự thực thành phần những người miền Bắc di cư vốn là vấn đề lớn của báo quyền cộng sản ngay từ khi chúng cưỡng chiếm miền Nam năm 1975. Những người này đã hiểu rõ bộ mặt ghê tởm của cộng sản từ trước năm 1954, nên khi vào Nam họ là thành phần cường quyết nhất chống cộng và phần nào nhờ vào thành phần này, nên Đế Nhất Cộng Hòa với cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã vững mạnh và đã khiến cho cộng sản, đặc biệt là cộng sản năm vùng điều dưỡng, ngóc đầu dậy không được trong những năm đầu sau hiệp định Genève. Sau đó, mặc dù có những hỗn loạn chính trị ở miền Nam, nhưng người Bắc di cư vẫn không suy giảm quyết tâm và ý chí chống cộng.

Đến khi cộng sản chiếm miền Nam, ngoài một số thoát được ra nước ngoài, số còn kẹt lại vẫn không chấp nhận cộng sản, dù chỉ là một cách ngấm ngấm. Họ là những "hạt nhân" của các phong trào chống đối với sự đồng tình của các đồng bào miền Nam giờ đây đã thấy rõ bộ mặt thật của cộng sản. Trong "cuộc chiến không nổ súng" này, các "kinh nghiệm cộng sản" của người miền Bắc di cư là một vũ khí lợi hại giúp đồng bào miền Nam cảnh giác trước các mưu đồ của cộng sản nhằm thống trị miền Nam khiến các kế hoạch của chúng lần lượt bị phá hỏng như "hợp tác hóa nông nghiệp", "công tư hợp doanh", đánh "tù sản mại bản", đi "vùng kinh tế mới"...

Cộng sản hiểu rõ hòn ai hết muốn khuất phục miền Nam thì chẳng những phải tiêu diệt "nguy quân, nguy quyền" (mà một phần không nhỏ là Bắc kỳ di cư), hồi chánh viên... mà còn phải tiêu diệt thành phần người Bắc di cư, dù trong nhất đán không đủ lý do (mà cũng không đủ khả năng) để nhốt hết họ vào trại cải tạo. Và số dĩ trong 12 năm qua chúng chưa đủ động đến thành phần này vì các lý do:

-Để không bị rơi vào cái mà dư luận quốc tế gọi là "tắm máu". Chúng đã có sẵn những cách tắm máu tinh vi hơn, khoa học hơn, triệt để hơn mà dư luận quốc tế không xúc động và thờ ơ không để cập tới.

-"Yêu cầu" trong mọi kế hoạch của cộng sản là "từng bước". Từng bước chúng cũng cố guồn máy thống trị, từng bước chúng xử dụng "bao lực cách mạng" trấn áp các thành phần có thể chống đối bằng bao lực (nguy quân, nguy quyền) trong khi xoa dịu những thành phần tuy cũng là đối tượng để tiêu diệt nhưng tạm thời được "trung lập hóa" để chờ bước kế tiếp khi chúng đã đủ mạnh.

Giờ đây chính là bước kế tiếp khi mà tuyệt đại đa số nguy quân, nguy quyền thuộc dạng nguy hiểm hoặc đã vui thấy nỗi rừng thiêng nước độc trong các trại cải tạo, hoặc đã thành kẻ kiệt quệ tàn phế sau những năm dài dây ai, chúng ra tay với "Bắc kỳ di cư" mà chúng gọi là bọn "chống cộng tử trong máu". Những người này sẽ "tình nguyện hồi hương", nếu không sẽ bị "cưỡng bách hồi hương", nghĩa là bằng cách này hay cách khác sẽ bị đưa về miền Bắc sau hơn 30 năm họ đã định cư tại miền Nam, không còn hoặc rất ít còn liên hệ gì đến miền Bắc, dù là về tình cảm hay về vật chất.

Năm 1954, số người miền Bắc di cư vào Nam là gần 1 triệu. Sau hơn 30 năm, con số này ít nhất phải là từ 3 đến 4 triệu, vì con cháu những người này cũng được kế thừa có "nguyên quán" ở miền Bắc và những người miền Nam lập gia đình với người miền Bắc cũng phải theo vợ hay chồng hồi hương.

Hồi hương về miền Bắc? Đông bằng Bắc Việt vốn nhỏ hẹp với dân số quá đông và đã được khai thác từ mấy ngàn năm nay trở nên cần cỗi thường đã không nuôi đủ người dân miền Bắc, chỗ đâu chứa

3, 4 triệu người hồi hương? Có lẽ nào người miền Bắc và bọn cộng sản làm cô đơn sẵn cho họ những nơi ngon lành? Chắc chắn là bao quyền cộng sản đã dành sẵn vùng thường du Bắc Việt đây làm sơn chướng khi để làm chỗ tập thể cho 3, 4 triệu "con cá nằm trong rọ" này!

Những người tình nguyện hồi hương sẽ được giúp đỡ? Người ta đã có quá nhiều kinh nghiệm về sự "giúp đỡ" của cộng sản.

Ngày 1.8.87 này hàng triệu người sẽ bắt đầu phải rời bỏ tất cả gia tài, sản nghiệp, dưới lưỡi lê, họng súng hay những lối ngon ngọt, kéo nhau lên vùng rừng núi Bắc Việt (có thể là ngay sát biên giới Trung Hoa để hứng chịu đạn pháo của Trung cộng). Cô lập giữa núi rừng để không còn có thể bỏ trốn đi đâu được như người miền Nam đã bỏ trốn khỏi vùng kinh tế mới, khí hậu khắc nghiệt, thiếu thốn đủ mọi thứ đặc biệt là thuốc men, tâm trạng tuyệt vọng, ế chế... họ sẽ dần dần gục ngã mà thế giới vẫn cứ "ngồi khen" cộng sản không trả thù, không tắm máu một ai!

Nhưng kẻ hoạch hồi hương của cộng sản không phải chỉ nhắm vào người Bắc di cư mà chúng còn nhắm vào nhiều thành phần khác nữa:

-Những người miền Trung đã bỏ chạy vào Nam trong suốt cuộc chiến tranh, những đồng bào này cũng có kinh nghiệm xương máu đối với cộng sản và cũng thuộc diện cần phải tiêu diệt.

-Những người miền Nam tại các thành phố lớn, nhỏ những cơ nguyên quán ở nơi khác, phần nhiều là các vùng nông thôn mà trong thời kỳ chiến tranh, những người này đã phải rời bỏ thôn làng tìm tới các thành phố tránh sự khủng bố của cộng sản địa phương.

Nông thôn hay thành thị hiện nay đều chống đối cộng sản nhưng thành phố là những "ổ chống đối" khó kiểm soát và dân áp hơn nông thôn, do đó chúng muốn "dọn dẹp" thành phố giống như Pol Pot năm 1975 đã đuổi tất cả dân Miền ra khỏi thành phố. Nhưng cộng sản Việt Nam là bậc thầy của cộng sản Miền nên hành động có kế hoạch hơn, nhưng cũng chính vì vậy mà thâm độc hơn, huỷ hoại hơn và chắc chắn không thua kém về mức độ tàn ác.

-Chính những cán bộ, đảng viên, bộ đội phục viên sau hơn 10 năm ở miền Nam, đã "mở mắt", đã ngấm ngấm hay công khai chống đối đảng và nhà nước. Chính vì vậy mà có điều 4 trong quyết định cho "tạm hoãn thi hành hồi hương những thành phần đang phục vụ cần thiết" để áp dụng cho bọn cán bộ, đảng viên này. Thế nào là "thành phần phục vụ cần thiết"? Ngôn ngữ của cộng sản là chơi chữ. Cán bộ, đảng viên nào còn ngoan ngoãn thì là "cần thiết" được tạm hoãn thi hành (tạm thôi), cán bộ đảng viên nào "biến chất" phải hồi hương dù đang phục vụ tại cơ quan, xí nghiệp.

Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đã khẳng định "quyền tự do cư trú" là quyền căn bản của con người (Điều 13 đoạn 1). Với quyết định vừa ban hành của bao quyền cộng sản, chúng đã trắng trợn vi phạm nhân quyền trên giấy trắng mực đen và bằng hành động. Vì thế trước sự kiện này, chúng tôi thiết tha đề nghị và trông đợi các Đoàn Thể, Hội Đoàn người Việt tị nạn trên khắp thế giới hãy phát động nhanh chóng, đều khắp chiến dịch nhằm tố cáo và phản đối cộng sản vi phạm nhân quyền bằng cách cưỡng bách hàng triệu người phải rời bỏ nơi ẩn chôn ở đến một nơi họ không có quyền lựa chọn, thỉnh cầu các tổ chức quốc tế và các chính phủ dân chủ phản ứng mạnh mẽ với cộng sản Việt Nam để cứu cho đồng bào ruột thịt chúng ta khỏi cuộc "tắm máu thâm lăng" này.

Đây chẳng những là trách nhiệm đối với đồng bào nơi chung mà còn là hành động cụ thể cứu mạng sống những người thân yêu vì có lẽ không ai trong chúng ta không có những người thân còn ở lại Việt Nam rơi vào trường hợp của quyết định ngày 6.3.87 của cộng sản.

Nhưng trước hết và trên hết, hãy cho thế giới thấy thế nào là "tắm máu" dưới chế độ cộng sản Việt Nam. Hãy cô lập và làm cho chúng suy yếu hơn nữa trên trường quốc tế, chuẩn bị cho một ngày nổi dậy giải phóng Việt Nam. Đó là điều tối thiểu người Việt tị nạn có thể làm và phải làm cho bằng được.

VƯỢT SÔNG

tin đặc Biệt

TIN BERGEN:

KHÔNG BAO THÙ

Một sự việc đáng tiếc và đau lòng đã xảy ra tại Bergen ngày 1.5.87, bác Nguyễn Duyệt, 55 tuổi, gia đình có mười cháu, đã bị hai thanh niên Na Uy cố ý dùng chùy đâm vào ngực khi bác dừng thuyền nhỏ

di lui cá tại vùng hồ Nordås. Bác mất tích từ ngày đó cho đến nay (5.6.87) vẫn không tìm thấy, mặc dù cảnh sát, gia đình và các người thân đã dùng mọi phương tiện và nỗ lực tìm kiếm.

Hai thanh niên Na Uy bị bắt ngay sau đó và bị tòa án tạm giam để điều tra (varetektfengsel). Sau 4 tuần tạm giam và sau khi không tìm kiếm thấy thi thể nạn nhân, hai thanh niên được tạm trả tự do.

Hiểu nhầm là hai thanh niên nói trên hoàn toàn được trả tự do và không bị truy tố nữa, các con bác Nguyễn Duyệt trong khi đau khổ và bối rối, đã tuyên bố với một tờ báo ở Oslo và được đăng lên cả một trang nhất, là sẽ giết hai

thanh niên nói trên để trả thù.

Sau khi hiểu rõ sự việc, các con bác Nguyễn Duyệt đã nhận mạnh với báo Bergens Tidende ngày 4.6.87 rằng "Chúng tôi không bao giờ có ý nghĩ giết hai thanh niên đã dùng chùy đâm cha chúng tôi. Chúng tôi hy vọng họ nhận được một bản án xứng đáng, và thi thể cha chúng tôi được tìm thấy để làm bằng chứng. Lời tuyên bố trả thù là do hiểu nhầm và vì chúng tôi quá bối rối, một thời gian sau cả tháng ngoài biên với hy vọng tìm được cha".

Hiện nay các con bác vẫn tiếp tục tìm kiếm ngày đêm và cảnh sát dự định mượn hải quân những dụng cụ tối tân để đẩy biên để xúc tiến trở lại cuộc tìm kiếm.

STAVANGER

CHÀO CÁC BẠN TRẺ

Ai đã từng xuôi Nam về Kristiansand, thành phố cực nam của Vương quốc Na Uy, chắc hẳn không thể không ghé lại Stavanger, thành phố lớn thứ tư sau thủ đô Oslo, Trondheim, Bergen.

Nhưng Stavanger ngày nay, với đà phát triển của thành phố, với triển vọng đầy hứa hẹn của kỹ nghệ khai thác dầu hỏa ngay trong vùng biển sát thêm lục địa của thành phố, đã làm thay đổi hẳn bộ mặt xưa cũ của nó rất nhiều: Những ngôi nhà lụp xụp, rải rác đã lần lượt được thay thế bằng những tòa nhà nguy nga với lối kiến trúc tân kỳ như: khách sạn SAS Royal Hotell (mới hoàn thành năm 1987 với kinh phí 200 triệu Kroner, bên trong gồm 204 phòng theo đúng tiêu chuẩn quốc tế), các trung tâm ngân hàng lớn như DnC, SR bank, Bergen bank..., chen giữa những trung tâm buôn bán (shopping center) có tâm cơ nước ngoài như: KVADRAT, OBS, TVED..., các cơ sở kỹ nghệ nổi tiếng như Rosenberg Verf, Norwegian Contractors, Norway Food A/S...

Nhìn ra biển trong tâm mắt thương, ta có thể thấy các giàn khoan dầu cao sừng sững đang hoạt động ngày đêm, đem lại luồng sinh khí và màu mỡ cho thành phố đầy hứa hẹn này.

Đặc biệt cũng trong năm nay, phi trường Sola vừa mới khánh thành, một phi trường với lối kiến trúc đặc biệt, tân kỳ và khang trang có tâm cơ quốc tế đã thu hút các công ty hàng không đầu tư mạnh mẽ.

Đi quá hướng nam, là thành phố Sandnes, một thành phố cũng đang trên đà phát triển về thương mại và kỹ nghệ mang nhiều hứa hẹn. Tiến xa hơn tí nữa, chúng ta thăm công viên Hoàng đế (Konge Parken), một công viên có nhiều danh lam, thắng cảnh và nhiều trò vui chơi giải trí cho khách nhàn du và thanh thiếu niên rất hấp dẫn. Công viên này có khuynh hướng như một Walt Disney Land của Hoa Kỳ vậy.

Nhưng mùa hè mà chúng ta không viếng thăm bãi biển Sola là một thiếu sót đáng kể. Bờ biển chạy dài cong cong hình bán nguyệt với những gềnh đá mập mạp, hàng dương xanh rì, bãi cát trắng phau, tất cả sinh động trong màu sắc sắc sảo: đỏ, xanh, vàng, tím của hàng trăm bộ Bikini, Sankini thật hấp dẫn.

Trên đường đến bãi biển Sola, chúng ta không quên viếng thăm di tích lịch sử (3 thanh kiếm hàng chục mét cắm trên bãi chiến trường nơi dấu cuối cùng của loạn 12 sứ quân thời lập quốc). Do đó Stavanger không những là thành phố hấp dẫn

về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, mà còn là thành phố hứa hẹn nhiều về thương mại và kỹ nghệ nữa. Sức hút của thành phố đã ảnh hưởng rất nhiều đến người Việt chúng ta: từ con số 86 người Việt vào năm 1980, đến nay đã lên đến trên 400 người kể cả những người từ các thành phố lớn di chuyển đến vì lý do học vấn, nghề nghiệp, thân bằng quyến thuộc...

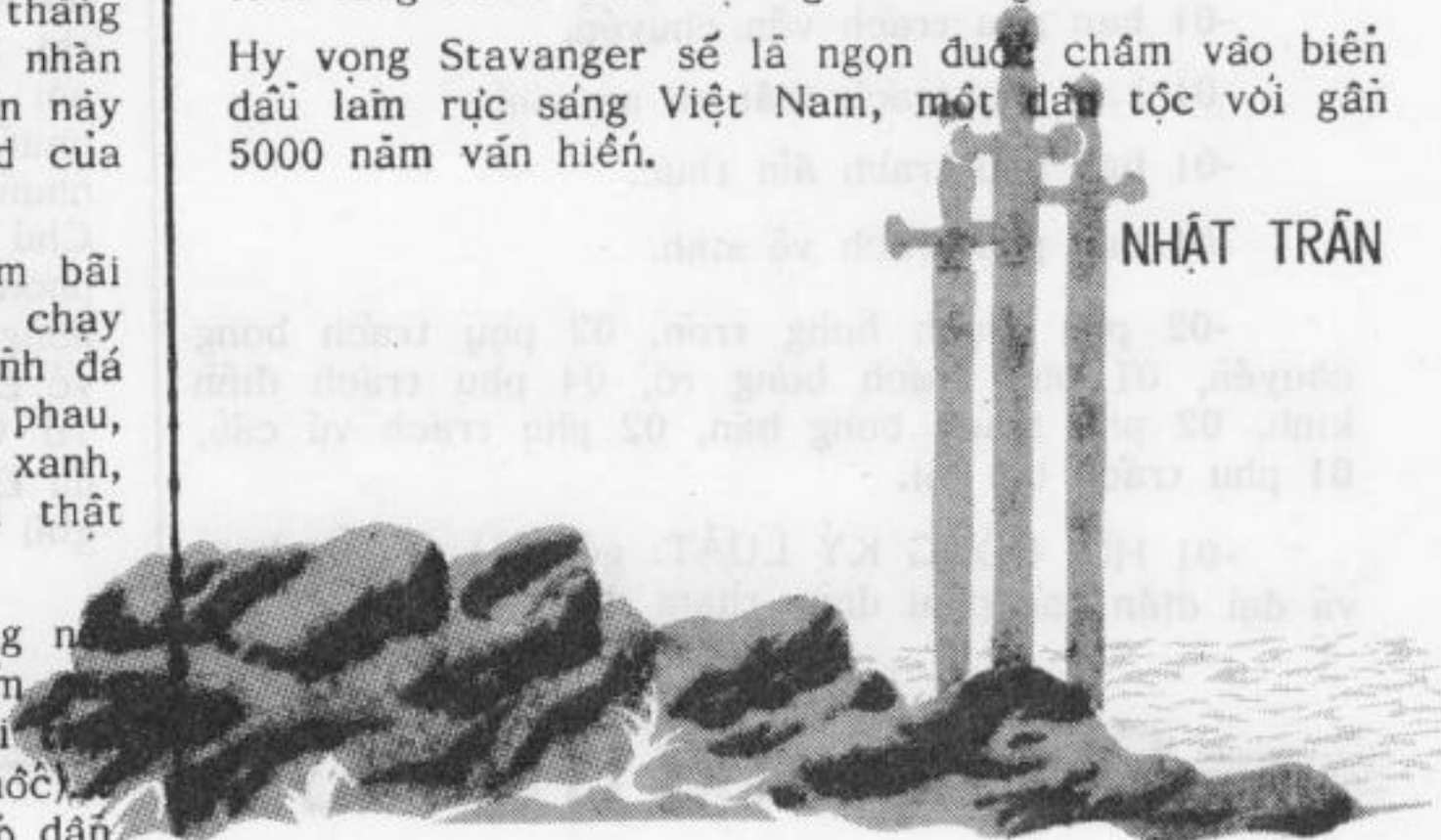
Đặc biệt niềm hãnh diện của người Việt ở Stavanger là tình đoàn kết, nghĩa đồng bào, đồng hương; từ ràng buộc nhau trong tình thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong tinh thần đại gia đình Việt Nam ly hương trên đất khách quê người. Một Hội Người Việt Tị Nạn tại đây đã quy tụ tất cả mọi người Việt không phân biệt Tôn giáo, giai cấp, chính kiến, nghề nghiệp... cũng ngồi lại với nhau, cũng có bổn phận và trách nhiệm tự đóng góp vào mọi sinh hoạt của tập thể, quên đi cái "TÔI" của quá khứ lỗi thời, hòa đồng, lăn xả vào cộng đồng, phục vụ để cùng nhìn về một tổ quốc Việt Nam đang lâm than đau khổ dưới ách thống trị của bọn người vô thần, vô nhân đạo cộng sản; để quyết có một ngày trở lại quê hương trong vinh quang.

Do đó đến Stavanger chúng ta sẽ không cảm thấy xa lạ và bơ vơ, lạnh lùng; vì mọi tấm lòng ở đây đều mở rộng, mọi cánh tay đều dang ra tiếp đón ân cần người đồng hương trong tình tự quê hương, dân tộc...

Đến Stavanger chúng ta sẽ tìm lại cái quen thuộc, cái hãnh diện, cái kiêu sa của Việt Nam, của Sài-gòn năm nào trong Đại Hội Thể Thao kỷ VI năm nay. Với sự đóng góp nhiệt thành của mọi bàn tay, với sự hợp tác chặt chẽ cũng người bạn xứ, với tấm lòng ưu ái của mọi người chúng ta...

Hy vọng Stavanger sẽ là ngọn đuốc châm vào biển dầu lâm rục sáng Việt Nam, một dân tộc với gần 5000 năm văn hiến.

NHẬT TRẦN



ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC KỶ VI

TẠI STAVANGER - 1987

SƠ LƯỢC TÌNH HÌNH TỔ CHỨC

Dại Hội Thể Thao Toàn Quốc kỷ VI được tổ chức vào hạ tuần tháng 6-87, do Chi Hội Người Việt Tị Nạn tại Stavanger tổ chức.

Trong công cuộc chuẩn bị cho ngày hội lớn này, Ban Chấp Hành Chi Hội đã lên kế hoạch cho Đại Hội và đồng thời mời gọi sự đóng góp của tất cả quý ông bà cùng tất cả anh chị em trong cộng đồng ngay từ tháng 10-86. Về mặt này, Ban Chấp Hành đã nhận được sự hưởng ứng thật nhiệt tình của tất cả người Việt tại Stavanger, Sandnes và Sola.

NHÂN SỰ TỔ CHỨC

Với sự hưởng ứng nhiệt tình của tất cả bà con tại địa phương, Ban Chấp Hành Chi Hội đã có thể thực hiện được phần lớn kế hoạch dự trù và trong đó đã thành lập được một Ban Tổ Chức với thành phần như sau:

-01 trưởng ban, 01 phó ban, 02 thư ký, 01 thủ quỹ.

-01 phụ tá kế hoạch tổ chức, 01 phụ tá chuyên môn thể thao và 01 phụ tá vận chuyển ẩm thực.

-01 ban phụ trách chương trình ĐHTT.

-01 ban phụ trách tiếp tân.

-01 ban phụ trách giải thưởng.

-01 ban phụ trách trang trí.

-01 ban phụ trách văn nghệ.

-01 ban phụ trách y tế.

-01 ban phụ trách vận chuyển.

-01 ban phụ trách trật tự an ninh.

-01 ban phụ trách ẩm thực.

-01 ban phụ trách vệ sinh.

-02 phụ trách bóng tròn, 02 phụ trách bóng chuyên, 01 phụ trách bóng rổ, 04 phụ trách điền kinh, 02 phụ trách bóng bàn, 02 phụ trách võ cầu, 01 phụ trách bơi lội.

-01 HỘI ĐỒNG KỶ LUẬT: gồm 01 trưởng ban và đại diện các phái đoàn tham dự.

ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

Chính quyền thị xã Stavanger nhiệt tình giúp đỡ ban tổ chức bằng cách cho mượn những địa điểm tổ chức thuận tiện theo đúng như kế hoạch của ban tổ chức đề ra. Đây là những địa điểm tranh tài thể thao mà thị xã chỉ dành cho những đội đại biểu của thị xã trong những trận tranh tài với các đội tỉnh bạn.

***Địa điểm trú ngụ, ăn uống:** trường Tjensvoll, cách trung tâm Stavanger khoảng 2 km.

***Lễ khai mạc:** diễn ra tại sân vận động chính của Stavanger, cách nơi trú ngụ khoảng 1 km. Buổi lễ này sẽ gồm có trận bóng tròn mở màn và môn điền kinh trên sân chạy.

***Các trận bóng tròn** sẽ diễn ra tại sân bóng Lassa (3 sân và cách nơi trú ngụ khoảng 700 m), và phụ thêm là sân Kjellandsmyrå (1 sân và cách nơi trú ngụ khoảng 1 km).

***Các trận bóng chuyên, bóng rổ, bóng bàn và võ cầu** sẽ diễn ra trên sân trong nhà Stavanger Idrettshall đồng loạt (cách nơi trọ 300 m).

***Giải bơi lội** sẽ diễn ra tại hồ bơi lộ thiên Gamlingen (cách nơi trọ khoảng 1 km).

Theo kế hoạch dự trù và đã phổ biến thi năm nay sẽ tổ chức 7 bộ môn nếu đạt được số tham dự viên theo yêu cầu. Những bộ môn đó là:

-Bóng Tròn, Bóng Chuyên, Bóng Rổ, Bóng Bàn, Võ Cầu, Bơi lội và Điền Kinh.

Đặc biệt năm nay sẽ có một giải chạy việt dã "bỏ túi" (thay thế môn chạy 3000 và 5000 m) với chủ đề giải chạy bộ "Khỏe vì Tổ Quốc". Giải việt dã này có một đường chạy khoảng 3 km trải dài quanh hồ Mosvann, một trong những "điểm xanh" của thị xã Stavanger. Hồ Mosvann này nằm ngay cạnh nơi trú ngụ và sẽ là một nơi rất thích hợp cho những lực sĩ kiểm thi sĩ muốn tìm hứng thú sau những giờ phút tranh tài sôi nổi trên thao trường. Chủ đích của giải việt dã này là nhằm khích động phong trào khỏe đồng loạt trong tập thể người Việt đồng thời cũng nhằm phổ trường với dân địa phương về Đại Hội Thể Thao của chúng ta. Vì thế mà Ban Tổ Chức thiết tha kêu gọi các tham dự viên về dự Đại Hội Thể Thao kỷ VI hãy tích cực hưởng ứng giải việt dã này.

CHUYÊN MÔN, KỸ THUẬT

Hầu hết những trận tranh tài sẽ được giúp đỡ về phần kỹ thuật của những nhân viên chuyên môn, tuy nhiên một sự hợp tác chặt chẽ của các trưởng đoàn cũng như của những tham dự viên cũng vẫn là yếu tố quan trọng. Ban Tổ Chức Đại Hội năm nay có chủ trương tập trung sự tham gia cò võ của tất cả các tham dự viên trong các trận tranh tài, vì thế mà thi giờ cho các sinh hoạt theo chương trình rất eo hẹp. Việc thực hiện chương trình tổ chức có được hoàn hảo hay không hoàn toàn tùy thuộc vào sự hợp tác chặt chẽ giữa các phái đoàn và Ban Tổ Chức.

THÀNH PHẦN CÁC PHÁI ĐOÀN ĐÃ ĐƯỢC MỜI

Các Chi Hội Người Việt Tị Nạn tại Vùng Đông (Oslo), Bergen, Trondheim, Kristiansand, Gjøvik, Hedmark, Ålesund, Haugesund/Karmøy và các đoàn thể thể thao Telemark, thanh niên Østfold cùng đội bóng Moss.

Ngoài ra Bà Thị Trưởng Stavanger, Kari Thu cũng đã nhận lời đến tham dự buổi lễ khai mạc Đại Hội Thể Thao của người Việt.

CÚP DANH DỰ LUÂN LƯU CHO ĐẠI HỘI THỂ THAO

Theo tinh thần buổi Đại Hội thường niên giữa Ban Chấp Hành Trung Ương và các Ban Chấp Hành Chi Hội tại Kristiansand tháng 12.86, có đề nghị dự trù thực hiện một chiếc Cúp Luân Lưu cho bộ môn bóng tròn, đồng thời trao trọng trách cho Ban Chấp Hành Chi Hội Stavanger điều nghiên và thực hiện trong dịp tổ chức Đại Hội Thể Thao kỷ VI cùng với sự đóng góp của các Ban Chấp Hành Chi Hội/Đoàn.

Trong phiên họp ngày 28.4.87 của Ban Chấp Hành Chi Hội Stavanger kiêm Ban Tổ Chức ĐHTT kỷ VI có thảo luận về đề nghị trên. Sau khi tham khảo ý kiến đa số thành viên trong Ban Tổ Chức, nhận thấy rằng ĐHTT hàng năm được tổ chức với nhiều bộ môn khác nhau, vì thế không thể thực hiện một chiếc Cúp Luân Lưu cho riêng bộ môn bóng tròn được. Do đó Ban Chấp Hành/Ban Tổ Chức đã thảo luận kỹ càng và đi đến quyết định thay thế bằng **GIẢI TOÀN ĐOÀN với CÚP DANH DỰ LUÂN LƯU** trong kỷ ĐHTT này như sau:

-Cúp Danh Dự được luân lưu trong 2 năm.

-Cúp Danh Dự được chấm theo tiêu chuẩn dựa vào thang điểm của Ban Tổ Chức ĐHTT kỷ VI để ra.

-Thẩm quyền chấm điểm do Trưởng Ban HỘI ĐỒNG KỶ LUẬT và một vị đại diện của Ban Chấp Hành Trung Ương.

XỔ SỐ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI THỂ THAO KỶ VI

Nhằm tạo thêm không khí vui tươi cho ngày Đại Hội và cũng để giúp cho BTC giải quyết được phần nào những khó khăn về tài chính trong công cuộc tổ chức Đại Hội, BCH/BTC có phát hành vé số "đặc biệt" với chủ đề CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI THỂ THAO KỶ VI tại STAVANGER. Mỗi vé số giá mua ủng hộ là 20 Kr. gồm nhiều lô trúng thật giá trị.

Xổ số sẽ diễn ra vào ngày 28.6.87 (là ngày bế mạc Đại Hội). BCH/BTC sẽ gửi kết quả xổ số đến các địa phương ngay sau khi xổ xong, và những vé trúng sẽ được gửi đến tay người may mắn bằng bưu phiếu (postgiro).

LỊCH TRÌNH TRANH TÀI ĐẠI HỘI THỂ THAO KỶ VI TẠI STAVANGER TỪ 26 ĐẾN 28 THÁNG 06 NĂM 87

Thứ sáu 26.06

07 ⁰⁰ - 08 ⁰⁰	Điểm tâm
08 ⁰⁰ - 08 ³⁰	Tập trung tại sân Văn Động
08 ⁴⁵ - 09 ³⁰	Lễ khai mạc
09 ³⁰ - 10 ¹⁵	Diễn kinh (100, 400, 800, 4x100)
10 ¹⁵ - 10 ⁴⁵	Trận túc cầu khai mạc.
10 ⁴⁵ - 11 ⁰⁰	Diễn kinh (tiếp)
11 ⁰⁰ - 11 ³⁰	Bóng tròn (hiệp 2)
12 ⁰⁰ - 13 ³⁰	Ăn trưa
13 ³⁰ - 18 ⁰⁰	Vòng loại giải bóng tròn.
18 ⁰⁰ - 19 ³⁰	Ăn chiều.
19 ³⁰ - 22 ⁰⁰	Giải bơi lội. Vòng loại: Vũ cầu, bóng bàn, bóng chuyền, bóng rổ.

Thứ bảy 27.06

07 ³⁰ - 08 ³⁰	Điểm tâm.
-------------------------------------	-----------

09⁰⁰ - 10³⁰

Giải chạy bộ quanh bờ hồ.

11⁰⁰ - 13⁰⁰

Bán kết bóng tròn.

13⁰⁰ - 14³⁰

Ăn trưa.

15⁰⁰ - 18⁰⁰

Bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, vũ cầu.

18⁰⁰ - 19³⁰

Ăn chiều.

19³⁰ - 22⁰⁰

Văn nghệ.

Chủ nhật 28.06

07³⁰ - 08³⁰

Điểm tâm.

09⁰⁰ - 11⁰⁰

Chung kết bóng tròn.

11⁰⁰ - 12³⁰

Ăn trưa.

12³⁰ - 14³⁰

Chung kết bóng chuyền.

15⁰⁰ - 17⁰⁰

Lễ bế mạc/Trao giải thưởng.

17⁰⁰ - 18⁰⁰

Ăn chiều.

18⁰⁰ -

Chia tay hẹn tái ngộ (Thượng lộ bình an).

TRẺ TUỔI LÀ KHỎE

THẠCH THỦ

THỜI QUÂN CHỦ

Học cô' văn, hậu thế' được biết ông cha mình thuở xưa được học cả văn lẫn võ. Ai đã mang danh sĩ phu mà kém một trong hai môn này dễ bị đánh tụt xuống hàng tiểu nhân, bởi vì cô nhân cho rằng người chỉ giỏi văn mà nhất võ ắt sẽ uỷ mị, hay "mít ướt" và yếu đuối. Ngược lại, kẻ khá võ mà dốt văn thì chỉ là thứ vũ phu, khoái "thượng cánh tay, hạ cẳng chân", lúc nào cũng hùng hờ hờ nhưng đầu óc lại rỗng tuếch. Tóm lại, sĩ phu thì phải văn võ kiêm toàn.

Cứ lấy trường hợp Lục Vân Tiên trong tác phẩm của cụ Đồ Chiểu ra để chứng nghiệm quan điểm giáo dục nói trên: Chàng họ Lục này thuộc loại "đẹp giai, học giỏi, con nhà giàu". "Tuổi vừa hai tám", tức 16 trăng tròn lẽ mà chàng:

*Văn đã khởi phụng dâng giao
Võ thêm ba lược sáu thao ai bì.*

Làm thơ thì nhanh như gió, lại "tuyệt cú mèo" mà võ thì cũng hay không chê vào đâu được. Gặp kẻ cướp bắt nạt người đẹp Kiều Nguyệt Nga, chàng liền ra tay nghĩa hiệp, dẹp hết "lũ kiến dân ong". Khi nước nhà gặp cơn nguy biến, Lục Vân Tiên tuy "nghề chuyên học hành" lại vẫn "nấu sù xôi kinh" thế mà chàng cũng đã chỉ huy ba quân một cách ngon lành, đánh cho kẻ thù chạy te tua. Quả thật Lục Vân Tiên đúng là một thứ thần tượng văn võ song toàn, "dụng" đầu trò tài đó, thấy đều hết sảy!

Trong văn chương thì như vậy, ngoài thực tế cũng không thiếu những trường hợp điển hình cho các thể hệ trẻ ngày xưa, chẳng hạn Nguyễn Công Trứ. Người thi sĩ "chiu chời" này dĩ nhiên "rảnh sáu câu" về kinh sử và thơ văn, nhưng khi "thời thế" thì phải phải thế, Công Trứ cũng quả đủ khả năng xách kiếm kéo quân đi dẹp hết giặc Phan Bá Vành lại giặc Châu Chấu, đánh Đông, dẹp Bắc từng bưng. Dĩ nhiên người ta không thể chời cái được rằng cũng có những hình ảnh các thư sinh "vóc hạc mình dầy", cả đôi "trời gà không chặt", quanh năm suốt tháng chỉ "dãi lưng tốn vải ăn no lại nằm", đi đứng xiêu vẹo như thế "lá đỏ muốn chiều", nay "bụng ông dít teo", mai lại "mặt xanh da chì", hé ra gió thì xô mũi, gặp nắng thì cũng "ngất ngư con tàu đi"... Nhưng đây không phải là những đối tượng lý tưởng của nền giáo dục xưa mà chỉ là hậu quả của sự bê bối, lạm dụng sách vở của thánh hiền, lấy cớ "trăm tư bách kế bất như nhân" (1) để rồi "nhân cư vi bất thiện".

Như trên đã "thuyết minh", tuy Việt Nam mình có trọng văn học, lễ nghĩa; dân tộc có quý văn chương đạo đức, nhưng không vì thế mà coi nhẹ thể chất con người, bỏ bê phần thể dục, trái lại cô nhân ta rất nghiêm chỉnh quan tâm đến việc đào luyện sức lực cho con cháu. Đó là các môn học về binh bị và võ nghệ vậy. Như ca dao đã có câu:

*Bình thời giảng võ
Loạn thế' độc thư*

Trong triều đình qua các thời đại, cả quan văn lẫn quan võ đều được trọng dụng, bình đẳng, bình quyền, được "likestilling":

*Văn quan cầm bút an thiên hạ
Võ quan đề đao định thái bình*

Giới trẻ thuở xa xưa oai hùng lắm chứ. Nay ta cứ ngồi tưởng tượng thôi cũng đủ hãnh diện và "sướng mẹ' điếu hieu" rồi. Phải, không oai sao được khi mà hữu sự, thanh niên xưa đã có thể "xếp bút nghiên theo việc đao cung". Trần Quốc Toản mới 16 xuân xanh, vì bị chê "hi mũi chưa sạch", không được bàn việc nước, tức giận đến độ tay bóp nát trái cam sành lúc nào không hay (khỏe để sộ!). Tự ái trộn với máu anh hùng nổi lên rầm rầm, Trần Quốc Toản liền tụ họp bạn bè cùng lứa tuổi choai choai lại rồi kéo nhau đi đánh giặc, lập được nhiều chiến công "quì khóc thân sâu".

Nếu cứ nghĩ toàn thể sĩ phu ngày xưa đều "liều yếu đao tử" thì oan cho các cụ quá. Nếu đúng như vậy thì nước mình đã tiêu vong với Tàu quốc không lối rồi. Nhờ biết đêm ngày đề cao cảnh giác, luôn đề phòng anh chàng lang giềng phương Bắc du côn này lúc nào cũng muốn ăn tươi nuốt sống Việt Nam mình nên người xưa không ngừng thúc đẩy con cháu ôn văn luyện võ. Nhờ thế nước ta mới có những binh hùng tướng mạnh để bảo đảm bờ cõi chứ.

Song song với đường lối và chính sách của triều đình ấn định việc huấn luyện binh bị, tập dượt võ nghệ, dân chúng nơi làng xã cũng đều chỉ thi đua tạo dịp gây hứng cho giới trẻ sống khỏe, sống hùng, đồng thời phát triển gân cốt xương thịt. Trong các cuộc hội hè đình đám, nhất là vào dịp vui xuân, gần như làng nào cũng có mục đánh vật, hay nói nôm na là vật lộn giữa các nam thi sinh (nữ chỉ được đứng ngoài "cho nước", cô' võ cho các đôi thủ vật hăng chết bỏ hầu ngâm "lấy điểm" với các người đẹp). Mục này bao giờ cũng hấp dẫn đông đảo người tham dự. Các tay vật lực sĩ địa phương tranh tài với nhau đã đành, còn tí' thì cả với những nhân

tài của các làng xã khác. Người chiếm giải vô địch đánh vật cũng được thôn xóm ca ngợi không kém gì các ông Nghè, ông Cống vinh qui bái tổ. Gia phả tha hồ ghi các chiến thắng đó vật lấy lưng đó và trên vách nhà cũng treo đầy những "diplom" do các ông tiên chi, thư' chi đại diện làng xã và triều đình...lăn tay kính tặng.

THỜI PHÁP THUỘC

Sang đến giai đoạn Pháp thuộc, thực dân Tây thấy người Việt trong cả văn lẫn võ liền "tưởng kế tỵ kế". Về văn, chúng bải bỏ Hán học để mở trường Thông ngôn, trường Bách nghệ hầu đào tạo các thầy thống, thầy ký rồi cho hưởng "tối sấm banh, sáng sửa bờ" hầu phục vụ đắc lực cho "mẫu quốc". Về võ, chúng rầm rộ tổ chức các phong trào thể thao, thể dục như các môn chạy nhảy điền kinh, cử tạ, bơi lội, bốc-xơ...để thay thế các môn đánh vật, múa cồng, tập đu, bắn cung... của ta.

Pháp khôn "tổ' mẹ". Chẳng phải vì thương giới trẻ

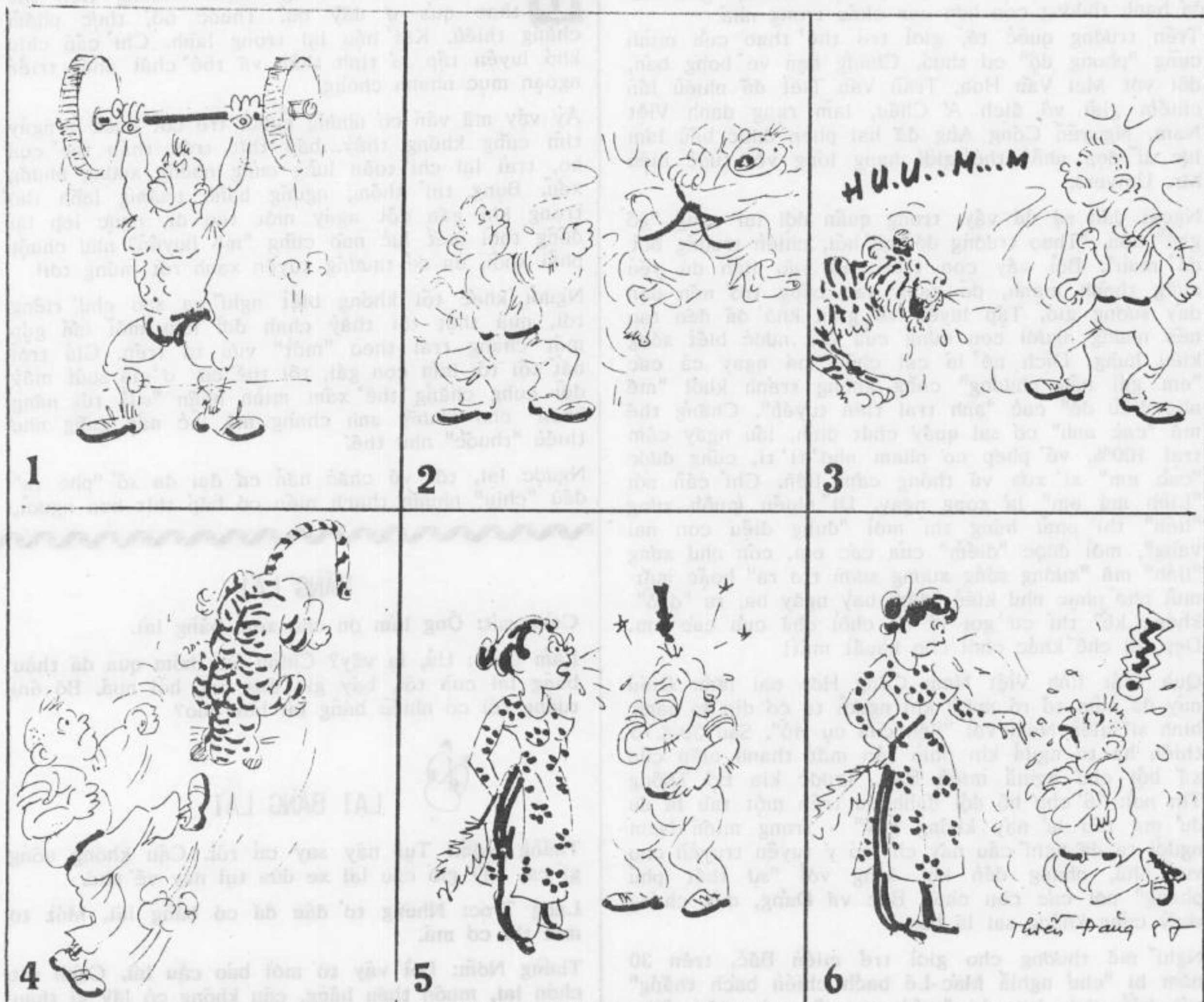
minh mà chúng phát động các phong trào khỏe nói trên:

*Mấy đời bánh đúc có xương,
Mấy đời giặc Pháp có thương dân mình.*

Những chúng nhăm lái thanh niên Việt đi "trật đường rầy" khỏi mục tiêu đánh Pháp cứu nước. Học sinh, thanh niên nam nữ đều phải "tình nguyện" gia nhập vào các đội thể thao rồi "tập ngày không hết tranh thủ tập đêm". Thư' hỏi như vậy còn sức lực và ngày giờ đâu để mưu sự đánh giặc? Đầu óc một khi đã "chịu đèn" Pháp rồi thì tinh thần chống ngoại xâm kẻ như cũng "xuống dốc không phanh".

Cũng may nhờ phúc đức ông bà để lại nên còn có nhiều thanh niên nhận chân được mưu đồ của thực dân Pháp, do đó không để bị rơi vào "bả phù du" của chúng, trái lại vẫn bí mật ôn văn luyện võ mà chờ cơ hội thuận lợi đánh Pháp tới bờ. Nào Nguyễn Trung Trực, Thủ Khoa Huân, Đề Thám, nào Nguyễn Thái Học, cô Giang, cô Bắc...đều là những anh hùng lừng danh, đã từng khiến cho thực dân xiềng liếng, thất điên bát đảo, lâm rung rinh cả nước Pháp.

THIÊN ĐĂNG (Đan Mạch) GỬI TẶNG CÁC BẠN "NỤC" SĨ ĐHTT KỶ VI



Ấy cũng nhờ cách riêng giới trẻ "Khoẻ phần xác, mạnh tinh thần" mà nước ta mới đứng vững đây!

THỜI CỘNG HÒA VÀ SAU 30.4.75

Pháp thua dân Việt Nam nên đành "khẩn gói quả mướp", rút lui có trật tự về nước Pháp lảng sa của họ. Quê hương ta được độc lập, chỉ trừ miền Bắc không may bị rơi vào lò sát sanh của chủ nghĩa Mác-Lê.

Tại miền Nam, trong cả thời đệ nhất lẫn đệ nhị Cộng Hòa, lý tưởng "Khoẻ để phụng sự" được đánh bóng khá kỹ. Giới trẻ được chính quyền chiếu cố tương đối tận tình. Có cả một Bộ gọi là Bộ Thanh Niên (Đệ nhất Cộng Hòa) rồi Bộ Văn Hóa, Giáo Dục và Thanh Niên (Đệ nhị Cộng Hòa) để "chăm sóc" rường cột của nước nhà. Trong đường hướng giáo dục, lãnh vực thể dục được đặt ngang hàng với trí dục và đức dục. Thuở còn thi tiểu học và trung học đệ nhất cấp, các thí sinh có quyền chọn thể dục làm môn nhiệm ý.

Thời thì các môn thể thao như túc cầu, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, quần vợt, bơi lội, xe đạp... được tổ chức từng buổi tư thành đến tỉnh. Các nhân tài thể thao được hăm mộ không kém gì những diễn viên màn bạc. Các cầu thủ Tam Lang, Rạng, Cũ Sinh, Đục 1, Đục 2... được giới mê đá banh thương còn hơn con cháu trong nhà.

Trên trường quốc tế, giới trẻ thể thao của mình cũng "phong độ" có thừa. Chẳng hạn về bóng bàn, đôi vợt Mai Văn Hòa, Trần Văn Tiết đã nhiều lần chiếm giải vô địch Á Châu, làm rạng danh Việt Nam. Nguyễn Công Ánh đã hai phen được bầu làm lực sĩ đẹp nhất thế giới hạng lông vôi tước hiệu Mr. Univers.

Ngoài dân sự đã vậy, trong quân đội lại càng "gồ ghề" hơn. "Thao trường đồ mồ hôi, chiến trường bớt đỏ máu". Bởi vậy con trai nào vào lính dù yếu cũng thành mạnh, dù xanh xao cũng trở nên dạn dày sương gió. Tập luyện và gian khổ đã đào tạo nên những người con cứng của đất nước biết sống kiêu hùng. Dịch nê là cái chắc mà ngay cả các "em gái hậu phương" cũng không tránh khỏi "mê như điên" các "anh trai tiền tuyến". Chẳng thế mà "các anh" có sai quấy chút đỉnh, lâu ngày cấm trại 100%, về phép có nham nhót tí, cũng được "các em" xi xỏ và thông cảm liền. Chỉ cần nói "lính mà em" là xong ngay. Dĩ nhiên muốn xưng "lính" thì phải hùng thì mới "đúng điệu con nai vàng", mới được "điểm" của các em, còn như xưng "lính" mà "xương sống xương sườn trơ ra" hoặc mặt mũi phờ phạc như kiêu "đêm bảy ngày ba, ra dzô" không kè thì cư gọi là ăn chồi chà của các em. Đẹp, đi chỗ khác chơi cho khuất mắt!

Quả thật lính Việt Nam Cộng Hòa oai lẫm. Điều này đã nằm tỏ rõ mười khi người ta có dịp so sánh binh sĩ miền Nam với "lính của cụ Hồ". Sau 30.4.75 thiên hạ té ngựa khi nhìn tận mắt thanh niên của xã hội chủ nghĩa miền Bắc. Trước kia Bộ Thông Tin nói: "6' chú bộ đội đánh đu trên một tàu lá đu đủ mà tàu lá này không gãy" - trong miền Nam người ta đã nghĩ câu này chỉ có ý tuyên truyền cho vui nhà, nhưng đến khi đụng với "sự thật phũ phàng" nói các con cháu Bác và Đảng, dân chúng thấy cũng không sai là bao.

Nghĩ mà thương cho giới trẻ miền Bắc, trên 30 năm bị "chủ nghĩa Mác-Lê bách chiến bách thắng" rút hết sinh lực, bị "cách mạng" ngày đêm "thu

mua" xương tủy, da thịt...biến họ thành những "bộ xương cách trí"; mặt lơ mảy lơ như "người không lái". Nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, "chuyên viên ở tù" ở ngoài Bắc đã mô tả trung thực như thế này:

Anh gặp em...

Má gầy, mắt trũng

Phôi em lao, chân em phủ thũng...

Em ngồi run, ôm ngực còm nhom...

Giữa những người vàng bụng co ro...(2)

Kể từ sau 30.4.75 vì xi lại "thi hành nghiêm túc" các đường lối và chính sách nói trên của bác và đảng ở khắp hang cùng ngõ hẻm trong miền Nam. Theo đó thì "khoẻ" được ông Mác, chú Lê tổ phụ của cộng nô định nghĩa là chém giết chết bỏ, lao động chết thối, là "cải tạo mứt mửa", là "Xụi Hồng Ca Ngây", là "Xiết Họng Cả Nút" v.v...

Ôi, thương thay cho giới trẻ ngày nay tại quê nhà! Nhờ có "đảng ta" làm chủ và lãnh đạo, toàn thể con nít và thanh niên nam nữ Việt Nam sớm được dẫn dắt đến một "chân trời tím ngắt", tức "thế giới đại đồng" vậy!

TẠI HẢI NGOẠI

Ongoi quốc, thanh niên muốn "khoẻ", muốn "đỏ" bao nhiêu cũng được. Phương tiện thể thao quá ư đầy đủ. Thuốc bổ, thực phẩm chẳng thiếu. Khi hậu lại trong lành. Chỉ cần chịu khó luyện tập là tinh thần và thể chất phát triển ngoạn mục nhanh chóng.

Ấy vậy mà vẫn có những người trẻ đốt được 7 ngày tìm cũng không thấy...bắp thịt trên thân thể của họ, trái lại chỉ toàn lưng cũng những xương những xấu. Bụng thì không ngừng bánh trướng lấm thở trong khi gân cốt ngày một teo đi, ngực lép lại đồng thời mất lúc nào cũng "mơ huyền" như chuột phải khối, da dẻ thương xuyên xanh rớt mùng tơi!

Người khác tôi không biết nghĩ ra sao chứ riêng tôi, quá thật tôi thấy chán đời lắm mỗi lần gặp một chàng trai theo "mốt" vừa tã trên. Giá trời bắt tội tôi làm con gái, tôi thể cư ở giá suốt mấy đời cũng chẳng thể xâm mình nhận "sữa túi nâng khăn" cho những anh chàng mà lúc nào cũng như thiếu "thuốc" như thế.

Ngược lại, tôi và chắc hẳn cả đại đa số "phe ta" đều "chịu" những thanh niên có bắp thịt hơn người,

BĂNG LÁI

Cảnh sát: Ông làm ơn cho xem băng lái.

Lâm Cẩm: Uà, lạ vậy? Chính ông hôm qua đã thuê băng lái của tôi, bây giờ ông còn hỏi nữa. Bộ ông tưởng tôi có nhiều băng lái lắm sao?



LẠI BĂNG LÁI

Thăng Nôm: Tụi này say cả rồi. Cậu không uống gì cả, bây giờ cậu lái xe đưa tụi này về nhà.

Lang Trọc: Nhưng tớ đâu đã có băng lái. Mốt tớ mới thi có mà.

Thăng Nôm: Bôi vậy tớ mới bảo cậu lái. Cảnh sát chặn lại, muốn thuê băng, cậu không có lấy gì thuê

cơ chiều cao lẳn bề ngang "đạt tiêu chuẩn", tuy không cân cốt-xỉ-tô lắm, nhưng ít nhất cũng nẩy nở một chút, vạm vỡ kha khá. Nhìn "bất mắt" lắm! Ai mà chẳng nể những người trẻ ham chuộng thể thao, mê đá banh hoặc bơi lội hay trượt tuyết...Chỗ nào có vận động chân tay là nhào vô chỗ đó, chứ không chịu ngồi ngáp dài hoặc tối ngày nếu không "nướng" trên giường nệm thì lại chỉ ngồi làm "lĩnh hồn tượng đá", ngậm điếu thuốc trên sofa. Chán lắm!

Nếu tôi không làm thì các cô vẫn khoái cơ bố to con, có phong độ chứ mấy ai dám "uống thuốc liều" chọn một "bộ xương biết đi". Thân tượng của phái nữ ngày nay không còn là những thư sinh kiêu Kim Trọng xanh xao, vào trong thì uống Disprin, ra ngoài thì lại xoa dầu củ lã, nhưng tôi thiếu cũng phải như Rambo thứ thiệt!

Ai nói tôi kỳ thị tôi nhận liền chứ tôi không thể ưa nổi những người trẻ hết "ca" chán đời lại than thân trách phận rồi khỏi khỏi hận tha nhân. Nhìn lại các đôi tượng này mà xem, hầu hết chẳng biết thể dục, thể thao là gì trong khi thể chất của họ coi ỏi lắm cơ. Họ không chịu hiểu câu danh ngôn "Mens sana in corpore sano", tức "một tinh thần minh mẫn trong một thân xác tráng kiện".

Tôi nhớ lại ngày xưa còn thanh niên, tôi kéo cọt ốm yếu đến độ cơ vụt ra đường chớ cũng không thêm xoi. Ông chủ tôi thường bảo: "Thằng Thạch Thủ nhìn cứ như cụ Hồ nằm ngủ giữa hai bao cát. Ai không biết lại lầm là hai anh em sinh đôi!".

Dĩ nhiên tôi buồn lắm chứ, chẳng tha vì tôi với Charlot, ai đời lại so sánh tôi bởi bác Hồ. Mất mặt "khu bưu chính" hết tròn!

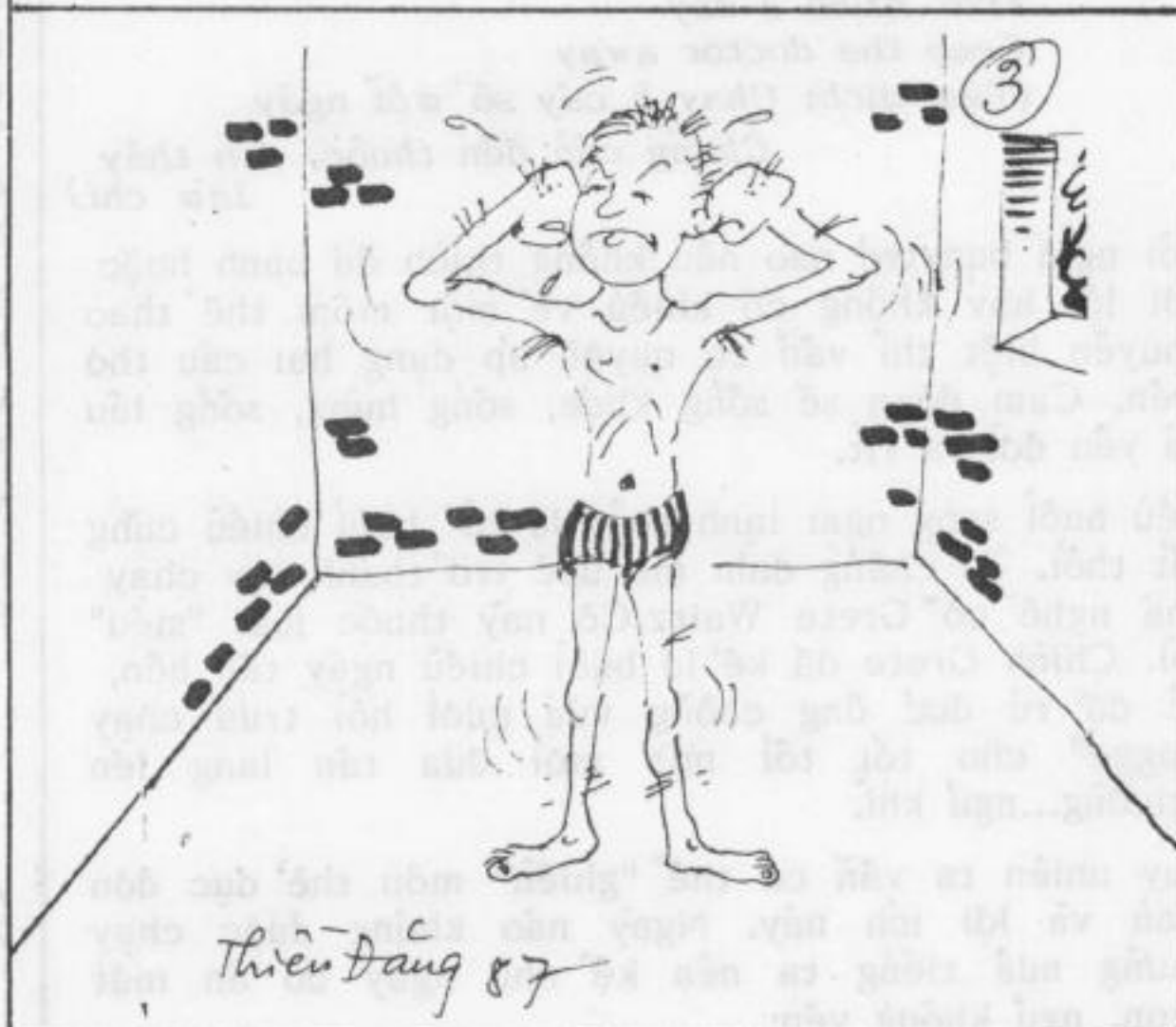
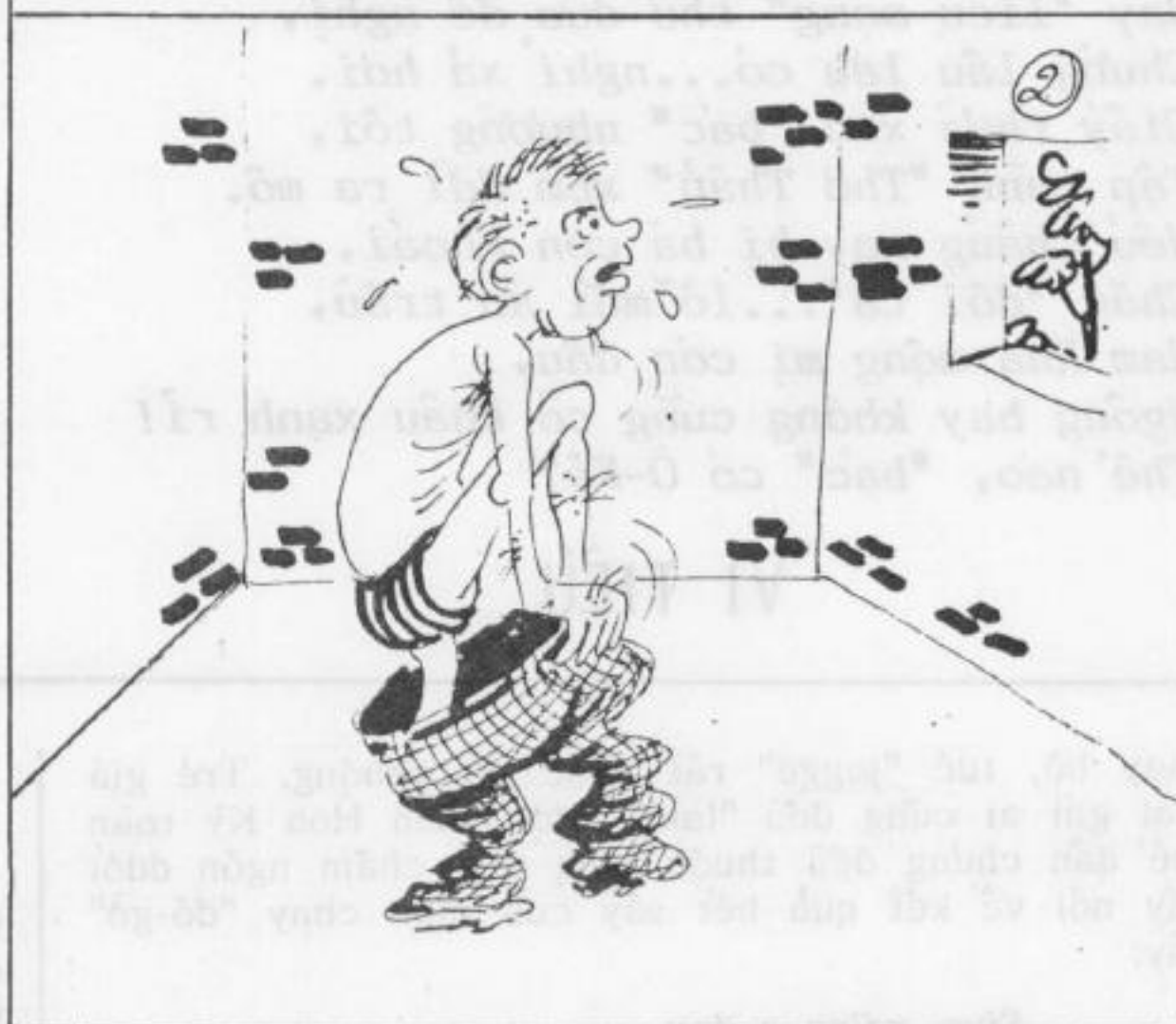
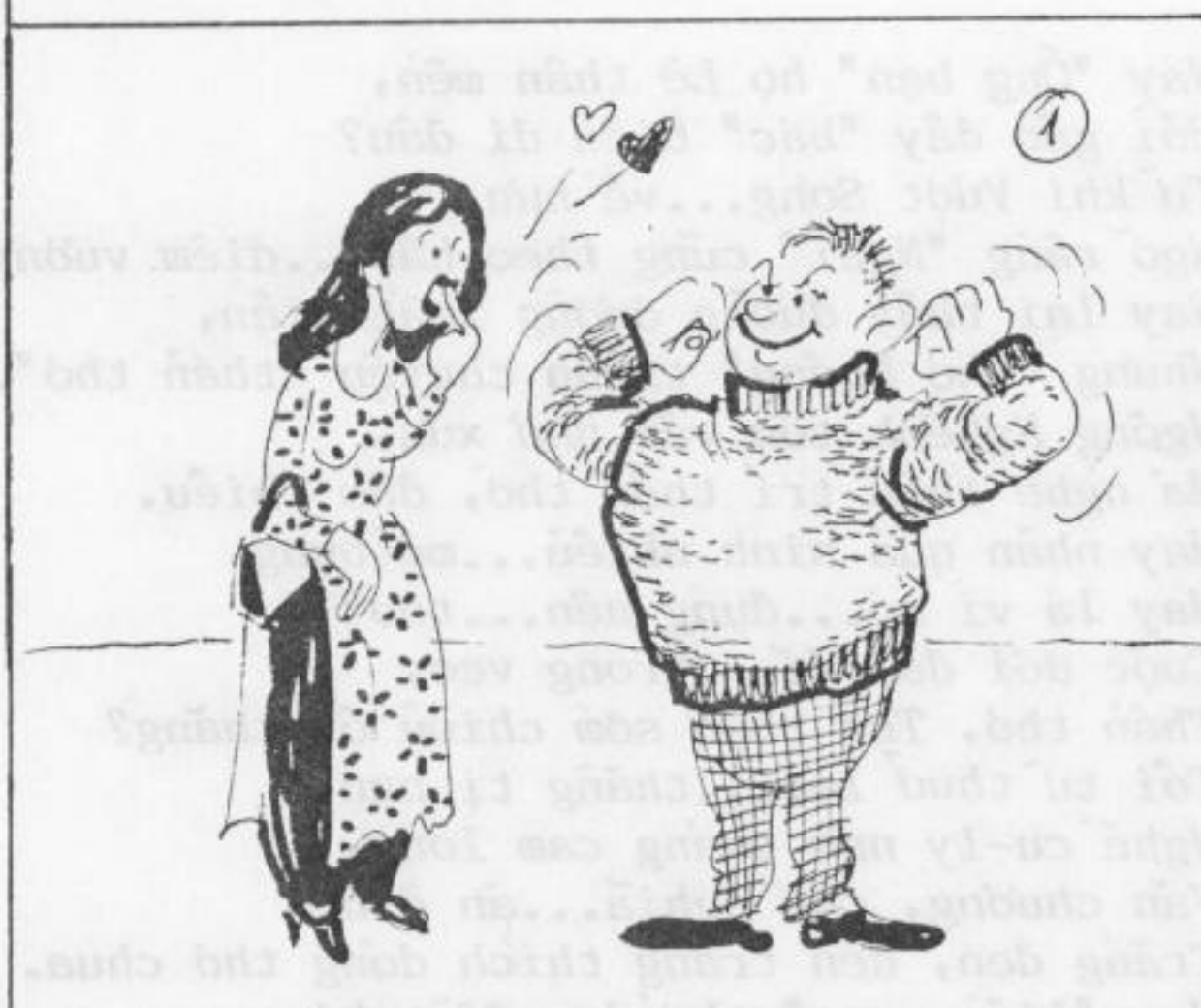
Vào tuổi dậy thì, tôi vẫn không khá nổi, cơ thể tôi đều đều teo lại khiến nhiều cô cũng trang lứa cứ nằng nặc đòi bế tôi mà ru. Người ta "con gái 17 bẻ gãy sừng trâu" còn tôi 19 xuân xanh mà vẫn như cái keo đồng đôi.

Bố tôi năn nỉ tôi nên vận động tay chân, nhưng tôi vốn lười biếng cơ bản cấp nên chỉ ru rú trong xó nhà thôi, lại sợ nắng sợ gió như đàn bà vừa ở cử. Rồi tôi cảm thấy mình lẻ loi, chán sống. Tôi "nhất trí" đòi tự tử. Bố tôi là sĩ quan quân đội Cộng Hòa nghe mãi đâm nhăm bèn đưa cho tôi khẩu súng Colt 12 và nói: "Vær sø god, skyt deg!". Nhưng nào tôi có đủ can đảm! Thấy đã khoan hồng quá nhiều trước sự ngoan cố vững như "cô thành Quảng Trị" của tôi, bố tôi bèn áp dụng kỷ luật nhà binh: Mọi ngày sau khi đi làm về, bố tôi chẳng nói chẳng rằng xách tôi lên xe đíp, chở ra bờ sông rồi quăng tôi xuống nước. Bất đắc dĩ tôi phải đập tay chân loạn xạ để...sống còn. Ấy vậy mà chỉ một tuần lễ sau, tôi đã cảm thấy mình...yêu nước. Nhớ vậy tôi đã tìm ra được "chân lý": Phải vận động để khỏe, để vui sống! Từ đó chẳng cần bố tôi cưỡng bách, hằng ngày tôi đi bơi hoặc chơi bóng bắn rồi tập Judo và Vovinam. Dĩ nhiên tôi "đỏ" con ra, nhìn "sạch nước cần" lắm. Không đầy 2 năm sau tôi cưới vợ đẻ đặng. Vợ này ưng tôi vì thấy tôi "khỏe quá trời" sau khi tôi đã anh dũng đẩy xe Honda cho nàng suốt 10 cây số không nghỉ vì xe của nàng hư bu-di. Tính đến năm 75 tôi đã hợp tác với vợ mà sinh được 12 đứa con lực lưỡng. Nếu không có "cách mạng dzô" tôi dư sức cho ra đời thêm chục đứa nữa là ít.

Nay tôi đã già, gần 91 tuổi rồi còn gì, nhưng tôi vẫn mạnh, dẻo dai ra trò. Tôi làm việc trâu bò lắm mà chỉ thấy mệt tí tí thôi sau chừng 10 tiếng

"lao động là vinh quang". Ấy cũng là nhờ ngày xưa tôi biết xám hối mà luyện tập thể thao nên nay có thừa vốn liếng sức khỏe mà xài cho đến chết vẫn còn dư.

Trở lại chuyện giới trẻ Việt Nam ở hải ngoại. Tôi thấy ở Tây phương, cách riêng ở Na Uy cơ môn



đùa lê ngông nghênh

THƠ... THÂN

đại hội đảng

Này "Ông bạn" họ Lê thân mến,
Hỏi gần đây "bác" biến đi đâu?
Từ khi Vượt Sông... về hưu,
Ngỡ rằng "Ngài" cũng theo hầu... diêm vương.
Nay lại thấy đường đường xuất hiện,
Nhưng "Thơ Ngông" thành chuyện "thần thơ".
Ngông Nghênh tên vẫn như xưa,
Mà nghe thần trí thần thơ, dăm chiêu.
Hay nhân quá sinh nhiều... mở bụng,
Hay là vì sợ... đùng nên... teo?
Cuộc đời đầy đá... trong veo,
Thần thơ, Thơ thần sớm chiều ổn chăng?
Tôi từ thuở làm... thằng tị nạn,
Nghề cu-ly năm tháng cam lòng.
Vấn chương, chú nghĩ... ăn đong,
Trắng đen, đen trắng thích dòng thơ chua.
Nay "liều mạng" thơ đưa đề nghị,
Chừng lâu lâu có... nghĩ xả hơi.
Giấy thưa xin "bác" nhường tôi,
Tập tành "Thơ Thân" xem đời ra mố.
Nếu chẳng may bị bà con khoái,
Chắc "đôi ta"... lỗ mũi ăn trâu,
Nam Kha mộng mị còn đâu,
Ngông hay không cũng cở khẩu xanh rì!
Thế nào, "bác" có Ô-Kê?

VI TIỂU

Đại hội con tiểu, đảng tổ nhau,
Trường Chinh chửi bỏ Duẩn đầu trâu.
Xét ra cả bọn cũng phường diêm,
Thăng bộ Mút-cu, đũa lạy Tàu.

Chợ cá Ba-dinh, đảng sửa sai,
Dăm tên nháp nhôm vô lấy ngai.
Thập thò một khứa ngòi ngáp nghé,
Quyết hạ cả cô, chớp cả trai.

Trận chiến giờ đây tạm vấn hồi,
Chớp bu đảng cướp Văn Linh xơi.
Ba ngoe đầu xỏ đều de hết,
Lâm lét nhìn nhau méo miệng cười.

Chúc "xếp" gia nô đầu phải rốn,
"Thủ tướng muôn năm" cóc chịu lui.
Chinh, Thọ loay hoay bày trận mới,
Ràng chớ, rồi sẽ khỏi trò vui.

Thế nhưng, nói thật, các ngài coi,
Thăng quá nào lên cũng thế thôi.
Quần quanh, quanh quần cùng đồ đi,
Chỉ có thăng dân rách tả tới.

VI TIỂU

chạy bộ, tức "jogge" rất được ưa chuộng. Trẻ già trai gái ai cũng đều "lắm" được. Bên Hoa Kỳ toàn thể dân chúng đều thuộc lòng câu châm ngôn dưới đây nói về kết quả hết sảy của môn chạy "dồ-gô" này:

Five miles a day
Keep the doctor away
(Tạm dịch: Chạy 5 cây số mỗi ngày
Chẳng cần đến thuốc, đến thầy
laim chí)

Tôi nghĩ bạn trẻ nào nếu không thích đá banh hoặc bơi lội hay không có khiếu về một môn thể thao chuyên biệt thì vẫn có quyền áp dụng hai câu thơ trên. Cam đoan sẽ sống khỏe, sống hùng, sống lâu và yêu đời ra rít.

Nếu buổi sáng ngại lạnh thì "dồ-gô" buổi chiều cũng tốt thôi. Ta chẳng dám mơ ước trở thành tay chạy nhà nghề cỡ Grete Waitz. Cô này thuộc loại "siêu" rồi. Chính Grete đã kể là buổi chiều ngày tân hôn, cô đã rủ được ông chồng vừa cưới hồi trưa chạy "jogge" cho tới tối mịt mới đưa tân lang lên giường... ngủ khi.

Tuy nhiên ta vẫn có thể "ghiên" môn thể dục đơn giản và lợi ích này. Ngày nào không được chạy chừng nửa tiếng ta nên kê như ngày đó ăn mất ngon, ngủ không yên:

Nhớ ai như nhớ "dồ-gô"
Một ngày không chạy, bỏ phờ xác thân

Được hỏi, thanh niên nào cũng trả lời là mong sớm được trở về xây dựng lại quê hương. Đặt trường hợp mà về với "thần tàn ma dại" lại còn cần thần kèm theo một tâm hồn "sâu cổ độ" kinh niên... thì thử hỏi còn giúp gì được cho nước nhà vốn đã bị Việt cộng phá hoại "tàn tanh xiú quách", giúp gì được cho đồng bào vốn đã "rách như xó mướp" trong "thiên đường cộng nô"?

Nghĩ sơ sơ như vậy thôi, ấi giới trẻ phải tự tìm lấy giải đáp sao cho hợp nghĩa câu "lắm trai cho đáng nên trai". Do đó chẳng cần nói thêm nữa, e mang tiếng "nói dai như diã dối".

Vậy bây giờ Thạch Thu tạm ngừng ở đây nhé để còn sửa soạn "dồ-gô" kéo bà xã đang chờ đợi cũng chạy. □

THẠCH THU

Đề chào mừng Đại Hội Thể Thao kỷ 6
của Người Việt Tị Nạn tại Na-Uy

- (1) Cao Bá Quát: "Uống rượu tiêu sầu"
- (2) Nguyễn Chi Thiện: "Anh gặp em" trong tập thơ "Tiếng Vọng Từ Đáy Vực"

Ha nhận được tin ba Hạ mất qua lá thư nhờ nhờ nước mắt của em Thủy. Thủy viết:

Chị Hạ ơi,

Em chưa kịp báo tin cho Hạ hay là Ba đã được thả về thì đã phải viết thư này để nói với Hạ về chuyện đau đớn nhất cho gia đình mình: Ba mất rồi Hạ ơi. Hôm nay đám tang Ba đã xong xuôi, mọi việc đã tạm yên, em mới có đủ bình tâm để kể mọi chuyện cho Hạ. Cả nhà đã đồng ý không đánh điện ngay cho Hạ khi Ba mất, vì một bức điện tin ngắn ngủi, đột ngột như thế chỉ làm cho Hạ thêm cuống cuống mà mọi chuyện cũng chẳng đổi thay được gì.

Cách đây đúng mười hai ngày, Má và em đang loay hoay sắp xếp những thứ đồ lặt vặt trong nhà thì có tiếng xe xích lô đầu trước cửa. Má và em cùng quay ra nhìn thì thấy Ba đang chậm chậm bước xuống xe. Em chạy ủa ra, vừa mở kịp chiếc cổng rào thì cũng vừa kịp đón Ba lao vào như muốn té. Má cũng đã ra tới nơi, trả tiền và cảm ơn người đạp xích lô rồi cùng em dìu Ba vào nhà. Chuyện trở về của Ba thì cũng không có gì lạ: khi thấy tình trạng sức khỏe của Ba đã thực sự kiệt quệ thì cũng là lúc mà cái lương khoan hồng của Đảng và Nhà nước chiếu cố tới Ba. Em không kể, Hạ cũng hình dung ra được cảnh gia đình mình buổi tối hôm ấy mừng tủi như thế nào. Tất nhiên là trong câu chuyện, ai cũng nhắc tới Hạ.

Mấy ngày sau đó thì khách khứa tấp nập. Họ hàng, bạn bè cũ của Ba nghe tin Ba được thả về lần lượt tới thăm. Nhưng em nhớ rõ, buổi tối ngày thứ ba, sau khi Ba tiễn đám khách cuối ra cửa, em bừng lên cho Ba bát chè bột khoai mà vừa nấu. Ba buồn rầu bảo em: "Toàn là những người khách mà Ba không mong gặp lắm". Nghe Ba nói em lặng người. Em hiểu là Ba mong gặp ai, nhưng làm sao em có thể nói với Ba là bác Quyết sẽ chẳng bao giờ Ba có thể gặp được nữa. Bác đã bị bắt và chắc đã bị thủ tiêu rồi.

Từ lúc đó, Ba có vẻ buồn bã ghe gớm, và sáng hôm sau thì bệnh tình Ba trở nặng. Má và em tính đưa Ba đi bệnh viện, nhưng chú Thành nói bệnh viện lúc này đông đảo, hai bà người chung một giường và thuốc men cũng chẳng có. Đề chú khám bệnh và xoay sở thuốc men cho Ba còn hơn. Chú Thành mới về hai bác sĩ đồng nghiệp của chú đề cũng lo chưa cho Ba.



Chú Thành và các bạn chú thật tận tình lo lắng. Có bữa nửa đêm mà chú còn chạy tới xem bệnh tình cho Ba. Em nghe chú nói với Má: "Trong người anh có đủ thứ bệnh, nhưng cái bệnh em lo nhất là nỗi ưu vật trong lòng anh. Thuốc men gì cũng không công hiệu". Má và em cùng sợ hãi, và gần như thức suốt đêm bên cạnh giường Ba từ hôm ấy.

Ba có khi tỉnh khi mê. Nhưng mỗi khi Ba mở mắt ra và nhìn thấy em đang ngồi cạnh giường, lúc nào em cũng thấy đôi mắt Ba sáng khác thường. Những khi Ba tỉnh, Ba vẫn cố gắng trò chuyện nho nhỏ. Ba kể cho em nghe những vui buồn trong thời gian Ba bị giam giữ. Ba cũng bảo em kể lại tất cả mọi chuyện liên quan đến Hạ. Và Ba nhắc lại hoài câu nói: "Trong hoàn cảnh nào cũng phải sống cho xứng đáng là con người con ạ". Hôm nay em gửi tới Hạ câu nói đó của Ba như là lời trấn trối cuối cùng của người cha đáng kính của chúng ta.

Em hiểu nỗi đau đớn của Hạ khi đọc lá thư này qua chính nỗi đau đớn của em. Chúng ta vừa mất đi người cha yêu quý. Giờ đây trên đường đời chỉ còn Má và em cơ cực ở đây. Và Hạ lẻ loi ở đó. Cái gì đã khiến cho gia đình chúng ta lâm vào cảnh đau xót như thế này? Từ nhỏ, Ba Má và Thầy Cô chưa bao giờ dạy chúng ta sự căm thù. Nhưng khi nhìn Ba vật vã tuyệt vọng với cái chết, lúc đó lòng em ngùn ngụt căm hận Hạ ơi. Em không biết viết gì cho Hạ thêm nữa. Em cũng chưa biết sẽ làm gì trong những

ngày sắp tới. - "Sống xứng đáng là Con Người", lời Ba dạy dỗ: chị em mình phải sống làm sao, Hạ bảo cho em biết với Hạ ơi. Sau khi đưa đám tang Ba, Má trở về câm lặng như một cái bóng. Không khí gia đình lạnh tanh làm em thêm sợ. Má nói: "Con viết thư cho Hạ khéo khéo kể nó lại diên lên". Em thì em tin là Hạ không điên, dù là Hạ đau đớn lắm. Xưa nay Hạ vẫn cứng cỏi hơn em nên Má mới quyết định cho Hạ đi một mình. Hạ sẽ làm được như điều Ba mong ước phải không Hạ?

Lá thư của Thủy ngưng ở đó, không có những lời chúc và những câu đùa vui quen thuộc của Thủy. Hạ ngạc nhiên khi thấy mình đọc xong lá thư mà hai mắt vẫn ráo hoảnh. Hạ tự hỏi Hạ: "Sao mi không khóc nổi hở Hạ?". Hạ đặt lá thư trên bàn, nhưng những ngón chữ Thủy viết như đã in vào trong óc Hạ. Hạ ngồi trở ra trong nỗi đau đớn đến tận cùng.

Có tiếng gõ nhẹ trên cánh cửa. Rồi cửa mở và khuôn mặt bà Kari lộ vào, cùng với giọng bà lúc nào cũng vui vẻ:

-Hạ ơi. Pappa về rồi, mình ra ăn cơm đi thôi!

Câu nói vừa dứt thì bà cũng nhận ra vẻ mặt khác thường của Hạ. Bà bước hẳn vào phòng, lại gần Hạ lo âu:

-Có chuyện gì xảy ra vậy Hạ?

Hạ nghe tiếng nói của mình cất lên, lạ lắm:

-Con vừa được tin cha con chết ở Việt Nam.

Bà Kari kêu "Trời ơi". Bà luống cuống cầm lấy bức thư trên bàn, rồi nhận ra cư' chi' vô ích của mình, bà đặt lá thư lại chỗ cũ, ngồi xuống bên cạnh và ôm lấy vai Hạ. Giọng bà tha thiết:

-Hạ ơi, Mamma có giúp được gì cho Hạ không?

Hạ cúi mặt lắc đầu. Hạ nghe thấy tiếng sụt sịt của bà Kari. người dân bà Na Uy tốt bụng này cũng rất mau nước mắt. Hạ cảm thấy cả cánh tay bà nặng trên vai, nhưng cả hai đều vẫn im lặng. Và có lẽ cả Hạ lẫn bà đều bối rối không biết phải làm sao để ra khỏi những phút nặng nề này. Sau cùng Hạ nói:

-Thôi, Mamma ra ăn cơm đi, kéo Pappa đi. Hạ xin phép đi đến nhà chú Vĩnh chơi một lát.

Hình như bà Kari cũng nghĩ Hạ cần có người đồng hướng để tâm sự, nên bà sốt sắng:

-Ừ, phải đấy. Hay là để Mamma lấy xe đưa Hạ đi nhé.

Nhưng Hạ từ chối. Lúc này đây Hạ chỉ muốn được ở một mình. Từ ngày sang định cư tại Na Uy, sau mấy tháng ở Trung tâm Tiếp cư, qua sự giới thiệu của nhân viên xã hội, Hạ đến ở chung với gia đình bà Kari. Hai vợ chồng ông bà đã lớn tuổi, ở trong một căn nhà rộng lớn. Hai người con của ông bà, một trai một gái đều đã lập gia đình và sống ở xa, chỉ thỉnh thoảng mới về thăm bố mẹ. Ông bà đối xử với Hạ thật tử tế và Hạ cũng mừng là mình đã được nương nhờ nơi gia đình đáng hoàng. Tuy nhiên vẫn nhiều lúc Hạ cảm thấy rõ ràng là cái tình thương cơ tình cách tử thiện ấy không thể nào thay thế được cái tình cảm tự nhiên và ấm cúng trong gia đình Hạ trước kia. Như có một lần con chó Tanja của bà Kari không biết vì lý do gì mà bỏ ăn mấy bữa. Bà Kari cuống quýt đưa con chó đi bác sĩ thú y, khi trở về ngồi khóc mũi mũi. Trông thấy thế Hạ nghĩ: "Thì tình thương của ông bà dành cho Hạ cũng như thế chứ gì?". Hạ nghĩ thế rồi Hạ cảm thấy ân hận ngay, tưởng như mình đã có ý tưởng bội bạc với ân nhân.

Khi bà Kari đã ra khỏi phòng, Hạ cũng chuẩn bị thay quần áo để đi. Hạ đã định tránh không đi ngang phòng ăn để khỏi phải giải thích về việc bỏ bữa cơm, nhưng rồi Hạ lại thấy làm như vậy kỳ quá. Hạ bước vào phòng ăn để chào ông bà trước khi đi. Chắc đã được bà vợ kể lại chuyện, nên khi trông thấy Hạ, ông chồng đứng dậy, lại gần đặt tay lên vai Hạ

nói lời chia buồn. Lòng Hạ rưng rưng. Hạ li' nhí' cảm ơn ông rồi xin phép đi chơi.

Hạ mở cửa bước ra đường. Cơn lạnh ập vào mặt Hạ, nhưng Hạ lại cảm thấy dễ chịu. Trời đã vào cuối đông, nhưng những bông tuyết mà xe ủi đã ép vào hai bên vệ đường vẫn chưa tan hết. Cây cối trở nên cảnh khổ lắm cho phong cảnh tiêu điều buồn chán.

Hạ đi đến ra trạm Buss đợi xe. Khi nói với bà Kari là Hạ muốn đến nhà chú Vĩnh, Hạ chỉ định nói cho qua câu chuyện. Nhưng lúc này Hạ lại muốn đến chú Vĩnh thật. Hạ cần được chuyện trò tâm sự. Hạ cần được khóc một trận cho thỏa thuê. Mà sao lòng Hạ cứ khó đặng lại như thế này? Hạ nhớ lời cô chú Vĩnh vẫn thường đùa với Hạ:

-Con nhớ này ở đây lâu coi chừng trái tim cũng đông đá rồi đó.

Cô chú nói thế, nhưng Hạ biết cô chú hiểu Hạ hơn ai hết. Và Hạ thường tìm đến nhà cô chú để có dịp nói những câu chuyện có ý nghĩa hơn là những lời xã giao về thời tiết hay những câu chuyện về thời trang xe cộ. Trước kia ở Việt Nam, chú Vĩnh là nhà giáo. Sang đây chú làm việc tại một xí nghiệp nhẹ. Gia đình chú sống đơn giản trong một căn leilighet cũ.

Qua những câu chuyện trao đổi, Hạ biết chú Vĩnh có sự giao thiệp rộng rãi. Chú có nhiều bạn bè đã giữ nhiều chức vụ quan trọng trong chính quyền và quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Một vài người bạn chú cũng ở trong cùng một Sư đoàn với ba Hạ. Nhưng Hạ ngạc nhiên thấy bây giờ chú Vĩnh sống thật trầm lặng. Hình như chú không tham gia vào một hoạt động nào. Có lần Hạ hỏi chú Vĩnh:

-Chú nghĩ sao về những phong trào kháng chiến hiện nay?

Cô Vĩnh cười:

-Chú bây giờ lo kháng chiến với mấy cái xô, cái hộp.

Chả là chú Vĩnh làm tại một hãng chế tạo đồ plastic. Nhưng chú Vĩnh ngắt lời:

-Nếu đó là một câu hỏi nghiêm chỉnh của Hạ thì cũng phải có một câu nghiêm chỉnh để trả lời.

Rồi chú nói:

-Chú biết những điều chú nói đây sẽ làm Hạ thất vọng, nhưng nó là những suy nghĩ thành thực của chú. Như Hạ thấy hoàn cảnh đã đưa chúng ta đến định cư tại một

nước xa xôi. Chúng ta chỉ biết tin tức quê nhà và sinh hoạt của các cộng đồng qua một số thư từ của người thân và các báo chí Việt ngữ. Thư từ Việt Nam thì bị kiểm duyệt, thư từ của bè bạn các nơi thì gây một thừa thớt, nhạt nhẽo. Báo chí tiếng Việt thì rất ít có tờ đứng đắn. Thành thử có thể nói chúng ta biết rất mù mờ về tình hình thực sự ở Việt Nam cũng như về các phong trào kháng chiến. Chú chỉ có thể nói với Hạ rằng chú tin thực có những tổ chức chống đối cộng sản tại quốc nội, cũng như có nhiều tổ chức vận động kháng chiến tại hải ngoại. Sự kiện đó khiến ta vừa mừng vừa lo âu. Mừng vì đã có sự chống đối cộng sản ở cả trong nước và ngoài nước. Nhưng lo vì chúng ta có nhiều tổ chức, nhiều phong trào khác nhau. Điều đó

nửa tỉnh nửa mơ

Buổi sáng nghe chân hát
Tuồng mình ở Tây Đông
Hoà ra Hetlevik
Còn sương mờ cuối đông

Dậy uống chén trà sớm
Đợi mãi tiếng rao qua
Thành trẻ giờ xe buýt
Đến sớm cũng cười xoa

Trưa ăn bánh mì nguội
Uống cà phê nhạt phèo
Hei! Trời đẹp đấy chú!
Em cười tí mắt mèo

Chiều xem hoa cúc nở
Con nghe nhạc A-ha
Đỉnh Ulrik chót vót
Mây trắng vẫn nhạt nhòa

Tối đọc thơ Nguyễn Khuyến
Mơ ngổ trúc quanh co
Đông hồ quên báo thức
Đến sớm già vợ ho

Buổi trưa ra khỏi sớm
Tao bệnh tao phải về
Xuống phố ra hồ nước
Vừa dài vừa nhớ quê

DƯƠNG KIÊN

chúng tỏ người Việt quốc gia vẫn còn ở trong tình trạng phân hóa nghiêm trọng, dù đang có chung một kẻ thù hung hiểm là thế. Chú cũng còn tin ở một sức mạnh khác: đó là sức đối kháng kỷ diệu của dân tộc Việt Nam trước bất kỳ một thế lực xâm lăng nào. Hạ đọc lịch sử nước nhà chắc cũng đã thấy điều đó. Đã có những dấu hiệu chứng tỏ rằng chủ nghĩa cộng sản đang gặp sức đối kháng mãnh liệt ấy: trên ba mươi năm cai trị miền Bắc và trên mười năm cai trị miền Nam, cộng sản không thủ tiêu nổi niềm tin tôn giáo nổi dân chúng, trái lại niềm tin tôn giáo tác động ngược trở lại đối với cả thành phần cán bộ cốt cán của bọn chúng. Đồng thời, một nền văn học dân gian mới cũng đang được thành hình mang một nội dung tư tưởng đối lập triệt để với tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Có thể nói dân tộc Việt Nam đang tiến hành một công cuộc chống cộng từ căn bản của cái chủ nghĩa ngoại lai và phi nhân ấy. Nhưng chú cũng hiểu: ngôi mà lý luận như thế để rồi khoanh tay chờ đợi là một thái độ hết sức tiêu cực. Cái thế hệ của chú phải chịu trách nhiệm chính về việc đề dặt nước rơi vào tay tập đoàn cộng sản. Và đã trên mười năm loay hoay rồi, cái thế hệ ấy vẫn không tạo nổi một niềm tin mới cho lớp trẻ, vẫn trĩu trĩu trong những đổ vỡ, hẹp hòi. Cho nên nếu Hạ muốn hỏi về tình trạng thực sự của các

phong trào kháng chiến, chú rất xấu hổ mà phải trả lời: chú cũng không biết nhiều hơn Hạ là bao nhiêu.

Chú Vĩnh nói xong chầm điếu thuốc ngồi trầm ngâm. Hạ hiểu là chú nói thực, dù chưa nói hết những suy nghĩ của chú. Những điều chú nói giúp Hạ hiểu phần nào cái tâm sự ẽ chề của lớp người trên dưới bốn mươi. Nhưng còn thế hệ tuổi trẻ của Hạ, cái thế hệ không phải mang một mặc cảm nào, Hạ nghĩ vẫn đề chi còn là tìm ra cách nào tham dự vào dòng Cách Mạng Dân Tộc đã được triển khai thực sự ở quê nhà bởi gần sáu mươi triệu người dân Việt.

Nhưng bây giờ lá thư của Thủy với câu hỏi: "Chị em mình phải sống làm sao, Hạ bảo cho em biết với Hạ" làm cho Hạ rơi trở lại vào một trạng thái hoang mang. Cũng giống như Thủy, tin ba mất làm cho Hạ đau đớn căm hận. Hạ chợt nhận ra nếu chú Vĩnh như chưa ra khỏi cơn băng hoang của một lần thất bại, thì Hạ lại vẫn còn mơ màng với những ảo tưởng đầu đầu. Cuộc chiến đấu chống lại bọn cộng sản phải là một công cuộc cấp bách, với những hy sinh cụ thể để cho những người như ba của Hạ không phải đi đến tận những cái chết oan khiên nữa. Nhưng như thế thì Hạ phải làm gì? Thủy phải làm gì đây? Hạ thấy lòng mình cuồng nộ ai oán.

Xe buýt tới. Hạ lên xe ra phố. Muốn đến nhà chú Vĩnh, Hạ phải đón một chuyến xe nửa từ phố. Hạ xuống xe ở trước cửa Domus và xem đồng hồ. Phải mười phút nữa mới có xe về Slettheia. Hạ đứng tần ngần ngó quanh quẩn. Phía bên kia đường là hải cảng. Chắc chuyến tàu Đan Mạch vừa về tới nên người đổ ra đông đảo. Một vài người Việt Nam tay xách nặng đang băng ngang đường nhìn Hạ cười. Hạ cũng cười chào lại rồi vội leo lên xe.

Khi Hạ tới nhà chú Vĩnh thì chú đi vắng. Hạ đứng trước khung cửa đóng kín, buồn tay bấm thêm hai ba lượt chuông nữa vẫn không nghe động tĩnh. Hạ thần thờ đi trở xuống, cố nghĩ trong đầu một địa điểm có thể đến, nhưng Hạ thật tình chả biết đi đâu nữa.

Hạ đi dọc theo con đường Slettheiveien, co ro với cái lạnh của buổi tối tàn đông. Thành phố đã lên đèn từ lúc nào. Bóng Hạ đổ dài trên mặt lộ loang loáng ướt vì tuyết đang tan. Hạ vừa đi vừa nhìn xuống cái bóng của mình. Đường phố vắng tanh. Lúc này Hạ mới thấy mình bắt đầu chảy nước mắt khóc. Hạ gọi thầm trong trí: "Ba đi"... □

PHẠM TƯỜNG CHI

THẺ THỨC VÀ GIÁ BIỂU ĐĂNG QUẢNG CÁO-CHIA BUỒN-TIN MỪNG RAO VẬT-NHÂN TIN

Với chủ trương các tiết mục nói trên cũng phần nào sinh hoạt của người Việt tại Na Uy, Vuốt Sóng sẵn sàng nhận đăng QUẢNG CÁO-CHIA BUỒN-TIN MỪNG-RAO VẬT-NHÂN TIN. Nhưng để được rõ ràng về phương diện tài chánh, chúng tôi xin ấn định phí tổn gửi đăng như sau:

-Quảng cáo: 1 trang 500 Kr.

1/2 trang 250 Kr.

1/4 trang 150 Kr.

(Không nhận đăng các trang bìa)

-Chia buồn, Tin mừng, Rao vật có tính cách cá nhân:

-Một cột dưới 10 hàng: 50 Kr.

-Một cột trên 10 hàng, không quá 15 hàng (trên 15 hàng tính là 1/4 trang như quảng cáo thường mại): 100 Kr.

-Chia buồn, Tin mừng nhân danh BCH/TU, các Chi Hội và BBT Vuốt Sóng: Miễn phí.

-Nhân tin tìm thân nhân, tìm bạn: Miễn phí.

VUỐT SÓNG

THẺ THỨC MUA BÁO DÀI HẠN

Quý Bạn Đọc muốn mua báo Vuốt Sóng dài hạn có thể theo một trong hai thẻ thức sau đây:

1. Liên lạc với các Chi Hội NVTN hay đại diện Vuốt Sóng tại địa phương, đóng tiền mua báo hoặc nhận Postgiro để trả thẳng cho BCH/Trung Ương. Ấn phí mỗi số là 20 Kr.

2. Liên lạc thẳng với:

VIETNAMESISK AVIS

VUOT SONG (OVERBØLGJEN)

Youngsgt. 9

0181 OSLO 1

Postgirokontonr. 2 48 07 54

Khi trả tiền báo bằng Postgiro tại bưu điện, xin ghi rõ trên Postgiro muốn mua mấy số, bắt đầu từ số nào. Đề nghị quý Bạn Đọc mua trọn năm (6 số-120Kr.) để thuận tiện cho việc số sách.

Quý Bạn cũng có thể liên lạc trước để nhận mẫu Postgiro in sẵn.

Xin thành thật cảm ơn Quý Bạn Đọc.

VUỐT SÓNG



Hình của Quê Mẹ-Paris

Bình Nguyên Lộc là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất của miền Nam, đã từ trần vào đêm 7.3.87 tại đất tạm dung California, Hoa Kỳ do chứng áp huyết cao.

Điều ngẫu nhiên kỳ lạ là ông vĩnh viễn ra đi đúng ngay ngày sinh nhật của mình, hưởng thọ đúng 73 tuổi.

Sự qua đời của nhà văn Bình Nguyên Lộc là một mất mát lớn lao đối với sinh hoạt văn học Việt ở hải ngoại, và để lại nỗi niềm tiếc thương vô cùng trong giới cầm bút cũng như giới độc giả.

SƠ LƯỢC TIỂU SỬ

Nhà văn Bình Nguyên Lộc tên thật là Tổ Văn Tuấn, sinh ngày 7.3.1914 (nhưng giấy tờ hộ tịch ghi là 1915) tại làng Tân Uyên, tỉnh Biên Hòa. Sau khi rời ghế nhà trường ông làm công chức ở Sở Kho Bạc Sài Gòn (Ngân Khố). Thôi việc năm 1945 đến năm 1948, ông bước hẳn vào nghề cầm bút.

Bút hiệu Bình Nguyên Lộc có nghĩa là **con nai ở đồng bằng**, đồng thời cũng ngụ ý chỉ vùng đất chôn nhau cắt rốn của ông: đất Đồng Nai.

Sau biến cố 30.4.75 nhà văn đã có một chọn lựa dứt khoát, hoàn toàn giữ thái độ im lặng, không hợp tác với bạo quyền cộng sản.

Qua sự tiết lộ của Bình Nguyên Lộc trong cuộc tiếp xúc với Đào Vũ Anh Hùng (Độc Lập, số 2/86), ông được cộng sản cho rời Việt Nam trong chương trình "Giảm định y khoa" vì bệnh áp huyết cao và bệnh tim, nhưng sau đó bị đổi sang chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) mà ta thường quen gọi là chương trình "đoàn tụ gia đình". Ông cũng với bà đã đến Mỹ đoàn tụ với con cháu vào cuối tháng 10 năm 1985. (1)

Ông được văn giới Việt-nam ở hải ngoại nồng nhiệt đón mừng và được đặt thêm cho một mỹ danh đầy thần ai: **Nai Hiên**. Mặc dầu tuổi tác và sức khoẻ yếu kém, nhưng chỉ sau một thời gian ngắn tới miền đất tự do, nhà văn Bình Nguyên Lộc đã trở lại với sinh hoạt văn học nghệ thuật mà ông đã gián đoạn hay nói đúng hơn là tự ý xa lánh trong 10 năm qua ở đất nước "xã hội chủ

Tương nhớ nhà văn

Bình Nguyên Lộc

NGUYỄN TÂN

nghĩa". Giống như con cá mắc cạn đã trở về được với sông nước hiền hòa. Giống như con nai bị sinh cầm trong chuồng sắt đã trở lại được vùng đồi xanh, cỏ biếc. Không ai tưởng được một nhà văn già nua, bệnh hoạn chỉ cần nặng 35 ký lại tiềm tàng một khả năng kỳ diệu như ở Bình Nguyên Lộc: Tác phẩm văn chương của ông đã nối lại mối duyên văn tự đang đứt với độc giả cũ, làm quen với độc giả mới trên khắp nẻo đường lưu vong của người Việt tự do. Tư những tạp chí văn nghệ ở Hoa Kỳ như Văn, Văn Học, Đồi, Về Nguồn, Phụ Nữ Diễn Đàn, Thăng Mỏ (báo thiếu nhi) đến Làng Văn (Canada), Quê Mẹ (Paris), Độc Lập (Đức)...đều có văn, thơ, hồi ký văn nghệ của ông. Ông cũng đã cho nhà xuất bản Văn Nghệ ở Hoa Kỳ tái bản tập truyện **Ký Thác** (đã ra đời ở Sài Gòn năm 1960) trong năm 1986.

Bình Nguyên Lộc của cuối thập niên 80 hôm nay vẫn vui vẻ, trẻ trung, hóm hỉnh và còn khả năng viết khỏe như hơn mười năm về trước. Ông đã nói: "Ở đây tôi không còn sống về ngòi bút được nữa như bên nhà trước năm 1975 vì ít độc giả, mặc dầu tôi thừa sức viết khỏe như thời ấy".

SỰ NGHIỆP VĂN CHƯƠNG

Từ khi chính thức bước vào làng văn năm 1948 đến biến cố 30.4.75, nhà văn Bình Nguyên Lộc đã viết hàng trăm tác phẩm và đã xuất bản trên 30 tác phẩm gồm có truyện ngắn, truyện dài, ký sự, biên khảo. Ông có viết một tập **truyện ma**, đúng ra là lột trần bí ẩn của những truyện ma, lấy nhan đề là **Tân liêu trai** và ký bút hiệu Phong Ngạn.

Bình Nguyên Lộc cho biết cố xây dựng một tác phẩm lớn mang tên là "Phù sa" là một trường thiên tiểu thuyết nói về việc khai phá đất đai miền Nam, khởi thảo từ năm 1942. Nói chuyện với nhà văn Nguyễn Ngu Í trong cuộc phỏng vấn cách đây khoảng 20 năm ông cho biết tác phẩm này là "mộng lớn thiết tha mà mình cần thực hiện trong đời văn, lại vừa là món "nợ" tinh thần mà mình cần phải trả". Lúc đó tác phẩm chưa hoàn tất, không biết sau mười mấy năm nay ông đã viết xong chưa.

Một tác phẩm thuộc loại "địa dư chí" mang tên **Thờ ngôi Đồng nai** được ông cho đăng báo rải rác, chưa thấy xuất bản.

Ngoài số trường văn xuôi, Bình Nguyên Lộc còn làm thơ. Ông cho biết có viết tập truyện thơ **Ba Mến** theo lối thơ song thất lục bát dài mấy nghìn câu. Tập truyện thơ này cũng chưa in. Trong "Văn học miền Nam", Võ Phiến có trích đoạn khai tử thơ "Ba Mến":

Cả phê nóng lên hơi nghi ngút
Lò than hồng lách tách nổ ran
Nghe người kẻ chuyện xóm làng
Cối lờng ầm dịu, bâng hoẵng bâng khuâng...

Bình Nguyên Lộc là một trong số rất ít nhà văn Việt Nam chuyên sống bằng nghề cầm bút vì thể để sống được, ông đã phải viết đều và viết nhiều. Trong cuộc phỏng vấn của tạp chí Văn (1972), ông cho biết vào năm 1957 ông viết mỗi ngày đến 11 feuilletons (2). Mỗi feuilleton phải cỡ 3-4 trang đánh máy, tính ra thật kinh khủng!

Bình Nguyên Lộc đã cộng tác với hầu hết các nhật báo và tạp chí văn nghệ ở Sài Gòn. Ngoài ra ông còn chủ trương một tạp chí văn nghệ, tờ **Vui Sống** (1959) nhưng tờ này không sống vui được bao lâu. Ông cũng từng làm thư ký tòa soạn cho nhật báo và chủ trương nhà xuất bản **Bến Nghé** in một số lớn tác phẩm của ông.

Tác phẩm được ấn hành đầu tiên của Bình Nguyên Lộc là truyện dài **Đồ Dọc** (Bến Nghé xuất bản, 1959). **Đồ Dọc** đã được giải thưởng Văn chương Toàn quốc năm 1960 là giải thưởng văn chương có phạm vi quốc gia đầu tiên kể từ khi chế độ Cộng hòa được thiết lập.

Các tác phẩm chính của ông đã xuất bản từ 1959 đến 1973 gồm có các loại sau đây:

1. **Truyện ngắn:** Ký Thác (1960), Nhốt Gió (196...), Mưa Thu Nhớ Tắm (1965), Tình Đất (1966), Cuồng Rún Chùa Lià (1969).
2. **Truyện dài:** Đồ Dọc (1959), Gieo Gió Gặt Báo (1959), Nhện Chờ Mối Ai (1962), Xô Ngã Bức Tường Rêu (1963), Ai Ân Thâu Ngã Cho Dài Tiếc Thương (1963), Bóng Ai Qua Ngoài Song Cửa (1963), Hoa Hậu Bồ Đào (1963), Mối Tình Cuối Cùng (1963), Nửa Đêm Trăng Sụp (1963), Đứng Hỏi Tại Sao (1965), Một Nàng Hai Chàng (1967), Vong Lộn Thuộc Tiên (1967), Quán Tai Hèo (1967), Diễm Phụng (1968), Khi Tư Thức Về Trần (1969)...
3. **Ký sự:** Những Bước Lang Thang Của Gã Bình Nguyên Lộc (1966).
4. **Biên khảo:** Lột Trần Việt ngữ (1973?), Nguồn Gốc Mả Lai Của Dân Tộc Việt Nam (1973).

Sau năm 1975 có nhà xuất bản ở Mỹ đã in lại (trái phép) truyện dài **Đồ Dọc** của ông. Khi bắt đầu trở lại sinh hoạt văn học, ông đã chính thức cho tái bản tập truyện **Ký Thác**. Đây có lẽ là tập truyện ông đặc ý nhất trong đời văn của mình. Trong tập này có truyện **Rừng Mắm** được ông chọn cho đăng trong tuyển tập "Những Truyện Ngắn Hay Nhất Của Quê Hương Chúng Ta" do nhà xuất bản Sống in năm 1973. Ba trong số 16 truyện của tập này là **Rừng Mắm**, **Ăn Cơm Chùa** được dịch ra Anh và Pháp văn, truyện **Ba Con Cáo** được dịch ra Anh văn và đoạt giải nhất Truyện Ngắn Quốc Tế ở Manila.

Sau 10 năm đóng trò "mẹ Mốc" dưới chế độ cộng sản, thoát được ra vùng đất tự do, Bình Nguyên Lộc giống như người bệnh mới khỏi được "ăn giả bữa", ông hăm hở viết lại và nói quả quyết: "Tôi sẽ viết đến giây phút cuối cùng của đời tôi" (3). Ông đã viết cho nhiều báo như ta đã thấy đó. Ngoài ra ông còn tiếp tục cho công trình nghiên cứu về nhân chủng và ngôn ngữ trong tập hạ của tác phẩm "Nguồn Gốc Mả Lai Của Dân Tộc Việt Nam" và dự tính viết hai bộ **Thượng Cổ Sử Chiêm Thành** và **Phủ Nam** mà ông cho rằng các nhà sử học Pháp đã viết sai.

Tiếc thay giấc mơ của nhà văn Bình Nguyên Lộc chưa được thành tựu viên mãn. Ông không chạy đua nổi với thời gian, ông không chế ngự được bệnh tật. Xưa nay ai thoát được, sanh, lão, bệnh, tử; nhưng được cầm bút viết lại, được nói lại, viết và nói được điều mình muốn trước khi tứ giả cõi đời chắc hưởng hồn ông cũng được mãn nguyện!

ĐẶC TÍNH VĂN CHƯƠNG

Chúng tôi có dịp "lâm quen" với tác phẩm của Bình Nguyên Lộc từ khoảng 1958-59 khi những truyện ngắn của ông xuất hiện đều đặn ở phụ trang cuối tuần của nhật báo **Buổi Sáng** của **Tam Mộc**. Có khi truyện đó là "tân truyện", có khi là "tiểu thuyết phim". Gọi là tân truyện có lẽ vì tác giả đã đặt cho truyện mình một cái tựa nghe lạ tai và có vẻ "tán thời" hay trái đối...xưa một chút. Chẳng hạn có truyện mang tựa đề "Trên Bộc trong sâu riêng" viết về một cuộc tình vụng trộm trong vườn sâu riêng ở Thủ Đầu Một (Bình Dương) đề đưa với cái điển tích Trung Hoa "trên Bộc trong dâu" (tang trung Bộc thượng) cũng nói về những sự hẹn hò tình ái của trai gái nước Sở ở ruộng dâu trên bờ sông Bộc. Trong loại tiểu thuyết phim, tôi còn nhớ một truyện mang tên là "Trên hang Ông Khói" viết về người đi gõ tờ yên ở các hòn trong vùng biển Nha Trang. Cảnh một cái thang tre bắc lác lác bên vách đá cheo leo, trên con thuyền sóng vô lác lác đề một người leo lên gõ tờ yên và trong cảnh hồi hộp đó lại xuất hiện một âm mưu sát nhân nữa... Nếu truyện được quay thành phim chắc sẽ hấp dẫn lắm!

Ngoài ra những truyện khác có khi ông viết về sinh hoạt của một tiểu công, tư chức ở Sài Gòn hay sinh hoạt nông thôn ở vùng Biên Hòa với đặc sản địa phương như *đương phôi* chẳng hạn hay cái ông che ép miá lâu ngày thành tinh, "ăn" luôn người đưa miá trong những đêm khuya khoắt... Những truyện đó có một sức hấp dẫn lạ kỳ.

Dựa theo cách phân loại của Vũ Ngọc Phan trong bộ **Nhà Văn Hiện Đại**, Võ Phiến xếp nhà văn Bình Nguyên Lộc vào **khuynh hướng phong tục** vì các sáng tác của tác giả đều chú trọng vào nếp sống, vào xã hội, phong tục miền Nam (4). Còn Nguyễn Khắc Ngữ thì xếp Bình Nguyên Lộc vào **khuynh hướng dân tộc** với định nghĩa "Khuynh hướng dân tộc gồm các tác giả chuyên viết về nếp sống mộc mạc của xã hội Việt Nam cũ" (5).

Giải thích của Võ Phiến có vẻ thích hợp hơn đối với nhà văn Bình Nguyên Lộc.

Theo nhận định của Võ Phiến, Bình Nguyên Lộc và Sơn Nam là hai nhà văn rất tha thiết với quê hương của mình. Bình Nguyên Lộc thì "chuyên trị" miền Đông và vùng Tiền Giang còn Sơn Nam thì miền Tây và Hậu Giang. Hai nhà văn này đã đi sâu vào cuộc sống, vào lịch sử địa phương, phát huy cái hay, cái lạ, làm cho miền Nam càng ngày càng quyến rũ không ngớt đối với độc giả người Bắc, người Trung...(6)

Thật ra thì Bình Nguyên Lộc không những "chuyên trị" miền Đông và "chiếm lĩnh" Tiền Giang thôi, mà ông còn có "địa bàn hoạt động" rộng khắp miền Nam. Truyện "Rừng Mắm" xảy ra ở vùng U-Minh, Cà Mau. Truyện "Rung Cây Dừa" ở hòn Cú Tron trong vịnh Thái Lan...

Nói về đặc tính văn chương của Bình Nguyên Lộc, nhà văn Võ Phiến cho rằng Bình Nguyên Lộc viết văn Nam theo phong cách Bắc. Điều nhận xét này rất đúng vì Bình Nguyên Lộc sử dụng ngôn từ địa

phương nhưng văn pháp có những đẽo gọt, chải chuốt tới một mức độ cần thiết nào đó nên văn ông tuy có xuề xoà, chón chát nhưng không thô sơ, quê kệch, thêm vào đó là chút hóm hình tự nhiên, chút phân tích tâm lý khá sâu sắc.

Cái cá tính miền Nam thể hiện trong văn Bình Nguyên Lộc rõ nét nhất là ở cách dùng từ ngữ, những tiếng địa phương thông dụng mà người ta có thể nghe thấy khắp nơi. Ở các nhà văn khác thì họ tránh dùng nó có lẽ sợ bị chê là "quê", là kém trí thức chăng? Trái lại, Bình Nguyên Lộc sử dụng mở ngôn ngữ ấy rất tự nhiên và nhuần nhuyễn, bao giờ ông cũng viết chon trời chứ không là chân trời, dóm chứ không là nhìn và một số thành ngữ đặc sệt Nam Kỳ tính khác như: *ôm tong teo, bỏ bỏ lẩn bỏ lóc, (nói) cầ rớn, (biết/có) khi' khô, có lu bủ, còm ghe bẻ bạn, nghèo mạt rệp...* Những tính chất đó đã đưa ông tiến xa hơn Hồ Biểu Chánh, trở thành nhà văn được yêu chuộng của tầng lớp tiểu tư sản ở thành thị miền Nam trong giai đoạn văn học 1954-1975.

Xét qua tác phẩm Bình Nguyên Lộc nhiều người trong số ấy có Nguyễn Hiến Lê cho rằng truyện ngắn của Bình Nguyên Lộc đặc sắc hơn truyện dài của ông. Có lẽ ở truyện ngắn tác giả viết tập trung hơn, cô đọng hơn trong khi truyện dài thì lại loãng và nhất là những truyện đó phải viết vội để đăng báo từng ngày mà có dạo ông lại viết đến 11 truyện trong một ngày!

Về biên khảo, thì tuy ông biết nhiều và nhiệt thành nhưng hầu như sự trình bày của ông không làm vừa lòng giới khảo cứu. Trong "Nguồn Gốc Dân Tộc Việt Nam", Nguyễn Khắc Ngữ đã phê bình cuốn "Nguồn Gốc Mối Lai Của Dân Tộc Việt Nam" của Bình Nguyên Lộc như sau: "...vì là tiểu thuyết gia cho nên ông đã không trình bày vấn đề cho khoa học và mạch lạc nên tác phẩm của ông chỉ là một tập hợp những trích dẫn lộn xộn làm cho vấn đề rối mù lên chứ không chứng minh được gì cả". (8) Nhưng dù sao, chúng tôi nghĩ rằng công trình biên khảo nói trên của Bình Nguyên Lộc cũng có thể đóng góp không nhiều thì ít cho các nghiên cứu về nhân chủng và ngôn ngữ.

GIỚI THIỆU MỘT TRUYỆN NGẮN CỦA BÌNH NGUYỄN LỘC

Trong dịp này chúng tôi xin được trích đăng một truyện ngắn của Bình Nguyên Lộc đã in trong tập truyện "Nhật Gió". Truyện có tên là **Cái bạch-xê**. "Bạch-xê" là phiên âm của chữ *Laisser-Passer* của Pháp có nghĩa là giấy thông hành. Loại thông hành này được người Pháp cấp cho dân chúng làm giấy tùy thân từ sau khi Pháp chiếm lại Nam bộ vào cuối năm 1945. Ai không xuất trình được giấy tờ này khi bị xét hỏi, sẽ bị xem là Việt-minh nên bắt giam để điều tra ngay. Việc bị bắt giam và điều tra dưới thời Pháp là một tai họa ghê gớm không kể xiết.

Nếu ta hiểu nhiệm vụ của nhà văn, như phát biểu của văn hào Nga Alexandre Solzenitsin, là chọn lựa những đề tài phổ quát để nói lên những uẩn khúc của lòng người, những bí ẩn của con tim...thì trong một chừng mực nào đó **Cái bạch-xê** đã thể hiện được sự mạng cao cả của nhà văn...

NGUYỄN TÂN

(1) Đào Vũ Anh Hùng, *Bình Nguyên Lộc: Nai hiền đã đến*, Độc Lập số 2/86.

(2) Feuilleton (tiếng Pháp): truyện dài viết cho nhật báo đăng từng ngày, đăng tới đâu viết tới đó.

(3) Đào Vũ Anh Hùng, *bài đã dẫn*.

(4) Võ Phiến, *Văn học miền Nam-Tổng quan*, Văn Nghệ, 1986 (USA).

(5) Nguyễn Khắc Ngữ, *Những ngày cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa*, Tủ sách nghiên cứu sử địa, 1979 (Montreal-Canada)

(6) Võ Phiến, *sách đã dẫn*.

(7) Nguyễn Hiến Lê, *Đời viết văn của tôi*, Văn nghệ, 1986 (USA)

(8) Nguyễn Khắc Ngữ, *Nguồn gốc dân tộc Việt Nam*, Tủ sách nghiên cứu Sử địa, 1985 (Montreal-Canada)

LỜI TÒA SOẠN

Tác giả Nguyễn Tân và Vượt Sông chọn đăng truyện ngắn "**CAI BẠCH-XÊ**" của nhà văn Bình Nguyên Lộc mới qua đời tại Hoa Kỳ để tưởng niệm cô văn sĩ.

Vì thời giờ eo hẹp, chúng tôi chưa kịp xin phép gia đình cô văn sĩ. Sau khi báo phát hành, chúng tôi sẽ liên lạc để phân ưu cùng gửi đến gia đình cô văn sĩ tiền bản quyền tượng trưng mặc dù Vượt Sông không phải là báo thương mại, không có khả năng trả tiền bản quyền và các công tác viên trước nay vẫn không nhận tiền nhuận bút.

Một lần nữa chúng tôi xin gia đình cô văn sĩ thứ lỗi cho sự mạo muội và quý Bạn Đọc thông cảm.

ĐÌNH CHÍNH

Trong bài Giới Thiệu Sách **TÙY BÚT** của Võ Phiến đăng ở Vượt Sông số 2/87, đoạn viết..."ông Võ Thắng Tiết người sáng lập và điều hành nhà Lá Bối ở Sài Gòn trước đây..." có sự lầm lẫn, xin đính chính lại là "...ông Võ Thắng Tiết người điều hành nhà Lá Bối...". Tác giả xin cáo lỗi (Nguyễn Tân)

Và cũng xin nói rõ thêm nhà xuất bản Văn nghệ ở Hoa Kỳ, địa chỉ: P.O. Box 2301, Westminster, CA, 92 683 USA.



CÁI "BÁCH-XẾ"

*Trích trong Người Việt Đất Việt của Cửu Long Giang-Toan Anh

BÌNH-NGUYỄN-LỘC

Anh Công về Sài Gòn vào cái lúc mà số nhơn khẩu ở thủ đô miền Nam nước Việt được công bố là một triệu rưỡi.

Sau những đêm muốn ghé bờ ngủ ở các đường hẻm, anh được một người bạn điểm chỉ sang một căn phố lá ở xóm X.

Đứng tưởng xóm X ở ngoại ô nào đó đâu. Nó ở ngay trung tâm thành phố, núp sau lưng những dãy phố gạch sang trọng dựa đại lộ. Nơi đó là một đám đất trống, nguyên trước kia là một chỗ trũng, mùa mưa như mùa nắng, quanh năm ứ nước, một thứ nước xanh như nước lá bồ ngót. Nơi đó tha hồ cho thủy thảo, cho bèo mọc, cho cá bả trầu sanh sản. Nơi đó là chỗ nướng náu cuối cùng của nhái bầu, của ếch ương trong thành phố.

Mấy năm trước cuộc khởi nghĩa, chủ đất xin phép địa phương cho đổ rác lên cho đầy, rồi phủ lên đó một lớp đất. Thế là ông chủ có một đám đất cất nhà giữa châu thành. Ông chỉ phiên địa phương không xé đường qua đó, thành ra miếng đất của ông cũng vô dụng.

May thay cho ông chủ, lại xảy ra cuộc loạn ly. Bao nhiêu người đồn về mà không có chỗ ẩn nấp. Thôi thì cho chúng nó cất nhà lá. Cho dễ đất, ông nói.

Nhà có ba căn, thấp cỡ cóc nhảy lên mái nhà được và không cần học võ theo lối kiếm hiệp, cỡ có biến thì nhảy lên nóc nhà trôn dễ như chơi.

Cái nhà này cất xa nhà khác chừng năm tấc thôi. Nhưng Công cũng mừng được ở căn bìa, bề gì cũng có cái khoảng không đó, đó bớt sự khó chịu bị kẹp giữa hai căn nhà. Nhà lại ở ngoài bìa hàng trăm nhà lá lụp xụp, lụp xụp khác cái nào cũng lụp xụp như đám dân bị bỏ ngoài bên đường.

Ngày đầu Công giậm chôn lên mặt đất, nghe nó xem xếp như là đất mặt vũng. Mỗi lần xe điện chạy ngang qua lối đó, ngoài xa kia, thì ly, tách trên bàn anh rung lên ken, y như nhà có ma nó rồi

chèn, rồi tách dề phá chủ nhà.

Có khi đang đêm trời mưa âm ỉ, anh nghe trống tre anh đang nằm lắc lay, giao động, toàn thể đám đất rung chuyển như cơn địa chấn sắp đến. Đó là rác mục đang biến thành đất, gặp mưa nó dề xuống, lớp chần cũng sụp theo.

Những đêm khuya vắng lặng, Công nghe rõ ràng có tiếng động ở dưới đất, hình như không sâu cho lắm. Chuột đào hang chăng?

Dầu sao anh cũng thấy xuống hơn là ở ngoại ô. Ở ngoại còn khó vì nhiều việc khác nữa. Ở đây thì hoàn toàn an thân, nếu không có vợ chồng cái anh láng giềng ở căn giữa.

Trời sao lại xui anh Công lại có một anh láng giềng khó chịu như vậy?

Anh ta không biết làm gì ở đâu, mà cũng đi đứng giờ về đứng khác như người làm ở số. Nhưng đó là người không bao giờ nghỉ ngơi, trưa như tối. Hết đồn với bạn ở đâu kéo về, lại cãi lộn với vợ. Rồi hết hai cái đó lại quay hát máy. Có khi cùng đồn, cùng cãi lộn, cùng hát máy một lượt.

À, cái sự hát máy này mới thật là một hành hạ lớn nhất trong đời Công. Hết cứ đứng giờ nghỉ ngơi tư đứng ngộ đến ba giờ trưa, từ bảy giờ chiều đến nửa đêm là nó oang oang lên như con mẹ điên, thế là thần trí Công bán loạn, không mong nghỉ gì được, không mong nghỉ yên được.

Có nhiều đêm, Công mới chợp mắt được đầu vài giờ thì bỗng giật mình thức dậy để phải hứng dầy tai những câu hát chướng chết được người.

Anh nghe con vợ nói:

-Thôi mà để cho xóm giềng người ta ngủ!

Anh chông nạt giọng:

-Thôi gì, hát giờ này êm tai, ngủ mới sướng chó! Vọng cô thì phải rí rá về khuya mới ngủ!

Thế là vọng cô eo éo tới sáng.

Cái thứ vách lá thì như là không

có vách gì hết. Nếu ra ngoài đường mà nằm được thì Công cũng sẵn lòng đi trôn cái nạn hát máy ấy.

Mỗi lần anh nghe nó khởi sự lên giây thiều rồn rột thì ruột gan anh cũng lên theo. Mà lạ, sao nó hát mãi như thế mà không đứt giây thiều lần nào, Công chỉ mong có bao nhiêu dờ dề nghỉ ló tai vài bữa.

Trưa và tối, anh nằm dài, thở ra: "Thế này thì đến loạn óc mất!". Quả thật, bộ thần kinh anh bị kích động thái quá. Mỗi lần nghe nó mở máy hát là mỗi lần anh tức, rồi cứ nằm mà đợi giờ này qua giờ kia, toàn thể thần kinh anh bị căng thẳng trong chờ mong và trong khó chịu. Máy đóng lại cái sập, anh mới nghe nhẹ người, thần trí mới giãn ra, nhưng anh đã mệt nhoài khó thể dỗ giấc ngủ được.

Một hôm Công yêu cầu anh láng giềng ấy bớt hát, nhất là bớt lúc gần sáng, thì anh ta sừng sộ nói: "Nói đây không ai nói gì, có mình anh là kiếm chuyện thôi. Đòi thua nào, hát máy gì lại nghe khó chịu. Anh muốn êm tịnh sao không ở xóm nhà giàu, xóm tây ế!".

Công sỗ ngay, nhưng người kia còn nói nữa, nói nhỏ riêng với vợ bên nhà, nhờ mà đủ lớn cho Công nghe: "Thứ đồ thực dân, đồ trưởng giả, người ta hát cho mà nghe, sướng hông chết mà còn làm bộ hoài. Để tao hát sáng đêm tối ngày, coi ai làm gì tao!".

Chết chưa! Bây giờ anh đã hóa thành thực dân mũi xẹp đó. Và trưởng giả nữa. Đây là thứ trưởng giả học làm nhà nghèo, đi ở nhà lá đây, và được hân hạnh người ta hát cho nghe!

Nhưng những lời nói xâu ấy không làm anh khó bằng câu hăm dọa hát tới ngày sáng đêm. May thay, đó chỉ là câu hăm dọa, vì va cũng phải ngủ chờ thức sáng đêm sao được. Chỉ có buổi trưa là va hát trợn tứ đầu chí cuối.

Con vợ cũng từng đảng. Nó lên đây hoài sao không biết mồi tay. Mỗi lần hát hết đĩa, nó quên, để kim chạy không, còn bị rầy nữa là khác.

Cái bọn này có lẽ dân quê mới lên. Máy hát lại kêu là *giàn hát máy*. Và nó mề *giàn hát máy* như trợn đời nó mới thấy lần đầu.

Quả thật Công rất ghét vợ chồng anh láng giềng. Nhiều khi anh mong cho anh chồng thua cơ bạc, bán hay cầm máy hát đi. Anh lại mong cho vợ chồng nó đánh lộn,

dập bẻ hết đĩa hát. Đánh lộn thì chúng nó có đánh. Cũng có dập bẻ đĩa nữa, nhưng mà đĩa ấn cơm. Còn đĩa hát thì hai vợ chồng đồng lòng bảo vệ, y như là hai nước giao chiến với nhau, băng lông theo ước lệ quốc tế, kính trọng những nơi có dấu hiệu Hồng Thập Tự. Có nước tham chiến thua quá còn xâm phạm ước lệ đó, chớ hai vợ chồng này thật là đứng đắn, thành tâm, thật ý.

Có khách trò chuyện với nó, nó cũng hát, không biết để ai nghe. Mạnh người, người nói, mạnh máy, máy la ào ào. Người ta rần nói lớn hơn máy để cho nhau nghe. Công khiếp sợ, bịt tai ôm đầu lại.

Đó là một hạng người chịu sự im lặng không được. Họ thấy rằng không trong sự yên tĩnh, không biết nghĩ gì hết, nên phải cho máy nó làm ồn để lấp chỗ trống vắng ấy đi. Không phải họ nghe hát đâu. Công chắc chắn như vậy. Bỗng có lẽ nhiều khi vừa khỏi sự cãi lộn, họ vừa lên dây máy hát. Như vậy có phải để nghe đâu.

Thét rồi không biết làm sao để thoát nạn, Công định lợi dụng tình thế ấy cho đỡ khổ. Anh nghe hát, cố thường thức điệu dân ca. Nhưng ác một nỗi là nó chỉ hát vọng cổ. Mà vọng cổ là điệu dân anh ghét nhất. Không phải vì vọng cổ ỷ mi. Không, nó không đủ ỷ mi để anh sợ mà tránh. Nó ngô nghê, lộ bịch, không nghệ thuật gì hết.

Trời! Bộ họ sống để mà nghe ca vọng cổ sao chớ! Hết rên tới khóc. Vọng cổ từ trưa tới khuya, từ khuya tới sáng.

Kể từ những ngày ấy, Công kết luận hai điều: Bình dân không biết lịch sự, bình dân chưa hiểu nghệ thuật. Anh còn hoài nghi về lời kết luận thứ nhất. Anh tin như đinh đóng lời kết luận sau.

Công sợ như bài "Đêm đông", không phải điệu Đêm đông tuyệt tác của Nguyễn văn Thương đâu nhé! Đó cũng là điệu vọng cổ, mà lời là Đêm đông. Nó khởi sự như thế này: "Đêm đông cô tịch dưới ánh trăng mờ, cánh vạt diều hiu của tiết trời thu u ám...".

Trời ơi, văn chương kỳ lạ, đêm đông mà lại có tiết trời thu!

Nhưng hình như mỗi lần đĩa ấy bắt đầu rên khóc thì Công nghe ở bên chất lưỡi khen: Hay! Hay lắm!



Một đêm, sau mấy giờ lố tai và bộ gần bị hành hạ, Công vừa thiếp ngủ thì bị tiếng la bài hải âm anh giục mình choàng dậy. Anh lắng tai nghe rõ thì hiểu hết mọi việc: bà hỏa viếng xóm này. Biết rằng có ngày thế nào nạn này cũng xảy đến, Công không hốt hoảng. Anh vội xách va ly quần áo, tất cả giang sơn của mình, chạy ra ngoài.

Lửa cháy cách căn anh lồi mười căn phố. Dân bà, con nít la khóc inh ỏi, trong khi dân ông hề hui lo dọn đồ ra. Nhưng không một ai lo chữa lửa hết, không hiểu vì họ không biết tháo vát, phờ phạc cho sợ chữa lửa công việc ấy, hay là vì họ thấy chữa cũng vô ích. Nhà khít nhau như là chiến thuyền Tào Tháo trên sông Xích Bích, lại làm bằng toàn đồ dẫn hỏa, ai tài nào mà chữa cho được.

Lửa cháy lán qua hai bên, lán vô trong sâu. Người ta từ trong đó chạy ra như kiến. Con nít khóc, dân bà la, tre nứa nổ rắc rắc. Mái nhà cứ nối tiếp nhau mà cháy như sáp. Nhiều căn nhà hình như là có chứa dầu xăng trong chai. Khi lửa bỏ qua đó thì nghe tiếng nổ, rồi ngọn lửa bùng lên vài giây.

Gió nghe lửa rú, kéo tới. Lửa gặp gió, càng hung hăng thêm.

Công vừa muốn bỏ va ly đi khiêng đồ phụ vôi họ, thì thấy lửa đã gần tới căn anh. Anh đứng nhìn. Thì lửa cháy căn anh cũng như cháy căn khác, có gì lạ đâu. Nhưng anh vẫn muốn xem. Xem coi khi chính căn nhà mình cháy, cảm tưởng mình ra làm sao.

Anh nghe sau lưng có tiếng dân bà hỏi:

-Anh đem ra được cái gì? Tôi ôm quần áo ra hết.

Đó là tiếng chị hát máy. Công sức nhớ lại vụ hát máy, cười thầm:

-À, thế thì từ đây mình thoát. Tron đời nhưt định không dám ở gần người có máy hát nữa.

Công nghe vui vui vì anh thấy như là đã trả thù được thằng cha đáng ghét. Và không hiểu sao anh cứ tưởng là cái máy thế nào cũng phải cháy, còn cái nhà thì còn, và từ đây anh khỏi bị nghe hát nữa. Rồi anh nghe anh chồng trả lời:

-Tao đem được hết mơ đĩa vọng cổ ra.

-Khôn dư hôn, cái máy mắc tiền không lo, để ôm đĩa!

-À phải, thôi để tao chạy vô lấy, kià lửa cháy tới kia!

Công râu lăm, cứ trách sao chỉ vợ lại khôn quá như vậy. Để cái máy quý ấy cháy cho rồi, có phải đỡ khổ xóm giềng không.

Bỗng có người la:

-Úi trời ơi, cái "bach-xê" của tôi, để trong học tủ. Thôi chết tôi rồi!

Đó là tiếng của anh ở căn thứ ba, khít vách anh máy hát như Công. Anh làm cu-li ở đầu đó, hôm rầy bị thương nơi chân, đi không được. Không hiểu làm thế nào mà anh lết ra được nơi đây.

Thằng cha hát máy vừa chạy vừa day lại hỏi:

-Học tủ nào?

-Học tủ ở cái bàn nước đó!

Công thấy thằng cha hát máy không chạy vô căn phố anh ta, mà lại vô căn anh bỏ quên "bach-xê".

Anh ta ra liền. Nhưng lửa cháy đã tới nửa căn nhà anh. Đom đóm đỏ bầm bay tủa ra, tre, nứa nổ lốp bốp. Anh ta do dự, rồi bỏ đi chầm chậm trở lại chỗ Công đứng.

-Nè cái "bach-xê" của anh. Bậy quá, tôi lo giùm anh nên lấy "giàn hát máy" không kịp!

Công nghe vợ nó thở dài:

-Buồn quá anh há! Từ đây làm sao mà nghe hát được nữa. Sắm sao cho nổi cái máy khác!

Công cũng buồn chết đi. Và anh hết thấy ghét vợ chồng thằng cha đó nữa. □

BÌNH-NGUYỄN-LỘC

(Nhót gió)



HÈ 87

Mẹo già tâm sự với bạn về cô vợ tre:

-Hè năm rồi, vợ tao có bầu ở Hawaii, hè năm trước thì nó lại có bầu ở Florida.

-Vui vậy đó hả? Thế hè năm nay tụi bay định đi nghỉ hè ở đâu đây?

-Chưa quyết định bây giờ, nhưng nếu năm nay có đi thì tao phải theo nó.

TRẺ CON

Tí la: Mẹ ơi! Hai con chó dính lẹo.

Mẹ: Suyt, đừng có la lớn.

Tí: Uà, bộ chó nó nghe được hỏ mẹ?

TRẺ VIỆT HỌC TIẾNG VIỆT trong trường Na Uy

TRANG GIA ĐÌNH

ĐÀO QUANG MỸ

Cho đến nay Na Uy vẫn là quốc gia duy nhất ở Tây phương chấp nhận cho trẻ em ngoại quốc được học tiếng mẹ đẻ của mình. Không những thế, tiếng mẹ đẻ còn được đặt ngang hàng với những môn học khác như toán, sử địa, tiếng Na Uy, sinh ngữ Pháp, Anh, Đức... Điểm thi của môn tiếng mẹ đẻ cũng được ghi vào học bạ và có giá trị cho việc lên các cấp và đại học.

Tại các nước khác, ngoại kiều muốn con em mình vẫn nói và viết được tiếng mẹ đẻ, phải tự túc tổ chức về trường sở, nhân sự và tài chánh.

Vậy có thể nói trẻ em Việt Nam nói riêng và tập thể người Việt tị nạn nói chung tại Na Uy là những kẻ may mắn.

MỤC ĐÍCH

Qua chương 22 trong cuốn "Mønsterplan for grunnskolen" (M-85), chính quyền Na Uy giải thích: "...tiếng mẹ đẻ giữ một vai trò chính yếu trong sự phát triển của một đứa trẻ. Đó là một phương tiện mà đứa trẻ dùng để giao thiệp với người khác, để tự cung cấp cho mình những kiến thức và óc thông minh. Sự thông thạo tiếng mẹ đẻ là điều kiện quan trọng cho sự phát triển toàn diện và điều hòa-đồng thời rất cần thiết để đứa trẻ duy trì và điều hành mối liên hệ với cha mẹ và những người đồng hương". (1)

Vậy mục đích của việc giảng dạy tiếng mẹ đẻ có thể được thu gọn thành 3 điểm sau đây:

*Phát triển khả năng của học sinh về nghe, hiểu, nói, đọc và viết tiếng mẹ đẻ để chúng có thể giao tiếp với người khác đồng thời khả năng diễn tả được những tư tưởng, tình cảm, ý muốn và ước vọng của mình.

*Giúp học sinh hoàn bị tiếng mẹ đẻ để chúng có thể sử dụng về cả viết lẫn nói trong những hoàn cảnh khác nhau.

*Cung cấp cho học sinh những hiểu biết về quê hương mình, về văn hóa của tập thể đồng hương đang sống trên xứ sở này.

THỜI GIAN HỌC

Cá nhân chúng tôi không được biết rõ lắm hoàn cảnh của các học sinh Việt Nam cư ngụ tại các thành phố khác. Ở đây chúng tôi chỉ dựa vào tình trạng của trẻ em mình tại tỉnh Bergen, nơi chúng tôi đã làm việc với tính cách "thầy giáo tiếng mẹ đẻ" từ năm 1978 cho đến nay.

***Từ lớp 1-9:** Trung bình mỗi em được học 2 giờ tiếng mẹ đẻ trong một tuần lễ. Tuy nhiên có học sinh vì một vài khó khăn nào đó, thí dụ không thể xếp thời khóa biểu thuận lợi, có thể chỉ được học một giờ tiếng Việt mà thôi. Không có em nào được

"ưu đãi" nhiều hơn 2 tiếng do luật định.

***Bậc trung học đệ nhị cấp (gymnas) (2):** ở Bergen có 2 trường là Fana Gymnas và Bergen Katedral từ năm 1980 đã mở những lớp dành riêng cho học sinh Việt Nam còn yếu tiếng Na Uy. Tiếng mẹ đẻ được công nhận là sinh ngữ 2 (B-språk) thay thế cho Pháp văn hoặc Đức ngữ, và được giảng dạy trong 2 năm đầu của cấp 3 này:

-Năm 1 gymnas: một tuần 4 tiếng.

-Năm 2 gymnas: một tuần 3 tiếng.

Những em học trường nghề, nội trú hoặc những em đã vững tiếng Na Uy theo học các lớp bình thường với học sinh địa phương, không có giờ tiếng Việt. Tuy nhiên nếu muốn, học sinh lớp 3 dù cư ngụ ở bất cứ đâu trên lãnh thổ Na Uy đều có thể làm đơn từ khoảng đầu niên học để xin dự thi (eksamen, chứ không phải tentament prøve) môn tiếng mẹ đẻ của mình. Những thí sinh này thường phải tự học.

CHƯƠNG TRÌNH

Trong cuốn M-85 nói trên, cơ quan đại diện Bộ Giáo Dục Na Uy đưa ra một số mô thức liên quan đến chương trình giảng dạy tiếng mẹ đẻ mà chúng tôi xin tóm lược như sau:

Từ lớp 1-3:

*Học sinh được nghe kể chuyện như cổ tích, thời sự với những giải thích, hướng dẫn, được nghe các bài hát, bài có vần điệu đơn giản.

*Các em tập tự kể về những gì mình đã nghe, đã thấy trong ngày, trong tuần, tập nói về các đồ vật thông dụng, về hình ảnh, hoàn cảnh...Đồng thời các giáo viên tạo dịp để các em tập trả lời các câu hỏi dưới hình thức thầy-trò "đối thoại". Song song đó các em tập diễn tả bằng bộ điệu các nhân vật và các sự việc xảy ra trong chuyện hoặc kịch bản.

*Về viết, các em khởi sự với các mẫu tự và các dấu, viết chính tả các từ đơn giản.

*Về văn hóa, học sinh được hướng dẫn về văn hóa nước nhà và của Na Uy qua những bài địa lý, lịch sử, nếp sống, gia đình, họ hàng...

Từ lớp 4-6:

*Để tập nghe và hiểu, học sinh học về tường thuật qua các chuyện kể và nội dung của các đoạn văn, các bài đọc. Chính các em cũng tự thuật lại những gì mình đã trải qua hoặc miêu tả các vật dụng và các trạng huống khác biệt.

*Thầy trò "đối thoại" với nhau về cuộc sống thường nhật, về thời sự trên thế giới hoặc về các đề tài khác nhau. Ngoài ra cũng như các lớp 1-3, học sinh lớp 4-6 cũng tập trả lời các câu hỏi và diễn tả

bằng bộ điệu những cảm nghĩ của mình hoặc những sự kiện trong các chuyện.

*Học sinh viết chính tả, trả lời các câu hỏi, tập làm câu và học những từ mới liên hệ đến bài đọc.

*Về văn hóa: tiếp tục những bài giống như ở các lớp 1-3.

Tư lớp 7-9:

*Cũng nhằm mục đích tập nghe và hiểu, học sinh tập nghe thuyết trình, ca hát, nghe tường thuật các chương trình trên đài phát thanh và truyền hình. Chính học sinh cũng tự kể về những sự việc quan trọng đã xảy ra hoặc về những gì các em đã nghe, đọc, thấy...đồng thời miêu tả về nghệ thuật, sự kiện và về các đối tượng khác biệt.

*Giáo viên chọn những đề tài liên quan đến cuộc sống thực tế như vấn đề phúc sức, các tệ nạn xã hội hoặc những dự tính tương lai...để thấy rõ "đối thoại".

Học sinh tập diễn tả bằng bộ điệu các nhân vật và sự việc trong các kịch bản.

*Về viết, học sinh tập làm luận văn, làm bài tập dưới nhiều hình thức, tập viết thư, đơn từ...đồng thời học các bài văn xuôi và văn vần.

*Văn hóa: lịch sử, địa lý nước nhà đối chiếu với của Na Uy. Các sinh hoạt, lối sống của dân tộc. Nguyên nhân của cuộc rời bỏ quê hương. Vấn đề di dân. Những cảnh huống của ngoại kiều sinh sống tại Na Uy...

Các lớp cấp 3-gymnas: Cho đến nay bậc Trung học đệ nhị cấp vẫn chưa có một chương trình chính thức cho việc giảng dạy tiếng mẹ đẻ. Một tập tài liệu được "cóp nhặt" gắp rút vào mùa xuân năm 80 nhằm tạm đáp ứng nhu cầu lúc bấy giờ, nay đã không còn thích hợp với trình độ của học sinh và cuộc sống thực tại nữa. Do đó giáo viên phụ trách thường vẫn "múa gậy vườn hoang", nghĩa là tùy nhu cầu và trình độ của học sinh trong mỗi niên học mà tự soạn chương trình giảng dạy sao cho thích hợp.

Tuy nhiên nói chung các chương trình giảng dạy này cũng không đi ra ngoài những tiêu chuẩn căn bản như luyện tập cho học sinh hiểu, viết và đọc trôi chảy tiếng Việt qua các thể tài luận văn như tường thuật, nghị luận, qua các bài giảng văn, về văn vần lẫn văn xuôi.

Nhằm đi sát với thực tế, học sinh được hướng dẫn về các tin tức, biến chuyển, thời sự trong xã hội Na Uy và trên thế giới...qua các bài trích dẫn trong các tạp chí hay nhật báo.

Về văn hóa có các bài đề cập đến các tôn giáo tại Việt Nam, vấn đề ngôn ngữ và chữ viết, cuộc sống thực tại ở quê nhà...

Liên quan đến tài liệu giảng dạy tiếng mẹ đẻ, cơ quan đại diện Bộ Giáo Dục Na Uy "khuyến" các giáo viên nên mượn sách báo, phim ảnh...tại các thư viện địa phương hoặc xin chính quyền tại nước nhà cung cấp.(!)



Những nhận định ở đây của chúng tôi cũng chỉ có tính cách cá nhân và địa phương. Rất có thể những ghi nhận này không trùng hợp với hoàn cảnh, điều kiện hoặc đối tượng ở các nơi khác. Do đó thật hữu ích nếu TRANG GIA ĐÌNH nhận được những đóng góp của quý độc giả xa gần.

PHỤ HUYNH VIỆT NAM:

Một điều đáng phấn khởi là 99,5% phụ huynh Việt Nam chấp nhận cho con em mình học tiếng Việt. Không những thế phần đông quý vị này còn thường xuyên khuyến khích con em chăm học tiếng mẹ đẻ bằng cách chỉ bảo thêm hoặc kiểm soát bài vở của các em.

Đồng lực khiến phụ huynh Việt Nam có được thái độ và hành động như trên là do ý thức được tầm quan trọng của vấn đề: **Người Việt phải biết tiếng Việt!** Biết tiếng Việt để không bị vong bản, mất gốc. Biết tiếng Việt để không bị mặc cảm khi tiếp xúc với đồng bào mình. Biết tiếng Việt để cha mẹ và con cái còn có thể hiểu nhau, thông cảm và nói chuyện được với nhau. Biết tiếng Việt để còn viết thư về thăm họ hàng nội, ngoại ở Việt Nam. Biết tiếng Việt để một ngày nào đó khi trở về quê cha đất tổ còn có ngôn ngữ mà nói và sinh sống...

Tuy nhiên bên cạnh những ưu điểm trên, một số không nhỏ phụ huynh thường vấp phải một trong những khuyết điểm dưới đây:

-Miễn cưỡng cho con em mình học tiếng Việt kéo dài...mang tiếng. Do đó khi gặp một điều gì tạm gọi là trục trặc, số phụ huynh này liền lấy đó làm nguyên nhân để "cúp" luôn việc học tiếng mẹ đẻ của con em.

-Không quan tâm đến môn tiếng Việt, trái lại chỉ nghĩ đó là một môn phụ mà thôi, bởi vậy những phụ huynh này thường có thái độ "có giờ tiếng Việt cũng được mà không có cũng chẳng sao" hoặc quanh năm không một lần hỏi han con em mình hoặc xem xét bài vở tiếng Việt của chúng.

-Thiếu sự cộng tác mật thiết giữa phụ huynh và giáo viên dạy tiếng mẹ đẻ. Quả thật quá ít phụ huynh trực tiếp gặp gỡ thầy, cô giáo Việt Nam để thăm hỏi về việc học tiếng Việt của con em mình hoặc đề trao đổi, yêu cầu, đề nghị và đóng góp những ý kiến hữu ích cho việc giảng dạy tiếng mẹ đẻ.

Hẳn không ai phủ nhận rằng kết quả việc học của trẻ em không chỉ tùy thuộc vào thầy giáo và học sinh mà thôi, nhưng còn do sự hợp tác giữa gia đình và học đường.

HỌC SINH VIỆT NAM:

Chúng tôi xin nói ngay là phần đông học sinh mình muốn và siêng học tiếng Việt. Đây cũng là điều



BÉ CÁI LÂM

Sương mù dày đặc. Một ông tài xế không thể thấy rõ đường, đành cứ nhìn đèn sau của xe trước mà lái. Bỗng xe trước thắng gấp lại. Xe sau tông rầm vào xe trước. Ông tài xế xe sau liền xuống xe, tức giận la tài xế xe trước:

-Bộ điên hả! Tại sao lại ngừng lại bất tư như vậy, bộ không thấy sương mù sao?

Ông tài xế xe trước bình thản đáp:

-Xin phép được hỏi ông bạn một điều: Ông lái xe vào ga-ra của tôi làm gì?

đang mừng và khích lệ. Tuy nhiên vấn đề không thuận nhất, trái lại "biến hóa" như thế này:

-Học sinh từ lớp 1-3: Những em mới được cấp sách đến trường đều thích học...tất cả các môn, trong đó có tiếng Việt. Các em chưa biết "đặt vấn đề" này nọ; tâm lý chưa phức tạp, do đó người lớn dễ "bào gì nghe nấy".

-Học sinh từ lớp 4-6: Các em đã bắt đầu có nhiều bài làm bằng tiếng Na Uy. Các môn học dần dần đã dài hơn, khó hơn, lại thêm một vài môn học mới như Anh văn, vật lý, hình học...Đầu óc và thời giờ của các em bị chi phối nhiều, thành thử đa số các em cũng khỏi sự giảm bớt mức độ "mê" môn tiếng Việt của mình.

-Học sinh từ lớp 7-9 (ungdomstrin): Tinh thần học tiếng Việt "xuống dốc" một cách rõ rệt. Trừ những em nào được cha mẹ thúc đẩy luôn luôn và những em nào tự chọn tiếng mẹ đẻ làm môn nhiệm ý (valgfag) để lấy điểm ghi vào học bạ, thay thế cho môn Ny norsk chẳng hạn, thì cơn siêng học đều đặn, còn lại hầu hết chỉ học cho có lệ!

-Học sinh gymnas: Nói chung đa số các em chịu khó học môn tiếng Việt, làm bài đầy đủ. Động lực chính yếu thúc đẩy là các em phải thi môn này để có điểm lên đại học. Dĩ nhiên cũng có một số em đã ý thức được vấn đề nên siêng năng học hỏi.

Tuy nhiên dường như không mấy ai "mê" môn tiếng Việt đến độ ngoài những bài phải học, phải làm ở trường, còn tự động đi tìm tài sách báo, tài liệu để trau dồi thêm vốn liếng tiếng mẹ đẻ của mình.

Một điều rất rõ ràng là:

-Những học sinh nào đến Na Uy sau, càng khá tiếng Việt.

-Những học sinh nào càng giỏi tiếng Na Uy thì lại giảm bớt khả năng tiếng Việt.

-Những học sinh nào có đồng anh chị em hoặc thường sinh hoạt đoàn thể của người đồng hương thì vẫn nói giỏi, hiểu nhiều tiếng Việt. Ngược lại, những em nào mà cha mẹ đều đi làm trong khi ở nhà chỉ có một, hai anh chị em thì dần dần quên gần hết tiếng Việt.

Ngoài ra theo chỗ chúng tôi được biết trẻ em Việt Nam mình còn bị thiệt thòi ở chỗ không có đủ sách báo để đọc. Lý do:

-Rất hiếm gia đình chịu đặt mua những loại sách báo và tạp chí dành cho thiếu nhi và thanh thiếu niên.

-Tại các thư viện Na Uy, người ta thấy khá nhiều sách tiếng Việt dành cho người lớn như chuyện chương, kiếm hiệp, tiểu thuyết tình cảm, nhưng lại quá ít sách báo dành cho trẻ em.

-Hầu hết phụ huynh chưa tạo được sự hứng thú hoặc nhu cầu đọc sách báo Việt ngữ cho con em mình.

-Trong một số gia đình, phụ huynh không những để mặc con cái tự do sử dụng tiếng Na Uy với nhau, mà còn bỏ qua nhiều dịp trò chuyện với con cái để chúng được tập nghe, hiểu và nói tiếng Việt với cha mẹ.

Tóm lại, do những nguyên nhân trên, trẻ em Việt Nam đa số chỉ làm đủ bổn phận vẽ bài vở đối với thầy, cô giáo, ngoài ra không có phương tiện đầy đủ và hoàn cảnh thuận lợi trong gia đình, ngoài xã hội để phát triển khả năng tiếng Việt của mình.

THẦY, CÔ GIÁO VIỆT NAM:

Quả thật các giáo viên Việt Nam dạy tiếng mẹ đẻ ở Na Uy đã phải làm việc trong một hoàn cảnh khó khăn, phức tạp, cách riêng thiếu thôn sách vở giáo khoa và tài liệu giảng dạy. Đa số thầy, cô giáo phải tự viết lấy bài dạy và xoay sở lấy tài liệu. Trong các thư viện Na Uy hoàn toàn không có những tranh ảnh về Việt Nam, ngay đến những sách nói về lịch sử, văn hóa, địa lý...Việt Nam cũng rất hiếm. Dĩ nhiên không một ai nghĩ đến chuyện liên lạc với chính quyền hiện tại ở Việt Nam để xin cung cấp tài liệu như Bộ Giáo Dục Na Uy đã "khuyến" trong cuốn M-85.

Hầu hết các thầy, cô giáo phải "chạy trường", nghĩa là một người phụ trách có thể tại năm, sáu trường khác nhau, do đó phải di chuyển quá nhiều, vừa hao sức lại tốn thì giờ.

Thật đáng nề phục những thầy, cô giáo Việt Nam đã và đang tiếp tục khắc phục những khó khăn, trở ngại để chu toàn thiên chức của mình hầu góp phần vào việc đào tạo những tâm hồn trẻ thơ Việt Nam đang bốn ba nơi quê lạ xứ người.

Tuy nhiên thành thật mà kiểm điểm, người ta không thể phủ nhận về phía các giáo chức Việt Nam cũng có một vài điều đáng tiếc. Xin đan cử đối trường hợp điển hình như sau -dĩ nhiên trong số đó có cả nhân chúng tôi- đã ảnh hưởng ít nhiều đến việc học tiếng mẹ đẻ của trẻ em Việt mình:

-Một số thầy, cô giáo "bất đắc dĩ", tạm thời nhận "gõ đầu trẻ" trong khi chờ đợi một việc làm khả quan khác- hoặc coi việc dạy tiếng mẹ đẻ như một thứ "nghề tay trái". Do đó quý thầy, cô này thường không được hứng khởi lắm trong việc soạn bài và giảng dạy.

-Cũng có những thầy, cô yếu nghề, yếu trẻ, nhưng nặng tinh thần "bào thủ" trong việc giảng dạy, ít chịu sưu tầm các phương pháp sư phạm tân tiến hiện nay để áp dụng vào việc dạy tiếng mẹ đẻ cho học sinh Việt Nam.

-Không tạo được "hấp lực" trong giờ tiếng Việt, chẳng hạn một số thầy, cô thiếu "linh động" hoặc quá "tiểu cục" trong khi giảng dạy, không biết "thay đổi không khí" lúc mà học sinh mình đã khỏi sự "ngáp dài", uể oải...

-Ngoài ra một số thầy, cô không chọn lựa kỹ càng những đề tài giảng dạy cho sát với cuộc sống thực tế và sát với trình độ hiểu biết cũng như thích hợp với tâm lý của học sinh. Thí dụ quý thầy, cô này



Đây! Chính sách CỎI MỞ (GLASNOST) của Nga cộng.

"khai thác triệt để" từ năm này qua năm khác một hai cuốn "Văn Việt ngữ" hoặc tận dụng những sách giáo khoa đã ra đời cách nay trên nửa thế kỷ, chẳng hạn những bài trong "Nhị thập tứ hiếu" hay cuốn "Quốc văn giáo khoa thư" (xuất bản năm 1935)v...v...Tuy vài bài cũng có nội dung hữu ích, nhưng từ ngữ và lối hành văn đã quá cũ, lỗi thời!

-So sánh với các sắc dân khác, thành phần giáo chức Việt Nam được coi là "hùng hậu" hơn cả, nhưng tiếng nói lại "yếu" nhất. Lý do: thiếu tổ chức! Các thầy cô giáo Việt Nam, mạnh ai nấy làm, mạnh địa phương nào, địa phương đó sinh hoạt, thiếu hợp tác, phối trí, không lập thành được một tổ chức đoàn kết, qui củ và có hệ thống chặt chẽ. Cũng vì không "hợp quân gây sức mạnh" nên ngay cả việc đòi hỏi quyền lợi cho chính mình chưa chắc đã thành tựu, nói chi đến việc tranh đấu cho tập thể học sinh Việt Nam mình.

-Vì thiếu tổ chức, giáo chức Việt Nam đã không thống nhất được các phương pháp dạy, chẳng hạn cách "đánh vần" các từ ngữ hiện nay có đến năm, sáu "kiểu" khác nhau, hoặc thiếu "nhất trí" về một chương trình giáo khoa, hoặc không giải quyết được tình trạng thiếu tài liệu giảng dạy hiện nay...Gần như năm nào Bộ Giáo Dục Na Uy cũng tổ chức cho các thầy, cô giáo dạy tiếng mẹ đẻ trên toàn quốc một khóa hội thảo thường kéo dài 3 ngày. Tuy những vấn đề nêu trên có được nêu lên, nhưng chưa lần nào được bàn thảo một cách nghiêm chỉnh, sâu rộng, căn kẽ...đến rồi cuối cùng khi quý thầy, cô chia tay, "đầu vẫn hoàn đầu".

Thiệt thòi không chỉ chính quý thầy, cô mà còn ảnh hưởng đến cả việc học tiếng mẹ đẻ của học sinh Việt nam nữa.

Nói tóm lại, khi nhận lãnh vai trò "kỹ sư tâm hồn" quý thầy, cô nào cũng mong ước học trò của mình tiên bộ, nhưng thành quả có đạt được hay không, nhiều hay ít, phần lớn do người giảng dạy.



NGƯỜI NA UY:

Ngay trên phần đầu của bài này, chúng tôi đã ghi nhận thiện chí của người Na Uy khi chấp nhận cho trẻ em ngoại quốc được học tiếng mẹ đẻ của mình. Không những thế chính quyền địa phương còn có những hành động cụ thể để thực hiện chương trình này, chẳng hạn:

-Hàng năm ngân sách quốc gia dành ra khoảng trên 10 triệu Kroner cho chương trình dạy tiếng mẹ đẻ.

-Có thể nói trẻ em Việt Nam được ưu đãi hơn cả so với các sắc dân khác. Bằng chứng là ngay từ vườn trẻ và ở mẫu giáo, trẻ Việt đã được học chữ Việt. Cấp gymnas, học sinh Việt Nam có lớp riêng và được chọn tiếng mẹ đẻ thay thế cho một sinh ngữ khác hầu có thì giờ để trau dồi tiếng Na Uy..

-Các cơ quan giáo dục Na Uy thường tìm cách này hay phương pháp nọ để hỗ trợ cho việc giảng dạy tiếng mẹ đẻ đạt được kết quả tốt đẹp.

-Những dự án soạn sách giáo khoa, làm tài liệu giảng dạy vẫn được khuyến khích và tài trợ.

-Nha Học Vụ tại mỗi địa phương thường tạo dịp cho các giáo viên dạy tiếng mẹ đẻ tu nghiệp hoặc gặp gỡ nhau để bàn thảo, trao đổi ý kiến và kinh nghiệm với nhau...

Tuy nhiên dù sao đi nữa bên cạnh những việc làm hào tâm nói trên, khách quan mà nhận xét, người ta vẫn thấy được nhiều vấn đề phức tạp khác về phía người Na Uy khiến chính sách dạy tiếng mẹ đẻ cho học sinh ngoại quốc không thấu đạt được nhiều thành quả như dự định và mong muốn. Thí dụ:

-Không hẳn tất cả người Na Uy, trong số đó có nhiều giáo chức bản xứ, chấp nhận việc trẻ em ngoại quốc được học tiếng mẹ đẻ. Họ lý luận thiên cận rằng đã ở Na Uy thì phải nói ngôn ngữ của dân tộc này, cần gì phải học tiếng mẹ đẻ nữa. Bởi vậy một số thầy cô giáo dạy tiếng mẹ đẻ đã gặp phải những phản ứng không mấy thiện cảm tại một vài trường học.

-Chương trình giảng dạy tiếng mẹ đẻ do cơ quan đại diện Bộ Giáo Dục Na Uy đề ra quá lý tưởng, không sát với thực tế, nhất là không phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của học sinh ngoại quốc lẫn của giáo chức dạy tiếng mẹ đẻ. Lý do liên quan đến các ghi nhận sau đây:

*Số giờ dạy tiếng mẹ đẻ quá eo hẹp. Trên nguyên tắc, mỗi em được học 2 tiếng một tuần, nhưng trong thực tế rất ít em được học đầy đủ số giờ này, bởi vì trong một giờ các thầy, cô giáo

Nhắc em mùa tháng sáu

Mười năm em hơ? Mười năm nhĩ!
Kỷ niệm năm xưa ở cuối trời.
Tháng sáu, ở hay, mùa phượng vĩ
Tiếng ve buồn theo gió chơi vơi.

Cánh diều vi vút chiều hoang vắng,
Sương khói hoàng hôn trên bến xưa.
Em nhĩ, bên nhau ngày hạnh phúc,
Đường trưa, quán lá nắng lúa thừa...

Mười năm chuyện cũ môn cơn mộng,
Đôi đã căn theo nỗi đắng cay.
Đất nước chìm trong cơn thác lũ,
Quê người tựa núi ngóng mây bay!

DANG TRINH
(8/84)



phải dạy đồng thời nhiều học sinh với các trình độ khác nhau, hết quay qua em này lại ghé sang em khác. Như vậy một tiết (45 phút), các em có khi chỉ học khoảng 1/3 giờ mà thôi. Nhà Học Vụ vẫn khước từ đề nghị tăng thêm giờ dạy để có thể phân chia học sinh thành nhiều nhóm nhỏ thuộc cùng trình độ với nhau.

*Theo chính sách giáo dục hiện hành của Na Uy, học sinh nào gặp khó khăn hay có nhu cầu đặc biệt, chẳng hạn học kém về một môn nào đó thì được dạy riêng thêm. Nguyên tắc này đã không được áp dụng cho việc dạy tiếng mẹ đẻ, mặc dù không thiếu những trẻ em ngoại quốc rất yếu cả về nghe, viết lẫn nói tiếng mẹ đẻ của mình, rất cần được tăng cường việc học. Nhưng Nhà Giáo Dục từ chối nhu cầu này, viện lẽ không trẻ em nào được quá 2 giờ một tuần học tiếng mẹ đẻ!

*Đối với giáo chức ngoại quốc, Bộ Giáo Dục Na Uy đòi hỏi phải "hết mình", chẳng hạn quyền lợi và lương bổng không đồng đều giữa giáo viên Na Uy và các thầy, cô dạy tiếng mẹ đẻ. Chính quyền Na Uy không chịu ban hành một qui chế hẳn hoi ấn định trách nhiệm, quyền lợi...cho giáo chức ngoại quốc mà chỉ quản trị bằng một số thông tư. Sự kiện này khiến một số thầy, cô giáo cảm thấy nghề "gỡ đầu trẻ" ở Na Uy không "chắc ăn", nên nảy sinh ra thái độ "đứng núi này trông núi nọ". Trong hoàn cảnh bấp bênh như vậy, mấy ai vững tâm làm việc? Ấu đó cũng là tâm lý thông thường mà thôi!

Nếu những nhận định trên, chúng tôi không nhằm trách cứ người Na Uy, vì dù sao việc con em mình được học tiếng mẹ đẻ đã là một sự quý hóa rồi. Hơn nữa chính người Na Uy vẫn quan niệm đây là một thứ "tilbud" (sự biểu tặng), bởi vậy người nhận "món quà" này hẳn không thể đòi hỏi được thỏa mãn tới đa mọi ý muốn của mình.

Đặt trường hợp vì một lý do nào đó, chẳng hạn kinh tế bị khủng hoảng trầm trọng, người Na Uy phải bãi bỏ chương trình cho trẻ em ngoại quốc học tiếng mẹ đẻ, khi đó người Việt chúng ta cũng đành phải chịu mà tự tức về mọi mặt để tổ chức các lớp dạy tiếng Việt cho con em mình, như đồng bào chúng ta đã và đang phải tự lực ở các quốc gia khác trên thế giới.

Sơ dĩ các khó khăn, trở ngại và các vấn đề như trên được nêu ra ở đây nhằm để chúng ta thấy rõ thực tại, quán triệt hoàn cảnh hay "tương kế tựu kế" đồng thời lấy "cái khôn" mà "bỏ cái khó" lại, cốt sao cho việc giảng dạy tiếng mẹ đẻ cho con em mình ngày một thêm tiến triển và gặt hái được nhiều thành quả mỹ mãn trên mọi phương diện.

KẾT LUẬN

Để kết thúc vấn đề kỳ này, chúng tôi thiết nghĩ không gì bằng trích dẫn ra đây ý kiến của nhà giáo lão thành Bùi Văn Bảo, đủ để nói lên những nỗi băn khoăn, lo lắng cùng những hoài bão cũng như ý thức trách nhiệm của chúng ta, những bậc cha mẹ, những thầy, cô giáo và tất cả những người vốn tha thiết đến tiền đồ của tổ quốc và dân tộc: "...mỗi ưu tú của mọi người hiện nay là làm sao vẫn giữ vững được tinh thần Việt Nam, con cái vẫn nói và viết được tiếng Việt, để một ngày nào đó sẽ được trở về quê hương, xứ sở". (3)

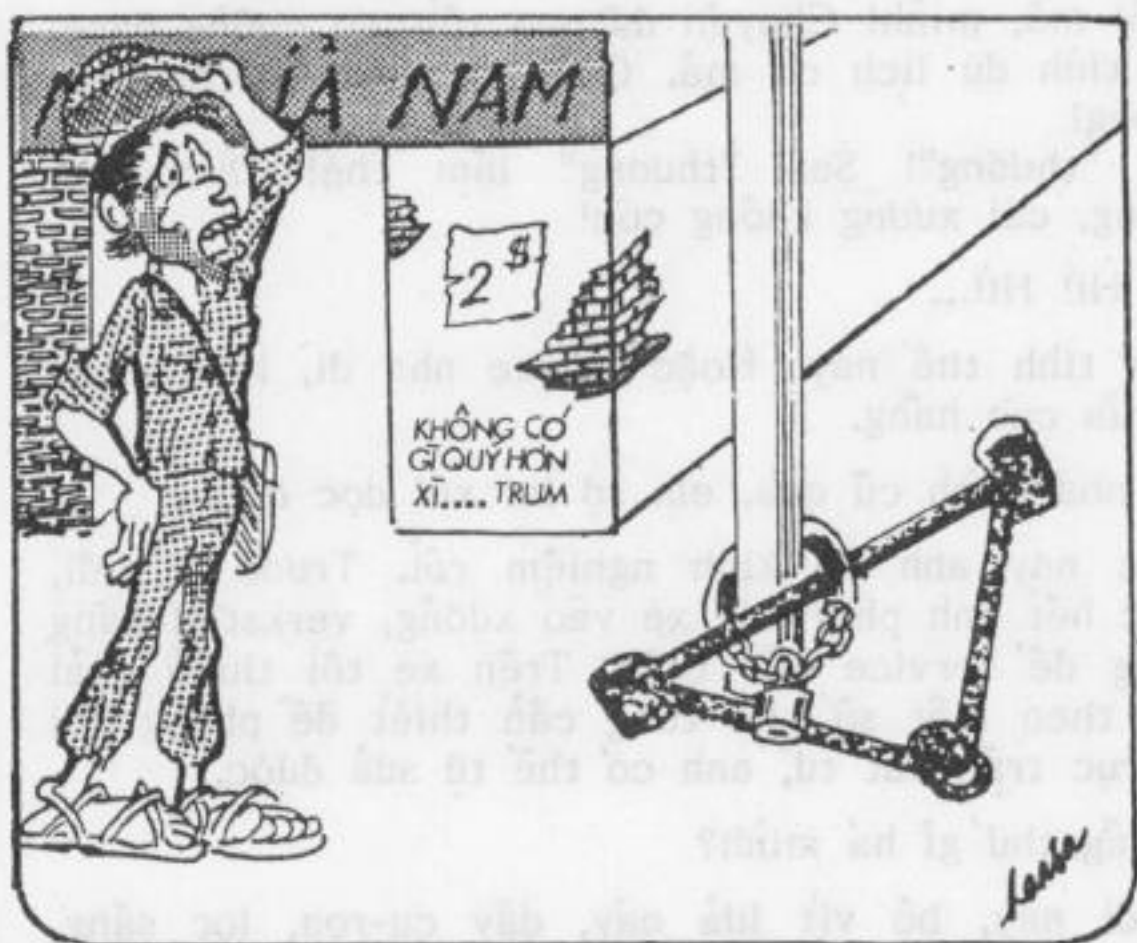
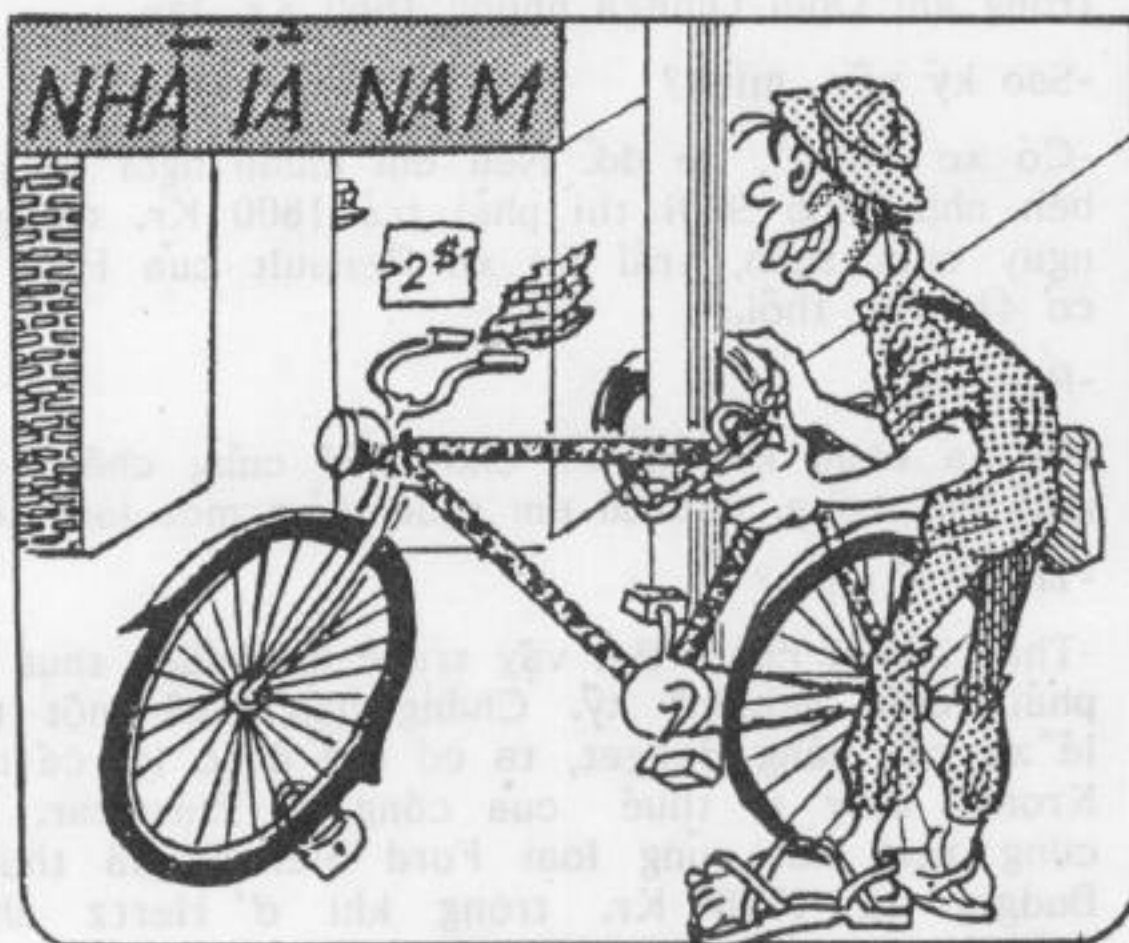
ĐÀO QUANG MỸ

(1) *Monsterplan for grunnskolen* là tập tài liệu dự thảo về chương trình giáo dục dành cho bậc Tiểu và Trung Học Đệ Nhất Cấp (từ lớp 1 đến lớp 9) hiện được các giáo chức thảo luận trước khi được Bộ Giáo Dục phê chuẩn, ban hành để áp dụng trên toàn cõi Na Uy.

(2) *Grunnskole* gồm bậc Tiểu và Trung Học Đệ Nhất Cấp do các Kommune (quận, xã) trực tiếp điều hành trong khi bậc Trung Học Đệ Nhị Cấp (cấp 3-gymnas) do fylke (tỉnh) chịu trách nhiệm. Tuy cùng thuộc Bộ Giáo Dục nhưng hai ngành Grunnskole và Gymnas được tổ chức và quản trị biệt lập tại mỗi địa phương.

Đứng đầu các Nha Giáo Dục (skoleseksjon) thuộc Kommune là Grunnskolerådet trong khi của các fylke là Rådet for videregående opplæring (RVO).

(3) Bùi Văn Bảo: "Thành công trên đất mới" trong "Việt Nam Thường Thức". Quê Hương xuất bản, 1980.



thủ thử bên nhau

Mình ơi, đi du lịch nhé!



Mình ơi!

-Ơi!

-Hề đến nơi rồi, sao em không thấy mình nói gì...?

-Cưng muốn anh nói gì bây giờ?

-Thì...du lịch đó!

-À...à...Anh cũng đang tính.

-Thật hả mình? Mình đang tính, hả mình? Vợ chồng mình sẽ đi du lịch như năm ngoái, hả mình?

-Em làm gì mà cuống lên vậy? Ủ, thì đi! Tuy nhiên kỳ này phải tính kỹ, không như những lần trước. Thấy thiên hạ du lịch, cũng ào theo là hồng cả. Chẳng thấy nghĩ ngợi đâu, chỉ tổ bức mình.

-Em cũng thấy vậy đó.

-Nhất là vụ xe cộ. Như là năm ngoái, xe đang chạy ngon lành ở xa lộ Đức thì dờ chừng. Đã mất 200 Kroner kéo xe, lại còn bị xước chũa "cheim" cho gần 3.000 Kroner. Rõng túi luôn! May mà còn ít trăm lẻ đồ xăng, qua phà mà về đến nhà.

-Bực quá, mình há! Hôm đó nhìn mình lui cui sửa xe, mồ hôi nhễ nhại, em thương mình ghê vậy đó!

-Thương mà lại cần nhẫn!

-Tai...thương quá chứ bộ! Chứ mình có thấy em cần nhẫn...ông hàng xóm bao giờ không?

-Thương kiểu của em, một là có ngày anh để dòn ly di quách cho được yên thân; hai là anh tình nguyện...chết cho xong chuyện.

-Thôi mà, mình! Chuyện đã qua rồi. Vợ chồng đang bàn tính du lịch cơ mà. Quên đi văng đi rồi em...thương!

-Lại "thương"! Sao "thương" lắm thế! Được em thương, cái xương không còn!

-Hi! Hi! Hi!...

-Anh tình thế này: Hoặc lái xe nhà đi, hoặc thuê xe của các hãng.

-Xe nhà mình cũ quá, em sợ lại xui dọc đường.

-Năm nay anh có kinh nghiệm rồi. Trước khi đi, trước hết anh phải đưa xe vào xưởng, verksted đang hoàng để service cẩn thận. Trên xe tối thiểu phải đem theo một số phụ tùng cần thiết để phòng khi xe trục trặc bất tu, anh có thể tự sửa được.

-Nhưng thử gì há mình?

-Bu-di này, bộ vít luá này, dây cu-roa, lọc xăng, ông dẫn bình nước cả phân trên lẫn dưới cho chắc

ăn, bình điện, nắp bộ phận phân phối điện (fordelerlokk), bộ phận chuyển động phân phối điện (rotor til fordeleren), bóng đèn và cả cầu chì nữa.

-Sắm các vật dụng mình vừa kể có đắt lắm không mình?

-Khoảng 500 Kroner.

-Tốn một chút, nhưng bảo đảm vẫn hơn, mình nhỉ?

-Đương nhiên rồi. Mỗi chuyến du lịch đường trường là một cuộc thử thách ghê gớm đối với chiếc xe. Chạy lâu, chỗ nặng lắm xe chết máy dễ như chơi.

-Vậy phải cẩn thận, mình há.

-Khỏi nói! À, trước khi "đề-pa", cũng nhớ nhắc anh "chéch" lại hai chuyện này: Thứ nhất, xem hời bánh xe. Thứ hai, châm nước vào bình có pha cả chất frostvæskén.

-Ủa, mùa hè mà mình xài chi chất chống đông lạnh?

-Dung dịch frostvæskén vừa làm mát máy, vừa chống rỉ sét lại có tác dụng như thoa mỡ vào các bộ phận trong máy.

-Mình à!

-Gi, cưng?

-Em thấy mình chuẩn bị như vậy là hết sảy, nhưng em vẫn lo lo làm sao í. Xe của mình đời 66, cũ quá rồi,ngộ nhớ dọc đường...Hay là vợ chồng mình thuê đại một chiếc xe mới chạy cho sướng.

-Anh cũng nghĩ vậy, nhưng...

-Nhưng sao hả mình?

-Anh còn do dự. Đặt trường hợp thuê xe, cũng phải cẩn thận, kẻo "tiền mất tật mang".

-Nghĩa là sao, mình?

-Trước hết phải chọn hãng. Hiện ở Na Uy có 5 công ty cho thuê xe: Hãng Avis có các loại xe Opel Corsa, Ascona, Omega. Hãng Budget có Peugeot 205, Ford Sierra, Honda Aerodeck. Hãng Europcar cho thuê loại Ford Siesta, BMW 316, Saab 900i. Hãng Hertz thì có xe Renault 5, Ford Sierra, Volvo 240 và hãng Inter-Rent có loại Opel Corsa, Ford Sierra và Audi 80.

-Thuê loại xe nào mà chả được, miễn chạy tốt thôi chứ.

-Đón! Giá thuê cao, thấp cũng tùy loại xe, chẳng hạn thuê một tuần lễ, xe Opel Corsa giá 865 Kr. trong khi Opel Omega nhỉnh 1560 Kr. lận.

-Sao kỳ vậy, mình?

-Có xe "ngon", xe dở. Nếu em muốn ngồi xe láng, bên như Saab 900i thì phải trả 1800 Kr. trong 2 ngày cuối tuần, trái lại xe Renault của Pháp chỉ có 410 Kr. thôi.

-Rắc rối!

-Đó là chưa kể giá cả cho thuê cũng chênh lệch giữa các hãng, cho dù em thuê cùng một loại xe.

-Thật hả mình?

-Thật là cái chặc! Bởi vậy trước khi muốn thuê xe, phải "điều nghiên" kỹ. Chẳng hạn thuê một tuần lễ xe của hãng Budget, ta có thể được lời cả ngàn Kroner thay vì thuê của công ty Europcar. Đây cũng xem nè: cùng loại Ford Sierra, giá thuê ở Budget là 1750 Kr. trong khi ở Hertz nhỉnh 2160 Kr. trong một tuần lễ.

-Ừa...há! Chồng em giỏi quá, em thương!

-Nei takk cái "thương" của cưng! Đụng đầu cưng thương đó, mệt lắm!

-Bộ mình không muốn em thương hả?

-Tùy lúc, tùy chỗ thôi chứ. Thương ầu, thiên hạ cười cho!

-Chồng em, em thương, mắc mớ chi ai mà cười.

-Thôi...cũng được! Vậy đề nói chuyện xong vụ xe cô đã rồi tha hồ cho em...thương anh. Thương bao nhiêu cũng được, chịu không nào?

-Nghèo mà ham! Bộ tưởng em thương thật sao? Còn khuya em mới thương!

-Lúc này đang nói về giá cả thuê xe, anh tiếp nhé. Ngoài tiền thuê, mình phải đóng cả tiền bảo hiểm xe và bảo hiểm nhân mạng nữa.

-Sao lắm thế?

-Không bảo hiểm, chẳng may xảy ra rủi ro, ai chịu đây?

-Vậy bảo hiểm cả xe lẫn người giá bao nhiêu hả mình?

-Tùy loại xe, tùy công ty. Anh lấy một vài thí dụ để cưng dễ hiểu: Giá bảo hiểm trong một ngày/đêm tại hãng Avis, xe: 54 Kr.; người: 15 Kr. Hãng Budget, xe: 48 Kr.; người: 14,40 Kr. Hãng Europcar, xe loại Ford Siesta, BMW: 48 Kr., xe Saab 900i: 54 Kr, còn người thì 12 Kr. Hãng Hertz, xe Renault 5, Ford Sierra: 54 Kr., xe Volvo thì 60 Kr. Hãng interRent, các loại xe đều 72 Kr., người thì 18 Kr. Trường hợp xảy ra tai nạn mà lỗi về phần mình thì phải trả (egenandel) có thể lên tới 4000 Kr. đối với công ty Avis, Budget, Europcar, Hertz- hay tới 6000 Kr. đối với hãng interRent. Về bảo hiểm nhân mạng, nếu bị tàn tật hoặc tử thương, tài xế được bồi thường 200.000 Kr., còn người ngồi theo xe được 100.000 Kr.

-Em chẳng ham được bồi thường kiểu này. Lành lặn vẫn hơn!

-Dĩ nhiên. Ấy là nói chuyện chẳng may, bất đắc dĩ mà thôi, chứ ai muốn...

-Thôi, đừng nói chuyện này nữa, mình nhé. Trước khi đi chơi mà cứ nói đến tai nạn tai kiếp, nghe ớn quá. Miệng ăn mắm ăn muối, dễ...lành lắm.

-Đồng ý, nhưng cũng cảm ứng tin nhảm. Dự đoán nay đã quá lỗi thời rồi.

-Em muốn hỏi mình điều này nữa.

-Vær så god! Hôm nay anh rảnh, cho tha hồ cưng "làm tình làm tội" anh!

-Ghét mình ghê! Chuyên môn nói hai nghĩa.

-Tại cưng ưa nghĩ bậy thì có, hai nghĩa hồi nào đâu? Bộ em chưa bao giờ nghe các cụ mình nói "làm tình làm tội" mỗi khi rầy rà con cái hả?

-Rồi, nhưng...

-Nhưng sao?

-Em thừa biết mình rồi!

-Dĩ nhiên! Mình mảy của anh ra sao, cưng đã...

-Đó...đó, lại nhảm nữa! Hồng thêm chơi mí mình nữa đâu!

-Thôi mà, giận làm chi! Anh hứa sẽ không đùa nữa,

chịu chưa nào?

-Thế đi!

-Đứa nào còn đùa vợ mình nữa sẽ được...làm chồng muốn đời!

-Lần này em nghĩ chời thiệt!

Nàng định đứng lên, nhưng Chàng đã nhanh hơn, ôm Nàng ngồi lại. Chàng thuộc loại "khéo tay" nên Nàng phớt chốc đã "đôi giân làm lạnh". Nàng cười nắc nẻ khiến căn phòng rộn rã vui tươi. Sau đó, Chàng và Nàng lại trở về với thực tế mà chủ điểm là vụ đi chời hề. Nàng lên tiếng trước:

-Mình tính toán giá cả xe cô, nhưng đừng quên tiền phà đây nhé. Em nghe nói năm nay có thay đổi. Liệu mình tính trước được không?

-Thật khó có thể xác định 100% được các phí tổn về phà vì nhiều lý do. Thí dụ còn tùy chặng đường và nhân số trong gia đình. Bây giờ anh tạm lấy một trường hợp điển hình của một gia đình gồm vợ chồng và 2 đứa con 9 và 5 tuổi. Gia đình này thuê phòng ngủ trên phà với 4 giường, có toa-lét và buồng tắm. Như vậy giá một lượt tính luôn cả xe hơi sẽ như thế này:

*Chặng Oslo-Frederikshavn (Đan Mạch): 1745 Kr.

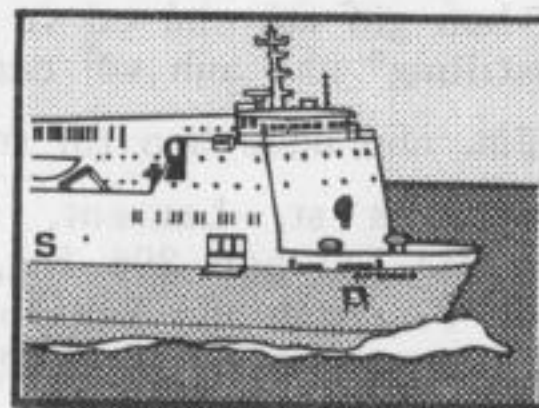
*Chặng Oslo-København (Đan Mạch): 2190 Kr.

*Chặng Oslo-Harwich (Anh): 3270 Kr.

*Chặng Oslo-Kiel (Đức): 2705 Kr.

*Chặng Kristiansand-Hirtshals (Đan Mạch): 1402 Kr.

*Chặng Larvik-Frederikshavn (Đan Mạch): 1177 Kr.



-Em ngán đi phà lắm, chạy chậm rì. Như hè năm ngoài, vợ chồng mình đi từ Oslo qua Frederikshavn, chiếc phà Holger Danske chạy mất 14 tiếng đồng hồ. Sốt cả ruột!

-Ai bảo cưng không chịu nghe anh đi phà Stena Saga, chỉ mất khoảng từ 10 đến 11 tiếng thôi.

-Năm nay đổi tuyến đường đi, mình nhé. Từ Oslo đến København cho tiện, mình ạ.

-Ô-kê! Nhưng hành trình sẽ kéo dài 16 giờ với phà Dana Gloria hoặc phà Dana Regina.

-Eo ơi, lâu dữ! Hay mình chạy xe xuống Larvik rồi dùng phà qua Frederikshavn. Như vậy có bớt được giờ nào không hả mình?

-Tuyến đường này phà Peter Wiesel chạy từ 6 đến 9 tiếng.

-Em đề nghị với mình thế này nhé: Đăng nào vợ chồng mình cũng đi xa hơn Đan Mạch, mình cho xe xuống phà rồi thuê phòng mà nghỉ cho khỏe.

DÂN CHỦ SAU BỨC MÀN SẮT

Một viên đại sứ Nga khoe: "Ở" Xô viết luật pháp của chúng tôi luôn luôn cho phép lập đảng đối lập, nhưng rồi cuối cùng vẫn chỉ có duy nhất đảng cộng sản vì chẳng thấy người dân nào tới có quan KGB để xin đăng ký gia nhập đảng đối lập cả!"

-Nghĩ thế nào được, phải "hú hí" mĩ nhau chứ!

-Bây nè! Mình thấy em tính vậy được không đã?

-Cũng ổn đấy, nhưng em muốn từ Oslo đi đến đâu đã chứ?

-Tùy mình. "Phu xướng phụ tùy"!

-Nghe "ngoan" đủ! Lâu lâu mới nghe cưng nói được một câu hợp lý. Này nè, nếu muốn đi Anh thì từ Oslo đến cảng Harwich, phà Braemar chạy 36 tiếng. Nếu muốn đi Tây Đức, phà Prinsesse Ragnhild chạy từ Oslo đến Kiel, mất 19 tiếng. Còn nếu lái xe xuống Kristiansand để đi phà Borgen qua Hirtshals, Đan Mạch thì chỉ có 4 tiếng hoặc 4 tiếng rưỡi là cùng.

-Dù đi tuyến đường nào, em cũng sẽ mua ít đồ trên phà. Giá tương đối rẻ, mình nhỉ?

-Không phải trên phà nào giá cũng rẻ như nhau đâu. Tùy phà đấy.

-Uà, sao có sự khác biệt hả mình?

-Chứ sao! Chẳng hạn trên phà của hãng Jahre Line giá một chai Whisky nổi tiếng chỉ có 86 Kr. trong khi cùng loại rượu này trên phà hãng Stena Line bán những 132 Kr. Một cây thuốc lá loại thông dụng giá 89 Kr. trên phà của Jahre Line, nhưng trên phà hãng DFDS trên tuyến đường Oslo-København giá tới 127,50 Kr.

-Kỳ quá há! Sao người ta không bán giá đồng đều cho khách du lịch, có phải khỏe hơn không?

-Luật thị trường bao giờ mà chả có vụ cạnh tranh. Khỏi có sự "likestilling" như anh với cùng đâu!

-Thế còn mỹ phẩm, như nước hoa thì sao, hả mình?

-Nước hoa hiệu Yves st. Laurent, Opinium, cỡ 7,5 ml. trên phà DA-NO bán 296 Kr., trên DFDS bán 320 Kr., trên F. Olsen giá 249 Kr., phà Jahre bán những 340 Kr., phà Larvik giá 287 Kr. trong khi trên phà Stena chỉ bán có 269 Kr. thôi.

-Phà nào cũng bán giá cao như quỷ! Hay là vợ chồng mình khỏi mua trên phà, chờ qua Tây Đức mua. Em nghe nói hàng hoá bên Đức giá rẻ lắm.

-Cũng tùy mặt hàng.

-Như những thứ nào, mình?

-Thịt hộp, dụng cụ vệ điện, máy móc chạy điện, dụng cụ nhiếp ảnh...quả thật giá rẻ. Như hộp thịt skinke ở Kiel giá khoảng 18 Kr. tiền Na Uy trong khi ở Nooc loại này bán không dưới 30 Kr. Một cuộn phim video 240 phút, loại tốt ở Đức có 61 Kr., còn tại Na Uy trên 200 Kr.

-Bà con mình vẫn khen hàng hoá bên Anh, giá cũng "đé chiu" lắm.

-Đúng vậy, rẻ trung bình từ 30 đến 50% so với giá ở Na Uy này.

-Thế cũng quý rồi còn gì, nhưng chắc không phải tất cả các thứ đều rẻ?

-Hẳn rồi! Nói chung những hàng sau đây thì rẻ nhiều: các vật dụng vệ sinh cá nhân như bàn chải răng, son, phấn, lược...trừ nước hoa; các dụng cụ vệ điện, đặc biệt những vật dụng xài trong nhà bếp, vật dụng vệ nhà cửa, nhất là vải màn cửa thì rẻ mạt; quần áo và thực phẩm cũng hạ lắm!

-Em phải nhớ thuộc lòng những thứ mình vừa kể mới được để mai mốt còn mua cho đã đời.

-Cung đừng quên điều quan trọng này: mua hàng

ở ngoại quốc là quyền của cưng còn bắt đóng thuế là quyền của quan thuế đấy nhé!

-Như vậy thêm vào mua! Nguy hiểm quá, mình hé!

-Uà, cưng ham mua nhiều, về Na Uy bị thuế quan bắt, không còn tiền nộp phạt, anh chỉ còn nước "thề" vợ đi thôi.

-Xi! Bộ em sợ hả? Bảo động cho mình biết, em đã dự định mua mấy xay thịt nè, mấy xay sinh tố nữa, chảo điện chiên cho khỏi bay mùi nè, mấy xay tóc nè...

-Thế thì còn tiền đâu để mua cho anh một vài chai Hennessy và ít cây thuốc lá? "Bố thí" cho anh chút đỉnh chứ!

-Cho mình hay luôn, lúc quay về, bằng mọi giá mình cũng phải cho em ghé Đan Mạch.

-Chi vậy?

-Em mua thêm ít đồ!

-Trời! Mua ở Đức, ở Anh chưa đã tay sao mà còn tỉnh Đan Mạch?

-Đi chơi tốn kém, em phải mua hàng rẻ về để lấy vốn chứ! Em đâu có "dum"!

-Thế em định mua gì ở Đan Mạch?

-Em chưa biết phải mua thứ gì. Em muốn hỏi mình như vậy đó.

-Thế cũng đòi tính với toán! Nè cưng, đa số hàng hoá ở Đan Mạch không rẻ hơn tại Na Uy, chỉ trừ những thứ này thì quả thật hạ hơn 1/3 so với giá cả ở đây, như đồ ăn, chẳng hạn thịt xay (kjøttdeig), thịt ba chỉ muối (bacon), pa-tê (leverpostei) và những loại đồ hộp, còn thì...

Chàng chợt thấy Nàng có vẻ mở mồm, không còn chú ý lắm đến những điều Chàng nói. Lợi dụng tình thế, chàng vội tay lấy chiếc phích, rót một ly trà nóng, nhắm nhĩ...

Bống...

-Chết cha!

Tiếng Nàng vang lên bất chợt làm Chàng giật mình gần làm rơi tách nước.

-Chết cha...nào?

-Mình quên vụ vợ chồng mình sẽ ngủ ở đâu?

-Thì trên giường chứ còn nơi nào nữa!

-Ý em muốn hỏi, có phải thuê khách sạn không?

-Đương nhiên rồi, thế mà cũng la hoảng.

CHÍ LÝ

-Anh có biết nguyên nhân sâu xa nào mà vợ chồng hần ly dị không?

-Có. Tại hai người đó đã lấy nhau!

CÙNG CỐ LÝ



Điện thoại reo:

-A-lô, anh Mít đó hả?

-Thưa không, bà gọi lộn rồi.

-Biết lộn, sao ông còn cầm điện thoại lên!

-Mình nghĩ không quan trọng hả? Không tính trước, ngộ nhớ phải ngủ ngoài trời thì sao?

-Càng thoải mái! Có trời đất chứng giám...tình anh mi' em!

-Nói nhảm hoài!

-Thế bây giờ cũng muốn gì nào?

-Chẳng muốn gì hết, chỉ cần biết chút đỉnh về giá cả khách sạn thôi.

-Khó nói lắm, giá cả khác nhau tùy loại khách sạn sang trọng, trung bình hoặc bình dân, tùy loại có điểm tâm hay khách phải tự túc hoàn toàn và cũng tùy từng quốc gia, tùy từng thành phố nữa, hoặc ở trung tâm hay ngoại ô...

-Rắc rối!

-Dù rẻ thế nào đi nữa, phòng giường đôi cho cặp vợ chồng, có toa-lét và chỗ tắm bên trong, tôi thiếu cũng không dưới 250 Kr. một đêm. Đó là chưa kể tiền ăn bữa trưa và bữa tối.

-Khiếp, đắt như quỷ!

-Cái gì cũng cứ lôi quỷ vào! Nào xấu như quỷ, đắt như quỷ, nào đẹp như quỷ, chậm như quỷ, khỏe như quỷ...

-Tại em ghét quỷ nên réo nó cho bố ghét.

-Nhắc tên quỷ hoài, nó về thăm cũng cho mà xem!

-Khỏi ngán! Em thì...xé xác nó ra liền!

-Đúng là cứng...dữ như quỷ!

-Hí! Hí! Hí!

-À, cứng nè!

-Dạ!

-Cùng "dạ" nghe dễ thương quá! Trường hợp em ngại thuê phòng ngủ trong khách sạn đắt thì chỉ còn có 2 cách: một là cắm lều ở campingplass mất khoảng 30 đến 40 Kr. một người; hai là cứ ngủ đại ở...xe hơi của mình, chẳng tốn đồng xu teng nào!

-Giải pháp nào của mình nghe cũng không ổn, nhất là vụ ngủ ở xe. Cắm lều ngủ tuy cũng thú vị thật, nhưng bất tiện nhiều thứ lắm, chẳng hạn chúng quanh người ta ồn ào đến quá nửa đêm, có muốn đi ngủ sớm cũng không được, lại vụ xài toa-lét chung, tắm rửa tập thể...em ón lắm!

-Tại cứng cứ đòi vừa xài sang, ở sướng, ăn ngon... lại vừa không muốn tốn tiền nhiều.

-Em chợt có ý kiến này.

-Chắc "tuyệt cú mèo"! Nói nghe, cứng!

-Vợ chồng mình thuê một campingvogn, loại xe "rở-mọc" có thể ở được đó, mình.

-Hvorfor ikke? Tại sao không nhỉ? Ý kiến thật độc đáo! Bà con người Việt mình chưa ai thử, vợ chồng mình nên đi tiên phong. Không lý để Nooc "độc quyền" mãi!

-Mình thấy em hay chưa?

-Hết sảy! Anh "thơm" cũng một cái dễ thương, nhé!

-Xi, ai thêm!

-Kéo campingvogn đi du lịch, ta có quyền tã tã dừng lại ở bất cứ chỗ nào mình muốn, lẽ đương nhiên được, bỏ sông cũng xong, bãi biển, ven rừng cũng tuyệt...Nhưng, cứng đi!

-Sao, mình?

-Đề được những cuộc du lịch thoải mái với campingvogn như thế, cũng phải giải quyết trước một số vấn đề cụ thể.

-Lại còn vấn đề gì nữa?

-Trước hết tài xế phải có bằng lái được phép kéo "rở-mọc". Sau nữa xe hơi muốn kéo campingvogn phải được Nha Kiểm Xa tức là Biltilsynet công nhận. Đại khái trọng lượng xe hơi phải nặng ký hơn "rở-mọc", hệ thống dẫn điện xuống "rở-mọc" phải bảo đảm hợp lệ.

-Thế còn tiền thuê xe có đắt không, mình?

-Tùy mỗi hãng, tuy nhiên trung bình từ 1500 đến 3000 Kr. trong một tuần lễ. Giá thuê này đã tính luôn cả tiền bảo hiểm, ga đun bếp, lò sưởi...Thông thường người thuê phải đặt cọc trước một số tiền, khoảng từ 1000 đến 1500 Kr.

-So sánh với tiền thuê khách sạn, em thấy thuê campingvogn, coi bộ...nhẹ hơn chút đỉnh.

-Đúng, nhưng nếu em muốn thuê loại có cả toa-lét và phòng tắm bên trong thì cũng "khảm" tiền đấy.

-Thì cũng giống như thuê phòng ngủ loại sang chứ gì. Nhưng em chẳng cần những thứ đó.

-Trời! Bộ cứng tính nhin "ây", nhin tắm rửa trong suốt một, hai tuần lễ sao?

-Trong campingvogn có bếp là em chịu rồi. Vợ chồng mình cứ đi chơi đã rồi về em sẽ nấu nướng cho mình ăn. Thực phẩm ở ngoại quốc rẻ rẻ, ăn cho sướng miệng!

-Rồi có sẵn giường nệm, chăn ấm trong campingvogn, tha hồ...ngủ cho sướng thân!

-Chứ sao!

Vừa nói Nàng vừa vòng tay qua ôm ngang lưng chàng. Trong đầu óc Nàng bây giờ đầy những hình ảnh của những ngày hè lý tưởng nơi các xứ người.

Chừng nửa giờ sau, quay về với thực tại, Nàng nhanh nhẹn ra mở thùng thư. Khi Nàng trở vào phòng khách, tay Nàng cầm một xấp giấy mà thoáng nhìn chàng đã nhận ra được những "bộ mặt" quen thuộc, nào postgiro xanh đậm, nào bankgiro xanh nhạt...

-Mình ơi, gì mà giấy nợ về một lúc nhiều thế này: Bảo hiểm xe, trả góp máy giặt và dân cat-set, tiền lời sang nhà, tiền điện, tiền điện thoại...Uà, cả thuê đường nữa, bộ mình chưa trả sao...Tiền thuê nhà, tứ tháng sáu này lại tăng nữa! Uà, còn tiền nợ gì nữa đây, hả mình?

Tai chàng ù đi, không còn nghe gì được nữa. Chàng chỉ thấy trước mắt những xấp tiền dành dụm được do sự "lao động là vinh quang" trong suốt năm qua, đang bay tung toé trong không gian, làm mờ dần những tia nắng hè rực rỡ...□

E-VÀ

(*) Phỏng theo tài liệu trong tạp chí Forbruker Rapporten, số 4/87

**đọc và cổ động
VƯỢT SÓNG**



Y HỌC THƯỜNG THỨC

BỆNH ĐAU LƯNG

NGUYỄN HƯƠNG GIANG

Dược Ban Biên Tập dục bài và nhà thơ Cung Vũ gợi ý, hôm nay Nguyễn tui xin được ra mắt cùng Bà Con Cô Bác Anh Chị Em về một chứng bệnh mà nhiều người cho là kinh niên và nan y, đó là Bệnh Đau Lưng.

Bài này thực ra không được dựa vào một sách vở nào cả mà chỉ do sự hỏi mò và đoán cuội của Nguyễn tui nên có gì sai quấy xin Chư Vị Bà Con cu' mạnh dạn xỉ vả và lên lớp cho Nguyễn tui được nhớ và học hỏi thêm.

ĐÓN CƯ' VAI TRƯỞNG HỢP ĐIỂN HÌNH

Một anh công nhân làm việc trong một hãng chuyên môn làm bê-tông hàng ngày phải bê hàng chục bao xi-măng, sau 2-3 năm làm việc như vậy một hôm anh ta khi đưa một bao xi-măng lên lưng trong lúc đến chỗ đựng nghe cái cụp sau lưng, thế là cái lưng đau điếng và cái chân tê rần như một luồng điện giật làm anh ta té nhào xuống đất. Bác sĩ xi nghiệp vội đưa ngay vào nhà thương.

Một chị y tá nọ một hôm vừa đỡ một bệnh nhân nặng có tạ gạo, bỗng nghe cái cụp sau lưng cùng lúc cái chân phải tê rần té ngồi xuống đất xuýt nữa vụt luôn bệnh nhân xuống, thế là sau đó phải đi ngay bác sĩ khám bệnh và được gửi đến nhà thương mổ.

Một bác công nhân khác làm ở hãng thịt hàng ngày phải khuôn từ 3-5 tấn thịt, trong thời gian đầu cái lưng ê ẩm phải ngưng công việc nửa chừng, lâu dần cái lưng tê rần thỉnh thoảng phải nghỉ bệnh 1-3 ngày và cuối cùng thì phải đi bác sĩ chữa trị và nghỉ bệnh đến hàng tháng, hàng năm lận.

KHI ĐI KHÁM BỆNH ĐƯỢC GIẢI QUYẾT RA SAO?

Chắc khi đọc đến đây Quý Vị Đau Lưng tự nhủ: "Thôi thằng cha này làm khôn làm khéo, ta đây biết rồi, khó nắn, loĩ mõi". Thưa vâng Nguyễn tui không dám múa rìu qua mắt thợ, chỉ xin qua loa rở mẫm như sau. Đại khái thì là một màn chụp phim theo kiểu đau đầu chụp do hoặc do bác sĩ quyết định hoặc do chính bệnh nhân đề nghị, một màn thử máu, thử nước tiểu. Rồi toa thuốc chống đau. Rồi một tờ giấy nghỉ bệnh. Có những trường hợp cấp tính cần phải mổ không nói làm gì, chứ còn thường người bệnh phải trở lại bác sĩ rất nhiều lần để tiếp tục lấy giấy nghỉ bệnh hoặc để lấy giấy giới thiệu đi "đấm bóp" mà phe ta nôm na hóa từ chữ "vật lý trị liệu". Sau có 6 tháng đến 12 tháng không thuyên giảm người bệnh được ưu ái chuyển đi nhà thương, "bán cái" cho kẻ khác có nhiều chuyên môn hơn.

Sau đó thì một số bệnh nhân được đề nghị đưa đi mổ, một số khác được đưa qua "át-phô-ring" (attfö-ring) ăn lường nghỉ bệnh dài dài chờ ngày ra "hội đồng miễn dịch" lãnh "cấp độ tàn phế" về nhà đười gã cho vợ. Một số khác tạm khỏi bệnh được trả về nhiệm sở đi cây tiếp tục trả nợ áo cơm.

Đại khái con đường tình ta đi ló nã như thế!

CÁC BỘ PHẬN NÀO "DÍNH LIÚ" TRONG BỆNH ĐAU LƯNG?

Xin thưa cùng Bà Con Cô Bác rằng thì là cái lưng dài năm tấc...tàu của ta từ ngoài đi vào thì trước tiên là da, sau đến bắp thịt lưng, đến cột xương sống, rồi tủy sống và trong cùng là ruột gan phèo phổi. Khi một hay nhiều bộ phận đó bị ê mình ê mảy thì cái lưng tổn hại của ta chịu trận liên từ từ một khi. Người bác sĩ nào khi khám bệnh cũng cố tìm cho ra nguyên nhân để chữa bệnh. Tuy nhiên nhiều khi Bệnh Đau Lưng trở nên kinh niên và "nan y" có thể vì những lý do sau:

-Hoặc là bác sĩ vì có quá nhiều việc nên không có đủ thì giờ dò hỏi và tìm hiểu kỹ bệnh,

-Hoặc tại bệnh nhân quá thụ động "khoán trắng" bệnh mình cho thấy thuốc.

Cũng có một trường hợp đặc biệt là bệnh nhân kêu đau lưng túi bụi từng bùng, bác sĩ hùng hục tìm bệnh loạn cao cao đến toát mồ hôi hột nhưng cơ quan bộ phận nào cũng bình thường hết bèn đấm ngực than thảm rằng tài sức mình còn quá kém đến nỗi định bệnh không được cho bệnh nhân trong lúc "đường sự" đau...già đi. Cái đó thì dù Hoa Đà, Biển Thước tái sinh cũng xin...qui hàng vì đường sự dư biết lấy mức gì để đo cho được cái đau, có ít mà xit ra nhiều?

VẬY BỆNH ĐAU LƯNG "LÓ" RA "NÀM THAO"?

Như mấy thí dụ đón cu' ở trên đây, có những trường hợp cấp tính bệnh nhân bị trật đốt xương sống lưng, phải mổ vẫn bị đau lưng một thời gian nữa và thường 50-75% khỏi hẳn bệnh sau 10 năm. Một số khác bị đau lưng vì xương sống cũng già theo với tuổi đời chông chất. Có đến 70-80% bị bệnh vì sự yếu kém của bắp thịt lưng và bắp thịt bụng.

Quý vị nghe và thấy một anh công nhân hàng ngày khiêng 3-5 tấn thịt cho đó là một "chuyện tầm thường", thế nhưng nếu Quý Vị so sánh anh ta với một lực sĩ cự' tạ thì phải nói rằng anh ta là một lực sĩ cự' tạ dai sức và vô địch thế giới. Một lực sĩ cự' tạ "thư' thiệt" trong các cuộc tranh tài thế giới anh ta chỉ "làm việc" có 2-3 tiếng đồng hồ trong lúc đó anh ta đã luyện tập các bắp thịt hàng năm trời trước khi tranh giải. Còn anh công nhân làm lực sĩ cự' tạ bắt đầu đi đáng thương kia anh ta đã làm việc ngày 7-8 tiếng từ năm này qua năm khác trong khi đó bắp thịt lưng và bụng của anh ta không và chưa được chuẩn bị cho một cuộc "tranh giải trường kỳ" như thế. Vậy thì chuyện gì sẽ xảy ra? Đó là cái lưng của anh ta chịu trận.

HẬU QUẢ CỦA BỆNH ĐAU LƯNG

Có thể có nhiều song vì sự hiểu biết hạn hẹp và kém cỏi nên Nguyễn tui chỉ có thể đón cu' hai hậu quả chính:

-Hậu quả kinh tế quốc gia: Mỗi năm Na Uy mất hàng chục triệu Kroner một cách phí phạm vì chúng bệnh quái ác này. Như Bà Con Cổ Bắc cũng biết ngày xưa ở Việt Nam ta có "tiền chùa" do viện trợ Mỹ đổ vào ào ào như nước, ta không cần đóng góp nhưng vẫn có đề mà tiêu xài. Thế nhưng Na Uy này thì khác, tiền bạc xài trong nước một phần do đầu hỏa ngoài khơi Biển Bắc, nhưng thực sự một số lớn đều do mồ hôi nước mắt của người Na Uy và của chúng ta đóng góp vào. Chúng ta đã đóng thuế cho chính chúng ta và cho kẻ khác tiêu dùng. Con số hàng chục triệu Kroner cho mỗi năm chỉ vì cái bệnh đau lưng không thôi, thì phải nói là một số tiền lớn so với dân số trên 4 triệu trên mảnh đất chớ ăn đá gà ăn muối này.

-Hậu quả tâm lý: Người bệnh đau lưng theo sự thăm định của bác sĩ được nghỉ phép ở nhà chữa bệnh từ tháng này qua tháng nọ, năm này qua năm khác, dù bệnh song vẫn có những hoạt động nhìn ra có vẻ "bình thường" khiến cho "người ngoài" có ấn tượng là dường sự lười biếng không chịu đi làm. Bên cạnh đó chính bệnh nhân cũng vì nghỉ nhà quá lâu nên đâm ra mất tự tin và ngại ngùng trong ý tưởng trở lại nơi làm việc. Bao nhiêu thứ cộng lại khiến bệnh nhân bị mặc cảm nào đó nên đâm ra tự cô lập với môi trường xã hội chung quanh mình.

VẬY LỐI CHỮA NÀO LÀ ĐÚNG CÁCH NHẤT?

Những người sau khi mổ lưng, những người bị yếu kém bắp thịt lưng và bụng đều được chữa bằng thuốc chống đau nhức và "đấm bóp".

Có người đọc đến đây tự hỏi: "Ta đây đã từng dấp bao nhiêu lá thuốc tây, đã từng qua bao tay đấm bóp mà có thấy lành bệnh cái khi nào, sao mà thằng cha Nguyễn tui cả chón này dám nói quàng nói xiên làm vậy?".

Thưa vâng, đúng. Nguyễn tui chỉ xin bày tỏ cang trang như sau: Cái lưng ta thuộc về ta và chính ta chứ không ai khác xử dụng nó, vậy thì cũng CHÍNH TA LÀM CHO LƯNG TA LÀNH BỆNH CHƯ KHÔNG AI KHÁC HẾT.

Lâu nay một số trong chúng ta quá thụ động ngồi chờ kẻ khác làm cho ta khỏi bệnh, chứ ta chưa tích cực tham dự. Người thấy thuốc chỉ có thể bày cho ta làm cách nào cho khỏi bệnh chứ chính ta với ý chí và kiên nhẫn mới tự giúp ta khỏi bệnh mà thôi. Cũng vì tính "thụ động" cho nên hàng năm nhà nước Na Uy đã mất toi một số tiền khổng lồ trên cho các "viện đấm bóp", còn ta cũng tiền mất tật mang vậy.

Ta cần phải có một ý chí mạnh để thắng nổi một khi bắt đầu chương trình tự luyện tập. Không những thế ta còn cần một lòng kiên nhẫn vô biên nữa bởi vì kết quả chỉ có thể đến với ta sau 2-3 năm khổ luyện lận.

KẾT LUẬN

Bệnh đau lưng có nhiều nguyên do, nhưng phần lớn là do cột xương sống bệnh hoạn hoặc yếu kém hay sự yếu kém của bắp thịt lưng/bụng. Đây là một căn bệnh kinh niên bởi vì bệnh nhân trong thời gian chữa trị thường rất thụ động khoán trắng bệnh mình cho thầy thuốc.

Muốn được khỏi bệnh cách tốt nhất, là chính người bệnh phải chủ động trong các cách chữa trị. Hơn thế nữa người bệnh được đòi hỏi là phải có một ý chí sắt đá cùng với lòng kiên nhẫn vô biên trong ước muốn được khỏi bệnh đau lưng.

Bà Con Cổ Bắc ai đã đau khổ vì Bệnh Đau Lưng, ai muốn thử xin hãy mại đồ, bảo đảm nếu sau 2-

Ồi những kẻ lưu đày biệt xứ

Ồi những kẻ lưu đày biệt xứ
có nhớ mình mang án chung thân
cho dấu khoé thay hình đổi dạng
cũng vẫn là kẻ mất quê hương

Đã dành thắng bại chưa thể luận
là anh hùng hay kẻ gian ngoan
khi kẻ thù bắt ta tự kiếm
là thích châm ô nhục trên lưng

Cái dấu ấn làm sao gột sạch
khi ta còn cúi mặt an thân
mỗi thu trả mười năm chưa muộn
vấn đề là nỗi hận còn không

Khi êm ấm là liều độc được
ru ta vào giấc ngủ triền miên
lối chiến đấu an toàn là cách
lý luận rằng kẻ địch rồi ren

Xưa Nguyễn Huệ cỡi voi vào cửa Bắc
áo bào đen thuốc súng xung phong
Trần Hưng Đạo chỉ gươm mã thét
không trở về khi giặc chưa xong

Trận đánh nào mà không mất mát
máu phải tô thắm đất quê hương
ôi những kẻ lưu đày biệt xứ
sống gục đầu quít nợ non sông.

CUNG VĨNH VIỄN

3 năm không khỏi hãy đem Nguyễn tui ra mà đấu tố chết bỏ hay là dẫn độ Nguyễn tui về Việt Nam cho tui Việt cộng nó mần thịt để "ăn mừng" cái gọi là "mùa xuân đại thắng" của bá ngọ ba đời Đảng ăn cướp nhà nó! □

Tháng tư Đen 1987

NGUYỄN HƯỚNG GIANG



Kristiansand, ngày 01.06.87

Chị Huyền thương,

Em biên thư này để cảm ơn Chị một phát. Không ngờ bức thư trời ơi của em mà đã được đăng lên báo Vượt Sóng với bài trả lời của Chị. Em khoái quá trời luôn. Có vài người sau khi đọc Vượt Sóng đã.. khen em đấy. Qua bài trả lời Chị có khuyên em nên làm một cái gì tích cực chống tội cộng sản Việt Nam. Vậy chị hãy nói rõ để em biết là em phải làm những gì chứ?

Chiều hôm qua ở chỗ em ở Ban Chấp Hành Chi Hội Người Việt Tị Nạn có tổ chức một buổi hội thảo nhân đề nhớ đến ngày 30.04.75, ngày đau thương của đất nước, em thấy có rất nhiều thanh niên đã đứng lên hỏi những câu hỏi tương tự như em vậy đó chị Huyền ạ. Bữa nay thanh niên xứ em họ giỏi và hăng hái đến chuyện đóng góp với cộng đồng lắm, em nghe Ba khen họ với Má trong bữa cơm chiều và em cũng...hả dạ vì biết đâu Ba có khen em trong đó vì em cũng có đi và rủ luôn nhờ Diễm Chi, bạn thân em mới từ Moss xuống thăm em đi luôn.

Chị Huyền ơi, em lại thêc méc nữa đây nè. Chị có nhắc đến mấy chữ nào là Chim Việt đậu cành Nam, nào là Ngựa Hồ phượng Bắc, thành thật mà nói là em chẳng hiểu mô tê chi hết trơn hết troi. Dem hỏi Ba, không trả lời được. Ba nói: "Na ời con hãy đem bài này lên lớp học tiếng Việt hỏi thầy Viên ấy hoặc hãy biên thư hỏi Chị Huyền vậy, chứ Ba dốt lắm vì ngày xưa Ba có được đi học đâu

mà giải nghĩa cho con".

Ba kể tiếp là hồi còn bé ở Việt Nam ông bà nội nghèo không có tiền để cho Ba và mấy chú đi học dù rằng Ba ao ước và thêm muốn được như mấy đứa trẻ con ông nhà giàu ở đâu xóm. Đồi Ba chỉ biết có con trâu cái cây vôi rẫy sản nướng khoai thôi. Khi nghe Ba kể em mới biết rằng té ra được cấp sách đến trường là một điều sung sướng to lớn không phải một đứa trẻ nào trên cõi đời này cũng được hưởng như em hiện nay tại Na Uy này. Lúc nói với em điều đó mắt Ba tối sầm hẳn lại và buồn bã vô cùng với giọng nói trầm hẳn xuống khiến em thương Ba đến chùng lòng. Chả bù với lúc Ba cao giọng xài xè em ngồi ôm cái ti-vi xem ban Đau-Răng Đau-Răng trình diễn.

Nhân đây em xin kể tiếp về chuyện-dài-của-Ba chị Huyền nhé. Em không hiểu sao tiếng Na Uy hay như vậy đó mà cả Ba lẫn Má đều cảm em không được nói tiếng ấy trong nhà. Mỗi lần em lỡ kiếm chữ không ra bèn chêm vài chữ Na Uy trong câu tiếng Việt là y như mười hôm như chục bữa bị Ba Má xài xè ngay rằng Na là đồ mất gốc. Mấy chữ này lúc ban đầu em chẳng hiểu ra làm sao nhưng nghe hoài nghe riết quen rồi cũng hiểu.

Nhiều lúc bức quá em gân cổ lên lý sự: "Thế chẳng Hội chẳng Ti con mấy bác hàng xóm toàn nói tiếng Na Uy trong nhà thì sao, tại nó có bị la lần nào đâu Ba, mà còn được khen nữa". Cuối cùng về vụ này thì em rất cô đơn trong nhà không ai về phe với em hết chị à, chỉ có tại con mấy bác hàng xóm là thuộc phe Na mà thôi, nhưng tại nó đâu có mặt trong các bữa cơm mà bênh vực cho em.

Ba thường kể lại một sự việc về cuộc đi chơi hè năm ngoái. Em theo Ba Má đi Đức, Pháp và Hòa Lan thăm mấy chú mấy bác ngày xưa ở cùng làng tại Việt Nam.

Gặp nhau Ba Má và chủ nhà nói cười huyền thuyên, không biết chuyện cũ bên Việt Nam của họ đâu mà nhiều thế tiú ta tiú tit suốt mấy buổi gặp gỡ. Thế nhưng phân tui em thì sao? Có vấn đề chi Huyền à. Em gặp mấy anh mấy chị muốn kể chuyện mình và nghe chuyện người ta thế sao mà cứ ấp úng mãi, có đủ chân tay tai miệng như ai nhưng mà sao như người câm điếc vậy chị Huyền ạ. Chị biết tại sao không? Tại vì em thì biết tiếng Na Uy, mấy người đó kể ở Pháp nói tiếng Pháp, kể ở Đức nói tiếng Đức và kể ở Hòa Lan thì nói tiếng Hòa Lan, thế là ngọng luôn. Cuối cùng Ba kết luận: "Con thấy không người Việt với nhau mà khi gặp nhau không nói chuyện với nhau được, con thấy có tủi hổ không? Rồi đây thêm 10 năm nữa e những thanh thiếu niên Việt Nam gặp nhau đều là kẻ lạ mặt với nhau cả, muốn tiếp xúc phải mượn tiếng Anh, con thấy ra sao, có đau đớn không khi ngày xưa các con cùng chung một nôi giống tổ tiên, cùng nói một thứ tiếng là tiếng Việt?". Thừa thật với chị Huyền chủ em còn ngờ Ba nói bậy quá. Nói tiếng Việt có chi ngon lành đâu mà Ba bắt phải giữ ta nói tiếng Anh coi bộ oai không!

.....
Chị Huyền thưởng, thư đã dài em xin ngừng bút nơi đây.

Kính thư.

THỤC-KHANH

Em Thục Khanh thưởng yêu,

Trước hết chị phải xin lỗi bé Na vì đã "cắt" bớt thư của bé, vì bé théc méc nhiều quá làm chị "tối tăm mặt mũi" không biết đăng nào mà trả lời. Nói đùa em đây, thật ra là vì Ban biên tập "năn nỉ" kỳ này Thiếu Nhi Vượt Sóng nhường bớt vài trang cho Đại Hội Thể Thao và tin đặc biệt về Việt Nam nên chị khất em kỳ tới sẽ "trả nợ" đây đủ vì kỳ sau Vượt Sóng là "của bọn mình", là số **Đặc Biệt Trung Thu** mà em, bọn mình tha hồ viết cho nhau đọc, Ban biên tập mà lộn xộn là "hổng thèm chời" nữa.

Em hỏi chị mấy chữ "Chim Việt đậu cành Nam" và "ngựa Hồ phường Bắc" có nghĩa là gì? Thì Ba em đã mách em đem hỏi thầy Viễn, sao em còn "bất tội" chị, lại phải chờ lâu trong khi tuần nào em chả có giờ với thầy Viễn? Em ạ, những chữ

như vậy trong văn chương Việt Nam gọi là "diễn tích". "Diễn là một chữ hoặc một câu ám chỉ đến một việc cũ, một sự tích xưa" (Việt Nam Văn Học Sử, Yếu-Dương Quảng Hàm) gọi cho người đọc một ý tưởng nào đó mà không cần phải nói dài giòng. Theo diễn "Chim Việt đậu cành Nam" thì đuôi đời Hùng Vương (không nói rõ thứ mấy) nước ta đem công vua Tàu một cặp bạch trĩ, một loài chim quý. Cặp bạch trĩ này chỉ chịu đậu ở những cành về phía nam (vì nước ta ở phía nam đối với nước Tàu). Còn "Ngựa Hồ phường Bắc" là do diễn rợ Hồ ở phường Bắc đem công vua Hán Vũ Đế một loài ngựa giống. Ngựa không chịu ăn, mỗi khi có gió Bắc thổi tới, ngựa lại hí lên một cách buồn thảm (theo "Thành Ngữ-Diễn Tích" của Diên Hương, nxb Zienleks).

Như vậy cả hai diễn đều ngụ ý những con vật như chim (Việt), như ngựa (Hồ) khi buộc chúng phải rời khỏi nơi chúng sinh ra cùng đồng loại, chúng tỏ ra buồn rầu thương nhớ chốn cũ để nói lên rằng muôn loài, trong đó tất nhiên có loài người chúng ta, ai ai cũng có tình tự nhiên quyen luyến, thương yêu quê Cha đất Tổ dù được hưởng sự sung sướng, đầy đủ đến đâu ở một nơi khác.

Trở lại ngày Quốc Kháng 30.04, em "hả dạ" thì chị cũng "hả dạ" lắm. Có thể chứ, em chị mà không đi dự ngày Quốc Kháng thì chị "nghỉ chời" em luôn. Còn em phải làm gì tích cực một cách cụ thể để chống cộng sản Việt nam ư? Dễ lắm, giản dị lắm, Thục Khanh à! Nhiều người tưởng rằng chống cộng là một việc lớn lao, phải làm gì "cho ra trò" mới được. Không đâu, mọi người ở cương vị của mình, làm những điều có vẻ giản dị tâm thường nhưng cũng là tích cực chống cộng đây.

Thí dụ: Em còn đi học, em hãy nêu cao tấm gương chuyên cần, chăm chỉ, yêu thầy, mến bạn...Được như vậy thầy, bạn nhìn vào em mà đánh giá cả tập thể Việt Nam, mà cảm phục mà đồng tình với cuộc tranh đấu của chúng ta. Được như vậy bản thân em mỗi ngày một tiến bộ, một ngày kia em mới có thể thay thế

Số 4/87 - Trung thu
ra ngày 25-9-87

cha, anh mà góp phần vào công cuộc chống cộng được.

Còn gì nữa? -Thiếu gì em, việc chung của cộng đồng lúc nào cũng sẵn đó. Mỗi khi có buổi họp em đến sớm một chút giúp các chú, các bác xấp một hàng ghế, hết buổi họp em về sau một chút giúp cuộn lại cây cò, lượm một ít rác...Không có những việc làm âm thầm, "nhỏ mọn" đó thì cũng chẳng có cơ hội cho các "diễn giả" lên máy vi âm hùng hồn kêu gọi mọi người hi sinh đâu!

Không bắt đầu từ việc nhỏ thì không bao giờ có thành quả lớn, chị tin chắc chắn như thế em à!

Chị tưởng tượng em đang nhăn mũi "Xì, chống cộng tích cực mà vậy đó, chả thêm!". Có lẽ cũng vì nhiều người nhăn mũi như em đôi "làm việc gì quan trọng" nên chưa việc gì quan trọng được làm cả.

À, quên, để tích cực chống cộng, em còn phải làm sao cho...giỏi tiếng Việt. Thật đấy, cứ tưởng tượng một ngày nào em không còn nói được tiếng Việt nữa, em trở nên xa lạ ngay với Ba Má em, với bạn bè đồng hương của em thì em có còn thuộc về tập thể người Việt tị nạn nữa đâu mà phải chống cộng để trở về Việt Nam. **"TIẾNG CỦA NƯỚC LÀ HỒN NƯỚC"**, mất tiếng nói là mất nước chính trong lòng mình, khi đã mất nước tự

chính mình rồi thì mọi cái khác có còn đáng kể gì nữa.

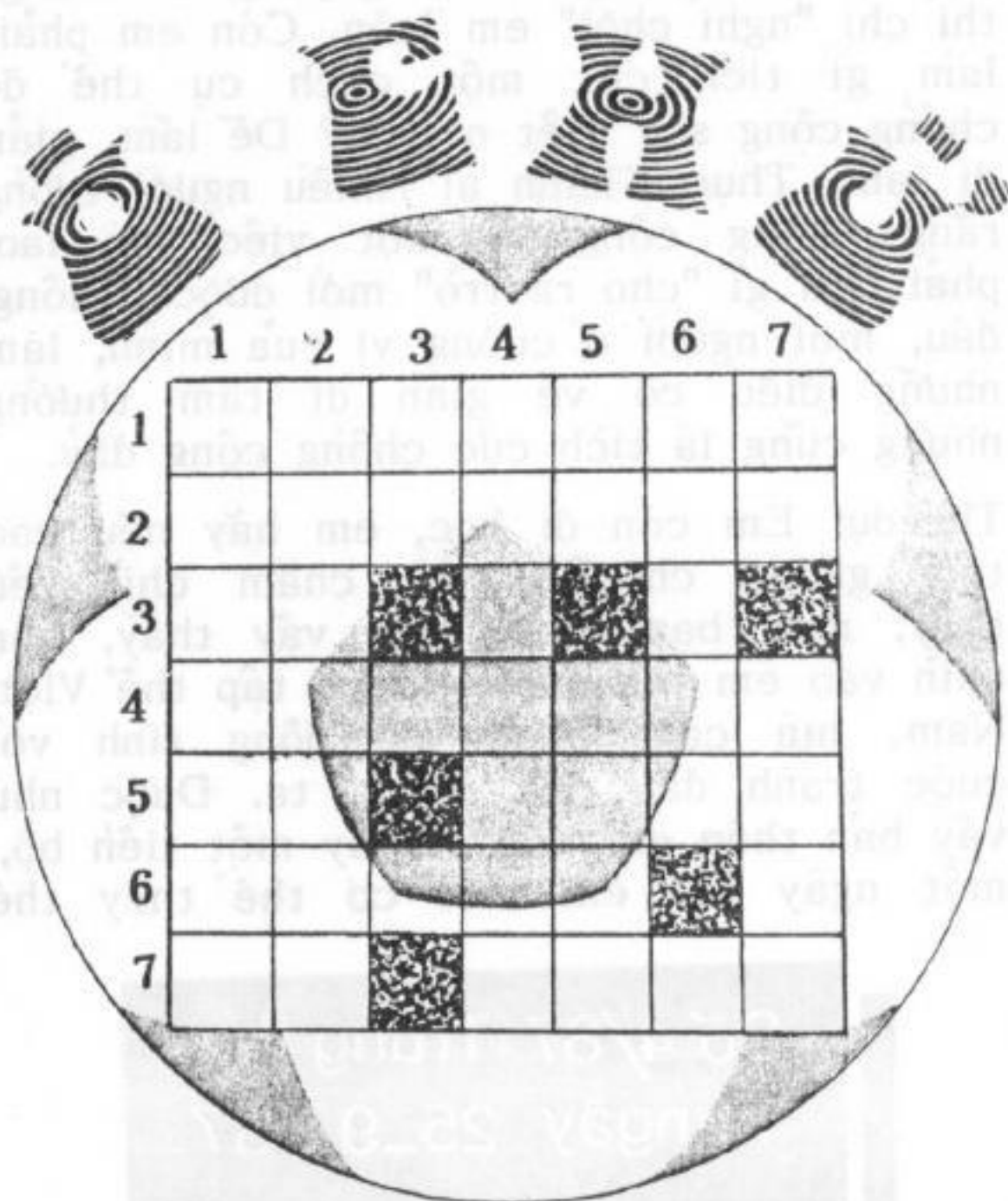
Cách đây hơn nửa thế kỷ, một học giả Việt Nam đã nói: "Truyện Kiều còn, tiếng ta còn. Tiếng ta còn, nước ta còn". **Tiếng còn thì nước còn, tiếng mất thì nước mất.** Vấn đề không phải là tiếng Na Uy hay, tiếng Anh oai, tiếng Việt dở (!) mà vấn đề là **Tiếng Việt là nước Việt, phải giữ lấy tiếng Việt để giữ lấy nước Việt.**

Chị đang "hăng" định viết thêm cho em nhiều nữa thì điện thoại reo, "bác" Dương Kiên của em nhắc: "Bảo hết trang rồi đây, Huyền à!". Chị tả oán "vấn đề của em" thì bác Dương Kiên an ủi: Có bài của thầy Đào Quang Mỹ viết về vấn đề này rất đầy đủ, cứ nhắn bé Na đọc bài của thầy Mỹ là bé hết "théc méc" ngay! Hay quá, đã có thầy Mỹ viết thì chị còn "ký-lô" nào nữa, ngoài ra những điều Ba em nói mà em kể trong thư cũng "đúng quá là đúng" rồi, chị còn biết nói thêm gì đây.

Sắp hết một niên học, chị thân ái chúc em và toàn thể các em thiếu nhi thân mến một mùa hè thật vui và đừng quên "viết một cái gì" cho số Trung Thu của chúng mình nhé!

Thương quý em nhiều,

CHỊ HUYỀN



NGANG DỌC NHƯ NHAU

1. Đại Hội gì được tổ chức tại Stavanger vào cuối tháng 6 năm nay?
2. Tên loại hoa đẹp, có nhiều gai.
3. EA - Mẫu tự đầu tiên - Ca.
4. Tên một nước láng giềng của Việt Nam.
5. Chứa sơn lâm - Phản nghĩa của "nóng".
6. Làm điều sai trái thì ta cảm thấy "...". Chữ đầu của ban nhạc nổi tiếng của Na Uy.
7. Tiếng Na Uy có nghĩa là "và" - Tên nước đại kỹ nghệ ở A' Châu.

(Xem giải đáp trang 63)



Ngay mai nhỏ xa thành phố thật rồi! Chiều nay ánh nắng đẹp lạ lùng. Nhỏ cứ đi lang thang hết đường này qua phố khác. Gió chiều thổi nhẹ mang đến nhỏ một mùi nồng nồng quen thuộc. Nỗi buồn day dứt xen lẫn chút chua xót cứ xôn xang trong lòng nhỏ. Vậy đây là lần cuối cùng nhỏ được sưởi ánh nắng ấm áp này sao? Ôi thành phố của nhỏ, nơi đã nuôi dưỡng và dạy cho nhỏ biết thở những hơi thở đầy tình yêu thương của quê hương và đồng loại. Vậy mà nhỏ sắp phải xa nó rồi.

Giờ tan sở, thành phố lại bùng lên trong cảnh nhộn nhịp. Phố xá đông người qua lại. Nhỏ biết đi đâu bây giờ? Nhìn qua bên kia góc đường, những hàng ăn đang nổ nước chuẩn bị cho bữa bán tối. Từng làn khói thơm ngát từ những xe mì, hủ tiếu quện vào nhau tạo cho khung cảnh thêm phần ấm cúng. Những trẻ bán dạo chạy lăng xăng, chóc chóc lại cất tiếng rao lanh lảnh. Những hình ảnh đó thật quen thuộc cứ như tiếng chuông rung vào lòng nhỏ một cái gì thật gần gũi và thân thiết. Có lẽ những cảnh này đã ăn sâu vào nhỏ, đã hòa cùng từng nhịp đập trong trái tim của nhỏ mất rồi!

Quanh quẩn hoài rồi nhỏ cũng về tới nơi này. Con đường đến trường với hai hàng cây chạy dài che bóng mát. Bước chân nhỏ dẫm lên những chiếc lá khô, tiếng lao xao nghe sao thật buồn thảm. Nhỏ cảm thấy mắt mình cay cay vì cứ tưởng chính mình đang đạp lên những kỷ niệm của những năm học trò thật đẹp.

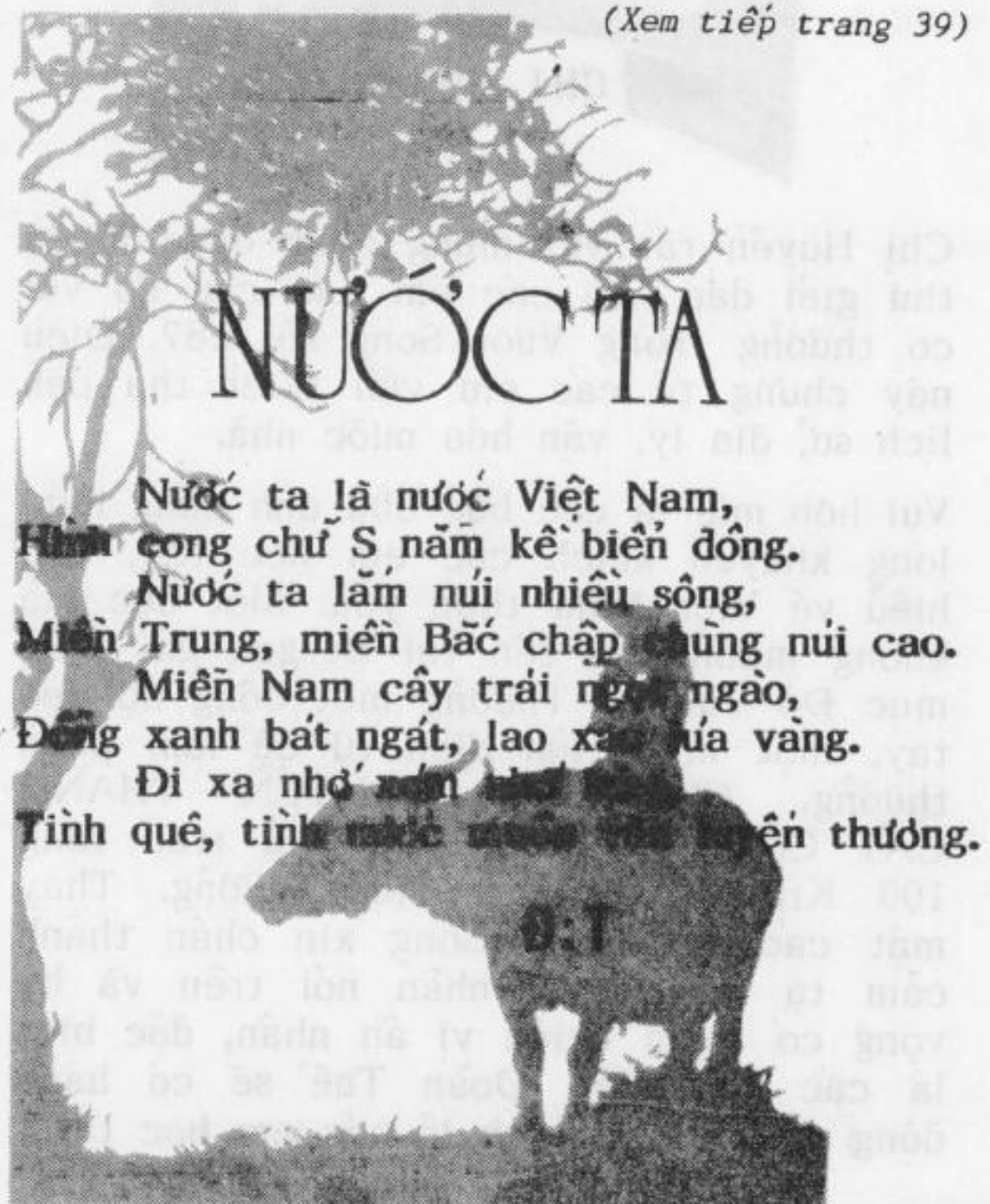
Và kia rồi cổng trường thân thuộc lại hiện ra. Cây phượng già trông thật hùng vĩ bên cạnh bảng tên trường đã phai màu theo ngày tháng. Có lẽ chẳng có ai chung thủy với ngôi trường bằng cây phượng này. Từng lớp học trò buổi đầu bỏ ngổ bước đến trường rồi lại bỏ đi. Và không biết

có mấy ai còn nhớ về ngôi trường cũ. Vậy mà bữa nay nhỏ đến đây là cũng để giã từ.

Đứng trước ngôi trường quen thuộc nhỏ không biết mình đang nghĩ gì. Buồn, luyến tiếc, thương nhớ, ray rứt lẫn lộn. Nhỏ đưa tay lên mân mê cái vách tường đã cũ. Và một cảm giác thật mát lạnh thoát ra như muốn xoa dịu nỗi đau trong lòng nhỏ. Bước qua những khúc rẽ cây thật lớn bỏ ngổ ngang, nhỏ vào đến sân trường. Tất cả thật im vắng vậy mà nhỏ cứ nghe như lẫn vẩn đâu đây tiếng cười nói của bạn bè, tiếng đọc bài rì rầm và cả tiếng chuông dài ngân vang nữa. Qua khung cửa kiếng, nhỏ lặng lẽ vẫy chào chỗ ngồi của mình, cái băng đen thân thuộc và tất cả.

Từ ngày mai trở đi nhỏ không còn ở đó nữa, không còn được nghe tiếng cô giáo Huế thật dịu hiền giảng về cuộc đời của nàng Kiều, không còn được nghe thầy trở về những thời đại trước để chứng kiến những chiến công oai hùng, hiển hách của vua Quang Trung, và cũng không còn được đi thăm khắp nẻo đường đất nước, những khung cảnh trù phú của quê hương qua những trang sách, những dòng lịch sử... Nhỏ đã mất hết thật rồi. Cứ mỗi bước chân nhỏ đi là nhỏ lại xa trường thêm một chút. Nhỏ ghen ngào nhìn lại ngôi trường một lần nữa. Thôi! chào nhé. Và

(Xem tiếp trang 39)





EM ĐI PHỞ VỚI BA

Nhạc và lời: **VŨ THỊ NGUYỄN**

Em đi phở với Ba, rồi em ra bờ hồ
 Dem theo gói cơm khô để em cho đàn vịt.
 Ô ! Đàn vịt , Chúng đi lạch bạch...
 Ô ! Đàn vịt , chúng kêu cạp cạp...
 Ô ! Đàn vịt, chúng xoe ra hai cái cánh..
 Ô ! Đàn vịt , chúng lúc lắc cái đuôi..



Chị Huyền rất vui mừng nhận được nhiều thư giải đáp của các em các câu đố vui có thưởng trong Vượt Sông số 2.87. Điều này chứng tỏ các em vẫn thiết tha đến lịch sử, địa lý, văn hóa nước nhà.

Vui hơn nữa là các bậc cha anh cũng hết lòng khuyến khích các em học tập, tìm hiểu về Việt Nam thân yêu. Một độc giả không muốn nêu tên tại Bergen gửi tặng mục Đồ Vui Có Thưởng một đồng hồ đeo tay, một máy tính điện tử để làm phần thưởng. Chủ nhân **NGUYỄN THÀNH CÁT** Co tại Bergen cũng hứa trao tặng 100 Kroner để mua phần thưởng. Thay mặt các em, Vượt Sông xin chân thành cảm tạ hai vị ân nhân nói trên và hy vọng có thêm nhiều vị ân nhân, đặc biệt là các Chi Hội, Đoàn Thể sẽ có hành động thiết thực khích lệ các em học tập.

Riêng kỳ này Ban Chấp Hành Trung Ương xung phong trước, tặng ba bộ **QUỐC VĂN GIAO KHOA THƯ**, mỗi bộ 3 cuốn cho các em giải đáp đúng kỳ vừa qua. Vì vậy quà của vị độc giả ẩn danh và của **NGUYỄN THÀNH CÁT** Co tại Bergen xin dành lại kỳ sau, lễ dịp Tết Trung Thu với nhiều phần thưởng hấp dẫn, bất ngờ hơn nữa.

Sau đây Chị Huyền xin giải đáp 3 câu đố kỳ trước:

Câu 1: Đền Hùng thờ các vị vua Hùng được lập trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh, thuộc làng Cổ Tích, phủ Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ cũ (nay có tên là Vĩnh Phú).

Câu 2: Sông Vàm Cỏ là phụ lưu của sông Đồng Nai. Sông Đồng Nai dài chừng 500 Km, phát nguyên từ cao nguyên Lâm Viên, có các phụ lưu là Sông Bé, sông La Ngà, sông Saigon, sông Vàm Cỏ...

Câu 3: Do bốn câu thơ, các em có thể tìm ra 4 chữ sau đây:

Một mùa lá rụng heo may (**THU**)
 Mọc **RẦU** thăm hỏi giải bày cùng nhau (**THÙ**)
 Thêm **HUYỀN**, hết bạn còn đâu (**THÙ**)
 SẮC vào chi' loại ngựa trâu, heo, bò (**THÚ**)

Ba em may mắn (vì phải bốc thăm trong số các em giải đáp đúng) kỳ này là: **BUI VŨ BẢO** (Hundvåg), **NGUYỄN THỊ MAI THẢO** (Stavanger) và **NGUYỄN HỮU LỘC** (không ghi địa chỉ, hãy gửi gấp về Ban Biên Tập).

Nhân đây, chị xin nói để các em rõ là các thư giải đáp câu đố và mọi thư tử liên lạc khác (ngoại trừ thư mua báo) hãy gửi về Ban Biên Tập, địa chỉ **Hetleviksen 55-5071 Loddefjord**, đừng gửi về ... **MĂNG NON** hay **BCH/TU** ở Oslo, sẽ mất thì giờ chuyển tiếp.

Sau đây là ba câu đố kỳ này:

Câu 1: Ở miền Bắc Việt Nam có những dãy núi đá vôi. Miền Nam có núi đá vôi không? Ở đâu?

Câu 2: Đức Trần Hưng Đạo có hai gia tướng, một có tài bơi lặn đục thủng thuyền giặc, một có tài điều khiển voi xung trận, đã góp công lớn trong ba lần đại thắng quân Nguyên thế kỷ thứ 13. Hai vị gia tướng ấy có tên hiệu là gì?

Câu 3: Các em hãy tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa giống như câu "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây".

Chúc các em may mắn.



TRẦN THU' HÙNG



Hoan chạy như bay đến nhà Vũ tự Beo, bấm chuông liên tiếp bốn, năm lần. May quá, người ra mở cửa lại chính là Beo. Hoan vừa thở vừa nói:

-Ê Beo, bọn Noọc thách Việt Nam mình đấu.

Beo nuốt đến ực miếng táo nhai dở trong miệng, hỏi:

-Đấu gì? Đá banh hả?

-Không, sân đông băng, trơn lấm. Đánh "ít-hốc-cây" (ishockey).

-Chơi liên, sợ gì.

-Đi rủ con nhà Khanh, Khường nữa!

-Ô-kê, để Beo lấy áo khoác!

Hoan đứng dựa lưng vào cửa, nhìn bạn mặc áo, đi giày:

-Không biết có tên Dũng "sô-cô-la" ở nhà không há? Có nó, hết sảy!

-Chắc có!

-Như vậy mình được 4 rồi. Anh Bi của tớ nữa là năm, còn thiếu 2 mạng nữa.

-Bọn Noọc tính đấu bao nhiêu?

-Bảy.

-Thì kéo thêm Ân-đầu-bò với thằng Vinh mập.

Hoan và Beo đến các nhà bạn thông báo cuộc thách đấu "ít-hốc-cây" với bọn trẻ Na Uy cùng ở trong vùng. Không ai từ chối, trái lại quyết liệt lắm. Đang bàn cãi về tính cách quan trọng của cuộc tranh tài, bỗng Vinh mập sực nhớ ra điều quan trọng:

-Máy bô có gậy chưa?

Cả bọn ngó nhau. Thỉ ra vì quả hăng say mà quên mất "đồ nghề". May mà Vinh mập nhắc, nếu không khi ra sân, sẽ bị què với bọn Noọc. Beo đề nghị liên:

-Lên rừng chặt cành cây.

Những Beo bị các bạn cho là "dum" vì như vậy không những mất thì giờ mà lại chưa chắc đã lấy được vì cây nào cũng còn đầy tuyết phủ. Hoan chợt nảy ra ý kiến độc đáo:

-Tụi mình về lấy cán chổi quét nhà!

Cả bọn cười rộ lên. Vẫn giữ vẻ mặt nghiêm trọng, Hoan lý luận:

-Cán chổi vừa tay tụi mình, lại cong cong giống thứ thiệt, dễ hất cục gỗ đi.

-Má không cho thì sao?

-Mình...lấy trước, xin phép sau. "Danh dự" của Việt Nam mà, chắc má không la đâu.

Không đầy mười phút sau, mọi người đã có cây cán chổi trong tay. Riêng Hoan ngoài cán chổi của mình còn lấy thêm cho Bi cán cây lau nhà. Bản tính Hoan vốn "bán trời không văn tự", chỉ cần hiện tại, không cần biết những gì sẽ xảy ra sau này.

Bọn Noọc đã ra sân đầy đủ. Đứa nào cũng ăn mặc gọn ghẽ, đội mũ nhựa nhưng gậy thì đủ loại. Nhóm Việt Nam cũng tới đúng hẹn. Hoan đại diện các bạn, đến nói với phe địch:

-Máy bô sẵn sàng chưa?

-Rồi!

-Đã đấu thì phải có giải thưởng. Bên nào thua sẽ phải mua cho phe thắng mỗi người một chai nước ngọt và cả bọn ba bịch chips. Chịu không?

-Ô-kê. Ý kiến hay đấy!

-Ai là "cấp-tên" của máy bô? Tớ muốn giao hẹn một vài điều luật trước khi đấu.

Tên Noọc to con và có vẻ "ngầu" nhất, nghênh ngang tiến lại trước mặt Hoan, nói:

-Cho Việt Nam đề nghị trước!

-Không được phang vào đầu và vào ống

chân của nhau!

Bọn Noọc đồng ý, nhưng thêm:

-Bị đau, cấm khóc! Bị thua, cấm tức! Bị phạt, cấm chửi thề! Bị chửi xấu, cấm mách má!

Nhóm Việt Nam nói nhỏ với nhau "đi nhiên rồi, đề nghị cả chôn!", nhưng cũng gật đầu lia lịa.

Trận đấu sôi nổi ngay từ phút đầu. Cục gỗ băng nắm tay bị hất qua hất lại. Các thanh gậy được quật thẳng cánh. Các thân hình lao tới, ngã bịch bịch trên băng tuyết. Những tiếng la, tiếng gọi nhau vang trời. Những bộ mặt đỏ lên, ướt đầm mồ hôi lẫn nước bắn lên. Hai bên đều quyết ăn thua đủ nên trận đấu quyết liệt.

Bỗng thắng Tomas lướt lên, vượt giữa "gọng kìm" của Ân-dầu-bồ và Dũng sô-cô-la, chặn được cục gỗ. Khanh đứng trong khung thành, cong người xuống chờ đợi. Thắng Tomas quật mạnh. Khanh ngã hẫng người xuống đó, nhưng cục gỗ đã chui dưới bụng Khanh, bay vào lưới. Bọn Noọc vui mừng nhảy lên ôm lấy nhau như các cầu thủ nhà nghề. Tụi nó vừa quờ gậy lên trời vừa hát: "Seier'n er vår - Chiến thắng này là của chúng ta!"

Nhóm Việt Nam hỏi xuống tinh thần. Bị đổi chỗ cho Vinh mập đồng thời dặn các bạn:

-Kẽm kỹ thắng Tomas. Đừng để tụi nó xuống sâu phần đất của mình. Khương, cứ ở trên đó!

Trận đấu tiếp diễn. Thắng Tomas có vẻ cáu vì bị "khóa chân" kỹ. Bị tuy đeo kính cận nhưng khỏe và liều nên giữ thành chắc. Bọn Noọc ngán, không dám "xáp lá cà" với Bị. Nhóm Việt Nam chơi chặt chẽ hơn nhưng chạy trên tuyết vẫn không lại bọn Noọc.

Cục gỗ chạy ngang dọc như con thoi. Thịnh thoảng hai ba thân hình tông vào nhau dữ dội. Không ai nghĩ đến đau đớn. Ngã xuống - đứng lên - lại chạy chết bỏ. Trận đấu mỗi lúc một gay cấn hơn, sôi nổi hơn.

Bên ngoài sân một đám khán giả con nít đứng hò hét. Na Uy có, Việt Nam có. Không hiểu sao chúng biết và đến từ bao giờ mà cũng khá đông. Thôi thì mạnh ai nấy la ủng hộ cho "gã nhà":

-Heia Norge! Heia Norge!

-Heia Việt Nam! "Dzô" đi, Việt Nam!

Các đầu thủ trong sân hăng thêm, chửi "bạo" hơn.

Khương nhận được "banh" từ Vinh mập đưa lên, bèn truyền nhanh sang cho Hoan. Tưởng đã chắc ăn, ai ngờ Hoan vừa giơ gậy lên quật thì bị một tên Noọc từ phía sau đẩy cho ngã chúi xuống. Nhóm Việt Nam phản đối mạnh. Bọn Noọc chịu bị "phạt đền". Beo giành "sút" cú này. Các trái tim tưởng chừng như ngừng đập. Các con mắt đổ dồn vào cây gậy trong tay Beo. Tên thủ môn Na Uy nhìn như thối miên cục gỗ. Các đối thủ khác của hai phe đều đứng trong thế thủ, chờ đợi. Beo giơ cây gậy lên thẳng cánh, quật mạnh. Cục gỗ bay bổng, cách khung thành của địch đến cả thước. Bọn Noọc thoát nạn, reo lên mừng rỡ. Dũng sô-cô-la tức quá, "xạc" Beo:

-Dở ẹc! Đánh vậy cũng đòi!

Các bạn khác cũng nhao nhao theo:

-Thế là mất dịp may!

-Beo ơi, bộ bị Noọc "hợp hôn" rồi sao?

-"Xệ" quá, Beo à!

Beo nín thinh, không dám cãi gì. Tụi Beo cũng cảm thấy mình dở, tự trách thâm mình đã để mất "cơ hội ngàn vàng". Nhưng rồi không ai còn thì giờ để trách nhau hay tiếc mãi. Bọn Noọc đang "thừa thắng xông lên". Cục gỗ chạy về phía Việt Nam. Tomas xấn xỏ tới đó, nhưng bị một lúc Ân-dầu-bồ, Bị và Dũng sô-cô-la vây hãm nên không xoay sở gì được. Jakob, Morten và Tomy xông lại "cứu bồ". Cục gỗ bị các đầu gậy chặn cứng lại. Các địch thủ quần thảo nhau dữ dội trước khung thành của Việt Nam. Thủ môn Khanh nửa muốn chạy lên tiếp sức các bạn, nửa muốn bảo vệ thành.

Phe Việt Nam thấy nguy, dồn hết về. Bên Na Uy chắc "đề bẹp" được địch cũng kéo lên. Cục gỗ bỗng bị đánh bật ra, rớt vào đúng đầu gậy của Bjørn. Nhanh như cắt, tên này quật mạnh. Cục gỗ bay đập vào cột thành, văng vào lưới, nâng tỉ số 2-0 cho phe Noọc. Thủ môn Khanh không kịp đó, đứng ngầy người trông thảm hại.

Trong và ngoài sân lại vang lên tiếng reo hò chiến thắng của Na Uy: "Seier'n er vår! Seier'n er vår!"

Chờ thêm khoảng 10 phút nữa thì phe Noọc đề nghị nghỉ xả hơi. Lợi dụng dịp này, bên Việt Nam bắn nhau đối "chiến

lược-chiến thuật": thay thủ môn và sẽ công nhiều hơn thủ.

Em gái của Vinh mập được me sai ra gọi "anh hai về ăn cơm", nhưng khi thấy vui quá, bèn ở lại "ủng hộ cho Việt Nam lên tinh thần".

Vào hiệp nhì, Việt Nam tấn công liên. Khanh nhỏ đứng "gôn" ở hiệp đầu nên sung sức, tả xung hữu đột mãnh liệt. Vừa được Dũng đưa "cục gỗ" lên, Khanh chặn lại, lừa qua khỏi hai hậu vệ của địch, lẹ làng hất nhẹ vào khung thành. Thủ môn Nooc lấy chân hất ra nhưng quá muộn. Cục gỗ đã nằm ngoan ngoãn trong lưới, đem lại 1 bàn thắng cho Việt Nam. "Phe ta" cũng bắt tay và nhảy đè lên nhau cho "đúng điệu".

Nooc nói xì xồ với nhau gì đó rồi đưa Tomas về giữ thành đồng thời đẩy Ivar lên. Beo được chỉ định kèm riết tên này. Khi cục gỗ vừa từ dưới phe địch đánh lên, Beo chạy lại thì cũng vừa lúc Ivar xông tới. Hai thân hình tông nhau -rầm!- và cả hai ngã xuống. Đầu của Beo đập xuống sân. Beo ôm đầu lăn lộn. Các bạn xúm lại, đỡ Beo ngồi dậy. Ai cũng hiểu Beo bị đau quá, đề nghị Beo ra nghỉ, nhưng lấy người nào vào thay bây giờ. Ngoài sân khán giả Việt Nam chỉ toàn con nít và con gái. Cả bọn đang phân vân thì bỗng một giọng nói trong trẻo vang lên:

-Đề em vào thay anh Beo, à quên...anh Vũ!

Các cặp mắt ngược nhìn, đầy kinh ngạc: Em gái của Vinh mập đã cầm trong tay cây gậy của Beo! Trong khi nhóm Việt Nam chưa biết phản ứng ra sao thì một tên Nooc lên tiếng:

-Không cho con gái chơi!

Thủy, em gái của Vinh, hất hàm hỏi lại:

-Tại sao không?

-Môn này không dành cho con gái.

-Tao không ngờ mày "dum" đến như vậy!

-Con trai có trò chơi của con trai, con gái có trò chơi của riêng mình.

Tức thì Thủy "sủa" cho đứa con trai Nooc này một tràng, nào là "mày học lớp mấy rồi? Bộ mày không bao giờ được nghe cô giáo nói về luật "likestilling" à? Mày quê mùa quá đi mới còn phân biệt trai, gái. Việt Nam chúng tao ngon lành lắm, nam nữ bình đẳng, bình quyền...!". Nhóm con

trai Việt Nam tròn xoe mắt, không ngờ "con nhỏ" giỏi tiếng Na Uy như vậy, nhất là...đủ quá! Bọn Nooc nín thinh, không dám phản đối nữa.

Trận đấu tiếp tục. Con trai Việt Nam như được "tiếp xăng nhớt", chơi hăng quá trời.

Nhỏ Thủy nhanh nhẹn và xông xáo không thua bất cứ ai. Vinh mập "nề" em gái mình quá, lúc đầu cũng lo lo, sợ có gì không may xảy ra cho em mình, nhưng khi thấy Thủy chơi "vững" thì an tâm. Hèn chi con nhỏ giỏi thể thao nhất lớp, lại nổi tiếng về chơi thủ cầu (handball) ở trường!

Tomy và Morten chưa kịp nhường nhau thì Thủy đã chạy băng vào giữa chiếm lấy cục gỗ, dẫn lên. Tomas ra chặn, nhưng Thủy đã giả vờ ngã xuống lừa địch, rồi bất ngờ hất cục gỗ vào khung thành. Thủ môn Nooc chơi với, trở tay không kịp, đành để Việt Nam gỡ huế 2 đều.

Gần cuối trận đấu, phe Việt Nam "làm mưa làm gió" trên sân tuyết. Địch bị dồn vào thế rối loạn. Hoan đã nâng tỉ số lên 3-2 cho Việt Nam. Có lẽ biết mình sẽ thua, bọn Nooc chơi "xả láng". Tất cả đều kéo lên. Thủ môn bỏ luôn khung thành. Nhóm Việt Nam đâu có dại, chia ra một kèm một, trừ có nhỏ Thủy vẫn đứng ở phần đất của địch. Quả thật khi Bi đánh mạnh cục gỗ lên thì Thủy đã ở sẵn đó. Nhỏ Thủy bắt chước cầu thủ đá banh, ngã "ngã bần đên" rất "lả lướt" rồi hất cục gỗ vào lưới địch. Việt Nam thắng Na Uy 4-2!

Nhóm Việt Nam công kênh Thủy lên, hát vang: "Việt Nam! Muôn Năm! Muôn Năm! Việt Nam...muôn đời...!" □

TÍ DUY

3/87

CHÀO NHÉ! TRƯỞNG EM

(Tiếp theo trang 35)

nhỏ vội vàng quay mặt bước thật mau.

Ngoài đường, nắng chiều đã tắt báo hiệu một ngày sắp tàn. Vậy là chỉ còn mười mấy tiếng đồng hồ nữa nhỏ sẽ xa rồi mãi. Ánh đèn đường chợt sáng lên, và những dòng người qua lại càng thêm tấp nập. Cảnh xử người chắc đẹp lắm nhưng đâu phải là quê hương. Và trong ánh sáng lơ mơ đó nhỏ vẫn âm thầm bước đi.

CỎ NON



gia đình đồng chí Dung

NGUYỄN THỊ VINH

Phía cuối cái sân rộng của chung cư bốn tầng lầu, sát liền với nhà để xe, có một căn nhà nhỏ, chừng năm thước vuông. Chung cư này được xây cất từ thời Pháp, dùng cho các sĩ quan của họ ở. Vì cái nhà nhỏ nổi trên, dành cho người gác nhà xe.

Trải mấy chục năm, qua nhiều lần, nhiều chủ sửa chữa, nó đã thành căn phòng xinh đẹp, đầy đủ tiện nghi. Trước ngày Việt Cộng chiếm miền Nam, căn phòng đó có cặp vợ chồng trẻ ở. Khi cộng sản vào, họ đã nhanh chân chạy ra nước ngoài. Căn nhà bỏ trống mấy tháng. Mãi đến đầu năm 1976, mới có một "gia đình cách mạng", "đồng chí" Dung, đến ở.

Vợ Dung là người Bắc, dân Hải phòng. Mới nhìn, chị ta với vóc người cân cỏi, thì tưởng chừng đã năm mươi tuổi. Nhưng trông vào dân con năm đứa của vợ chồng chị, đứa con gái lớn mới mười ba, đứa nhỏ nhất chưa đầy năm, thì biết chị ta chỉ vào khoảng trên dưới bốn mươi. Chị ta gầy gò, nhỏ bé. Nước da tái, cặp mắt nhỏ, nhưng có những tia nhìn nhanh và sắc. Sống mũi tẹt, như bị vật gì đập vào, làm khuôn mặt dẹt hẳn xuống. Cặp môi mỏng, mỗi lần cất lời nói, cứ uốn cong lên, mà giọng thì chan chất, như tiếng mảnh xanh đập. Nét mặt luôn luôn cau có.

Được mấy ngày, sau khi có gia đình "đồng chí" Dung đến chung cư, thì lão tổ trưởng Thâm được lệnh công an phường, triệu tập phiên họp vào lúc bảy giờ tối, ở ngay dưới sân, nơi gần cổng chung cư. Lão cho biết buổi họp rất quan trọng, vì có sự hiện diện của công an Quận, và công an khu vực

Hôm ấy không có nắng, mới sáu giờ chiều trời đã tối. Không khí ẩm lạnh, báo hiệu có thể mưa. Mọi người sắp phải đi họp, cứ nhìn lên trời, ngó xuống sân, ngao ngán thở dài. Có người kêu trời "ông ơi, ông có mưa thì mưa lớn đi ông, mưa vào trước giờ họp và mưa lâu lâu một chút, cho chúng con nhỏ". Nhưng tại vì tiếng kêu không thấu được đến trời, nên trời chẳng đổ mưa. Nên ai nấy lo ăn cơm cho xong để còn đi họp. Nhiều người miệng còn ngậm tăm, tay xách theo cái ghế nhỏ. Chiếc cầu thang chung cư lúc bảy giờ cứ như cái miệng phễu, giọt giòng người đổ xuống sân. Khi bước ra khỏi nhà, người nào cũng chuẩn bị cho mình nét mặt vui tươi. Tiếng nói chuyện, xen vào những tiếng gọi nhau, rủ nhau đi họp, thật ồn ào và có vẻ "phản kháng". Đám người tụ lại. Trên khoảng sân xi măng đã tróc từng mảng, dưới bầu trời thấp không một ánh sao, ánh sáng ủa từ ngọn đèn ống mắc trước cửa nhà lão Thâm, hắt ra ruộm xanh các khuôn mặt. Mọi người cứ có cảm giác như đang bị up trong lòng chiếc chảo khổng lồ. Bảy giờ thiếu mười phút, lão Thâm nhăm đếm từng đầu người đang ngồi ở sân...37 - 38 - 39... Còn thiếu tám bộ mặt nữa. May quá, lão lại có dịp "được vát vát" làm công tác.

Lão sai thằng Căn, con chú Lộc thợ hàn, cầm cái gậy, đập vào chiếc thùng sắt rỗng, thay làm tiếng keng, miệng gào to: "Mọi các đồng chí, đồng bào xuống họp. Giờ điểm danh bắt đầu".

Lão lẳng xẳng đem ba cái ghế có tựa ở trong nhà ra đặt ngay dưới ngọn đèn, sát với tường nhà lão. Để an ninh Quận, công an khu vực

và thư ký buổi họp ngồi. Còn lão đã có cái ghế nhỏ đặt kế bên. Các người đi họp, tự động tìm chỗ cho mình. Cứ năm ba người thân rủ nhau, ngồi tụ thành từng đám nhỏ. Trừ một số ít người đem theo ghế, còn đều ngồi xếp xuống đất, hoặc rút guốc, dép, d'chân ra lót chỗ ngồi.

Đồng chí an ninh Quận đã tới; đi cạnh ông ta có chú Trị, công an khu vực. Tiếng vỗ tay đồng loạt nổi lên rào rào, đề chào đón các đồng chí an ninh. Lão Thâm đứng lên, hắng giọng điểm danh. "Phòng số một - Có mặt. Phòng số hai - Có mặt...Phòng 37...". Lão đọc, gọi hai ba lần, phòng số 37 không có người trả lời, lão quay lại nói với thư ký buổi họp:

-Nhớ đồng chí ghi vào biên bản, hộ 37 bỏ buổi họp, không lý do.

Sau đó, lão điểm danh tiếp. Trong số 48 hộ, ở chung cư này, có khoảng mười lăm hộ là các cán bộ Hà Nội mới vào ở (các chủ cũ đã bỏ đi, vượt biên).

Tới lượt công an khu vực, tiếp lời lão tổ trưởng, giới thiệu buổi họp có mấy vấn đề chính:

1. Đồng chí an ninh Quận giới thiệu đồng chí thương binh Dung.
2. Hiệu triệu đồng bào di kinh tế mới, và giảng giải cho đồng bào nghe về lợi ích của "thủy lợi".
3. Vấn đề chia tiền điện, tiền nước trong chung cư.
4. Vấn đề các chủ hộ, phải tự giác ngộ, mỗi sáng chủ nhật phải xuống sân tự mình móc cống rãnh, sửa nhà cầu nghet, v.v. (những công việc này trước kia dùng tiền chi phí chung để thuê người làm).

Tiếp đến, "đồng chí" Dung được mời lên để đồng chí an ninh Quận giới thiệu. Tiếng vỗ tay lại nổi lên rần rần (cứ như có cái máy vô hình nào nhấn nút vỗ tay tự động vậy). Thương binh Dung, nghiêm chỉnh đứng bên đồng chí an ninh quận. Mọi con mắt đổ dồn vào Dung. Người hần tâm thót. Dưới bộ tóc dày được cắt ngắn là khuôn mặt tròn, vẫn còn phảng phất nét chất phác của người dân miền Nam. Hần mặc bộ quần áo "bộ đội" cũ, may bằng vải mỏng màu rêu. Chiếc quần đã ngắn lại rộng bưng. Còn cái áo hơi chật. Có vẻ như quần và áo không cùng một bộ. Phía hai đầu cái cổ áo béo nhều, có đính hai ngôi sao. Không ai để ý đó là quần hàm gì. Qua lời giới thiệu, mọi người được biết "đồng chí" Dung người miệt Mỹ tho. Ra Hà Nội tập kết năm 1954. Được kết nạp vào Đảng

và phục vụ trong bộ đội. Đến năm 1961 thì đã trở thành anh hùng thương binh. Có tiếng xì xào trong đám phụ nữ.

-Quái, "đồng chí" có sut mẹ gì đầu mà lại là thương binh nhỉ?

-Nhớ người ta bị nội thương thì sao?

-Nội thương gì, người trông khỏe mạnh thế.

Út Tám tủm tỉm cười, ghé vào đám phụ nữ thì thầm:

-Thì chắc là ông ấy bị...

Nhiều tiếng cười khẽ bật ra. Bà Phụng đâm vào lưng Út Tám:

-Khí lắm nữa, cứ cái tật nói bậy..

Ở cái chung cư này, Út Tám có tiếng là "bạo miệng". Lúc này cô ta cắn môi, làm bộ suy nghĩ, rồi lại nói:

-Ồ, đúng rồi! Bậy thật đấy. Nếu bị thế sao "đồng chí" vẫn có vợ, và một bầy con đầy thôi...Đúng là bậy thật.

Lần này nhiều tiếng cười bật to hơn. Cảnh đàn ông nhìn họ lo ngại. Bà cụ Chín ngồi gần khẽ "suyt" và nói:

-Im đi các cháu. Bị đề ý bây giờ đấy.

Quả nhiên, ánh mắt của lão tổ trưởng và đồng chí an ninh đang xoay vào phía Út Tám. Nhiều tiếng cười bị kìm vội trở thành những tiếng khịt khịt ở trong cổ họng, trong khi "đồng chí" Dung đang say mê kể về các thành tích oanh liệt cũ của mình.

Hắn lôi ở trong túi, một cái gói "ly lông" cũ, rút ra mấy tờ giấy có vẻ đã gần rách, chia về phía đám đông. Hắn bảo đó là những chứng chỉ ban khen của Đảng và nhà nước cấp cho hắn. Lúc này, nét mặt chất phác còn sót lại trên nét mặt hắn đã biến mất. Thay vào đó là bản mặt kiêu căng lộ rõ.

Tiếng vỗ tay lại nổi lên rào rào. Riêng nhóm Út Tám vẫn còn xì xầm. Cụ Chín lại phải bảo:

-Vỗ tay đi các cháu...

Người thương binh cộng sản trở về chỗ ngồi của mình ở trên chiếc dép râu. Đám phụ nữ lại được dịp quan sát thêm. "Rõ ràng hắn vẫn còn đi bằng hai chân, không tập tễnh, chưa phải跛. Thế mà lại được Đảng khen là "anh hùng thương binh" thì lạ quá nhỉ".

Đúng lúc đó, có thằng bé độ năm, sáu tuổi còi chuồng, mặc cái áo "sơ mi" cũ, rách bươm, dài quá

đầu gối. Chiếc áo này chắc trước kia màu trắng. Nhưng nay đã được "ruộm" bằng đủ các vết bẩn bôi kín cả. Nó đi chân không, chạy đến chỗ "đồng chí" Dung. Một tay quẹt mũi, một tay đưa củ khoai lang luộc cho Dung:

-Bố, bố, khoai này bố.

-Về đi...

-Bố không ăn hả bố?

Lần này "đồng chí" Dung trừng mắt, quát khẽ:

-Đã bảo về! Về!...Cút đi! Cút!

Thằng bé quay lưng, mặt phụng phịu. Được mấy phút, nó đi chậm lại mắt nhìn vào củ khoai, tấm mẩn lấy móng tay cạy chút vỏ, bỏ vào miệng, rồi thè lưỡi liếm chỗ đã cạy. Cứ thế, từ đâu sân chung cư, tới căn nhà nó ở, củ khoai đã bị cạy lỗ chỗ, hết cả vỏ.

Bên ngoài, buổi họp đang sôi động. Tiếng chú Trị oang oang:

-Như các đồng chí, đồng bào đã rõ, đồng chí Dung đã có công trong bộ đội, đánh đuổi Mỹ, Ngụy. Nay đồng chí được về vang trở về Nam. Bên phường dành cho gia đình đồng chí căn nhà số 9 (căn nhà nhỏ nói trên). Theo yêu cầu từ trên Quận, nhà nước ta gửi gắm đồng chí Dung cho nhân dân, để nhân dân được cùng với nhà nước phụ giúp cho đồng chí Dung. Như thế, đồng bào cũng có phần vinh dự đóng góp công ơn cho người anh hùng thương binh vậy.

Hắn ngừng một chút, đưa mắt nhìn suốt lượt, tất cả im lặng, có vẻ đang thắc mắc về sự "đóng góp". Hắn tiếp:

-Thí dụ, về vấn đề điện, nước, đồng chí Dung vẫn dùng chung với chung cư, nhưng tháng tháng chi chia đều cho các hộ, đồng chí Dung khỏi trả. Đồng bào có đồng ý không?

Lão Thâm vỗ tay đầu tiên, miệng hô "đồng ý". Mọi người theo lão. Tiếng hô "đồng ý" và tiếng vỗ tay vang dội.

Sau đó, tiếp sang vấn đề khác. Buổi họp chấm dứt lúc 10 giờ đêm. Mọi người thở phào đứng lên. Một vài cụ già đưa tay quẹt ra sau, tự dấm lưng cho bớt mỏi.

Nhưng...chỉ độ nửa tiếng sau, khi mọi người trong chung cư bắt đầu chấp chôn mỗi một sắp ngủ, thì có tiếng đập phá, la hét rầm rầm từ căn phòng số 9. Có người tò mò ra hàng hiên ngó xuống sân. Vợ đồng chí Dung, tóc xõ tung, đứng ở ngoài cửa, tay ôm đứa con nhỏ đang khóc ngằn ngặt. Chị ta

dậm chân, la hét, chửi chổng. Trong căn phòng, trên mấy chiếc chiếu trải dưới đất làm chỗ ngủ cho cả nhà, bốn đứa trẻ thu mình, nằm tụ lại với nhau. Đồng chí Dung còi trần, mặc quần đùi, đứng mé trong cửa, mặt hầm hầm:

-Mày mà không cầm miệng thì ông giết.

-Ồi giời đất ơi! Ồi bà con đồng bào, đồng chí ơi! Nghe mà xem thằng khốn nạn nó đòi giết tôi. Bà thách mày đây, cái thằng mặt đây, mặt mo kia...

Nhưng thằng mặt mo lại không chạy ra để giết vợ, mà chạy vào lôi xô thằng Tý (thằng bé cạy vỏ khoai) đây, phát túi bụi vào nó. Ba đứa trẻ thấy thằng Tý bị đánh, ngồi cả lên và đồng loạt khóc om xòm. Chị vợ ở ngoài sân lại gào lên:

Thằng khốn nạn, sao mày không đâm ra đây mà giết bà, mà mày lại đánh nó. Mày muốn đánh nó chết luôn cho mày bớt miệng ăn phải không? Vì củ khoai mà mày hành vợ hành con à.

Đứa bé trong tay chị ta lúc này khóc không ra tiếng, chị ta càng nổi hung, dẫn xấp đứa bé trong cánh tay trái. Hai chân nó thõng xuống đất. Còn tay phải chị ta phát vào mông đứa bé, miệng hét theo từng cái phát:

-Đồ Liên xô, đồ Liên xô...bà thì cho mày chết luôn.

Tội nghiệp đứa bé, cứ nẩy người theo từng cái phát của mẹ. Bà con hàng xóm đã bu đông từ lúc nào.

Út Tám sấn tới mẹ Dung, giằng đứa nhỏ trong tay mẹ, nói như ra lệnh:

-Đưa nó đây.

Vả cô ta nựng đứa bé:



QUÊN ĐEO KÍNH

Cựu trung sĩ Hoa Kỳ hồi hưu Perry Washington đã quên đeo kính lão khi ông ta bắn chết một phụ nữ 70 tuổi mà đương sự tưởng là...bà vợ của mình.

Perry Washington đã khai với cảnh sát như trên. Sơ dĩ bà Fannie Watson bị chết oan như vậy chỉ vì nạn nhân ngồi trên một chiếc xe y hệt như xe của vợ Perry Washington.

-Thôi, đồ Liên xô nín đi, có tội ủng hộ đây.

Lão tô' trưởng đang ngã ngà say, (lão có tật trước khi ngủ phải tộp ly đề). Lão còi trần, mặc quần đùi. Trên cái lưng trần, hơi cong, của lão, một đường xương sống chạy dài như sợi chảo to. Lão lông không chạy vào, cặp chân lúc lắc như ống sậy gặp gió, miệng thì la bai bai:

-Đồng chí thương binh, đồng chí thương binh. Sao lại thế. Chớ có đánh vợ đấy nhá. Luật Đảng cấm đấy.

-Tôi biết mà. Nếu không tôi đánh nó chết rồi. Cái đồ dân bà lẳng lơ. Cái quân phản động, nó còn định xé cả các giấy tờ của tôi nữa chứ.

Chị vợ vừa bôi lại tóc vừa trả miếng chồng:

-Chứ sao, bà thì xé cha nó đi cho rảnh nợ. Cho mây khói y' vào đó mà kẻ công kẻ cán, khoe khoang mãi. Bà đã bảo cả đến Liên xô bà cũng chẳng ngán. Bác, bà cũng chẳng sợ, nửa là cái thú tộp riu như mây. Mây cứ lên mặt. Công cán thì làm gì, có được cái giường mà nằm không? Có đủ cơm mà đồ vào mồm không?

-Đấy, các đồng chí, đồng bào nghe mà xem, con này nó điên rồi, nó nói toàn giọng phản động. Phản động quá mà, rồi tao sẽ báo cáo cho mây vào tù.

Hắn quát lũ con:

-Đứa nào đi gọi chú Trị cho tao.

Hắn vừa dứt lời thì đã thấy chú Trị lên tiếng. (Không rõ ai đã nhanh chân đi gọi công an khu vực từ lúc nào).

-Tôi đây đồng chí. Sao lại thế, chuyện gia đình thì cứ từ từ mà xử lý. Đừng có làm ồn. Mình là cách mạng mà, đồng chí.

Nhưng đồng chí coi, đây không còn là chuyện gia đình nữa. Mà nó là đồ phản động. Nó dám nói tới cả "Liên xô", cả đến "Bác" nữa. Cứ là đem nó ra mà bắn bỏ.

Đám đông cười ầm, trẻ con bu quanh nhảy cẫng, la lối "Bắn bỏ, bắn bỏ". Mụ Dung quay ra chửi mọi người:

-Cha tiên nhân chúng bay, chúng bay cười cái gì. Đồi bại ai, về mà bắn ông, bắn cha chúng bay ấy chứ...

Mặc chú Trị quát, mặc mụ Dung chửi, đám đông vẫn ồn ào. Chú Trị phải lấy súng bắn chỉ thiên một phát. Và ra lệnh giải tán, bảo

đưa con gái lớn của vợ chồng Dung ra bế bé "Liên xô" cho út Tam về ngủ.



Những ngày kế tiếp, gia đình "đồng chí" Dung vẫn chẳng có gì thay đổi. Những cuộc chửi nhau giữa hai vợ chồng vẫn cứ thường xuyên xảy ra. Chị vợ đã chửi ngoa lại dài hơi. Anh chồng tỏ thái độ "dần ồng" không thêm cái với vợ. Anh ta mặc cho vợ la, bỏ đi ra ngoài ngõ, và chỉ đứng lại phân trần với từng người, hoặc từng nhóm vài ba người về cái tội phản động, điên khùng của mụ vợ. Trong khi mụ vợ đi ngoài sân, hết ra lại vào, từ cửa nhà lão Thâm đến cửa nhà chị, miệng vẫn luôn chửi bới. Thằng cha bỏ không nghe thì kệ nó, chị cứ kẻ xấu nó, cứ chửi nó cho hàng xóm nghe.

Ở lâu ba có cụ Tôn. Tính cụ rất ôn hòa và điềm đạm, không thích những vụ to tiếng. Thế nhưng hàng ngày cụ vẫn cứ phải nghe họ cãi nhau. Riết rồi có một buổi, cụ đã không tỏ vẻ khó chịu, mà nét mặt lại thích thú như vừa khám phá ra điều gì. Cụ nói với ông Phú, hàng xóm nhà cụ:

-Này ông ạ, ngày trước ở miền quê ngoài Bắc, các bà mà túc chuyện gì, hoặc mất con gà con què, thì các bà đi rong trong làng, chửi cả ngày chưa hết lời. Chửi có văn có điệu, có truyền có nói, chứ chửi sao. Gần đây tôi nghĩ, cứ tiếc, sợ rằng những lời chửi đó bị mai một đi mất. Thế mà đến bây giờ lại thấy cái nhà bà này vẫn còn chửi được, nhiều câu xưa thật là xưa. Chỉ tiếc rằng bà ta cứ đem vào những câu tục ngữ.

Nếu vợ chồng đồng chí Dung cứ cãi nhau, chửi nhau cả ngày cả đêm cũng chẳng sao. Khốn nỗi chị ta đã nói động đến Liên xô, lại động đến "Bác" nữa. Câu chuyện thế thì quả là không thể bỏ qua

được!

Một hôm, lão Thâm sang phường họp kín. Nhưng khi về, lão lại "hớ", kẻ với bà con rằng "hộp về vụ mụ Dung". Thế rồi sau thấy chị ta bị mời sang phường. Có mấy đứa trẻ kẻ rằng chị ta bị dây lên xe "ô tô" chở đi đâu mất. Lão Thâm ra về hiểu biết nhiều, lại bị mất ri' tai với bà con rằng "chị ta bị loạn thần kinh, nhà nước cho đi điều trị ở nhà dưỡng trí". Có người hỏi "nhà dưỡng trí" ở đâu. Lão chưa kịp trả lời thì đã có người khác đáp hộ: "Thì nhà thương điên Chợ quan chú còn đâu nữa!"

-Ui trời! Nếu đưa vào đấy thì chẳng điên cũng thành điên rồi còn gì.

Lão Thâm cao giọng:

-Không điên sao được. Xúc phạm tới "Bác". Lại còn đánh con, gọi con là "đồ Liên xô". Thế là có y' đồ gì? Nếu không điên mà nói như thế là phản động rồi. Tội phản động có thể xử bắn chứ chời à! Nếu không cũng bị tù một gong. Nhưng chị ta ở thành phần cách mạng, chồng lại có công, nên không thể là phản động được. Chỉ loạn trí thôi.

Không có vợ ở nhà, mấy bồ' con "đồng chí" Dung sống với nhau có vẻ dăm ăm hờn. Đứa con gái lớn trông coi con bé "Liên xô". "Đồng chí" Dung sáng sáng còi trần, ngồi ở cửa cũng với vài ba đứa con bé quây quanh ra gạo để nhặt sạn và thóc. Chiêu chiêu, "đồng chí" hay đi dạo ở đâu hẻm. Chả là ở đây có quán cà phê bình dân của vợ chú Tài (an ninh tô). Mỗi ngày ba buổi, nhất là vào buổi sáng và tối, quán này đông chật hết chỗ. Đủ các hạng người, cũ có (người ở Sài Gòn trước), mới có. An ninh chìm có, nổi có. "Đồng chí" Dung thích ra ngồi kẻ vào một bàn nào đó. Miễn là có mặt người quen hẳn. Mấy ở cái xóm này bấy giờ ai mà chả biết hẳn. Hắn cũng có một tách cà phê để trước mặt. Nhưng chẳng bao giờ hắn phải trả tiền. Hắn lại có dịp kẻ về những thành tích cũ của hắn. Thế rồi bất chợt hắn nhận ra rằng chẳng ai nghe hắn. Vì họ đang nói chuyện khác với nhau.

Ngày lại ngày, qua một thời gian dài, qua một cái Tết nữa. Bà con ở chung cứ dă gần như quên mất chị vợ "đồng chí" Dung. Thì bỗng nhiên lại thấy chị ta xuất hiện. Hình như chị ta trốn ra khỏi nhà thương điên.

(Xem tiếp trang 53)



LÂM CẨM

ĐỔI TIỀN THẬT LẤY TIỀN GIẢ

Chuyện nghe qua thấy lạ đời, thế mà Lâm Cẩm tui cam đoan là sự thật trăm phần trăm. Số là người Việt tị nạn mình ở nước ngoài, ai cũng nghĩ tới thân nhân còn mắc kẹt trong "thiên đường xã hội chủ nghĩa", nên luôn luôn tìm cách chạy tiền về lo tiếp tế bằng cách này hay cách khác.

Vụ gói quà thì coi như đã xưa và các "đồng chí" không thích nên hạn chế gắt mỗi năm người bên nhà chỉ được nhận có 3 thùng quà thôi. Mà đi lãnh quà thì trấn ai khoai củ mới bung được thùng quà đã bị lục xét tới tở, chưa kể phải đóng món tiền thuế đến tới tám mất mủi. Đúng là "làm cho khổ nhục chẳng qua vì tiền" giống như bọn sai nha thời đại phong kiến mà Nguyễn Du tiên sinh tả trong Truyện Kiều.

Đã bảo nhà nước chỉ khoai củ tiền thôi mà lại! Đảng ta thù đế quốc Mỹ tận xương tủy, nhưng tiền đô-la của Mỹ quốc thì đảng ta lại khoái nhất đời. Bởi vì hiện nay Việt cộng đang ở hàng ngũ của những nước bán cũng khôn khéo nhất trên thế giới. Quan thầy Nga chỉ ưu tiên cho mua chịu vũ khí để đi phóng đại...ấy chết, giải phóng thiên hạ khỏi cuộc đời yên vui chứ tiền đâu mà đưa cho xài nhảm. Chỉ lâu lâu khi nào có lúa mì mốt, bắp thối dân Nga nhá không vô, mà bò ngựa cũng chẻ tuốt thì người anh em vĩ đại kia mới đem ra bố thí cho dân em Việt cộng. Cho nên trong tam thập lục kế, không kể nào bằng moi tiền dân tị nạn. Các cơ quan kinh tài đầu não của Việt cộng ở Canada, ở Paris với sự tiếp sức của bọn người Việt vô liêm sỉ - gọi là Việt gian hay bọn gọi giặc là cha ấy được, thấy tiền, thấy lợi tới mất cả hợp tác với lũ Việt cộng mở rộng mạng lưới kinh tài cho cộng sản ở mọi nơi.

Ngoại tệ gửi về nước được phát ra bằng tiền Hồ là loại tiền ma; chẳng có giá trị gì trên trường quốc tế và đang bị lạm phát ở mức khủng khiếp từ 700 đến 1000 phần trăm. Cho nên bỏ túi đô-la được là khoái, còn tiền dăm kia phát ra bao nhiêu cũng chẳng ăn thua gì, vì in ra bao nhiêu mà chẳng được! Việt cộng có cái hên mà chắc trước đây chúng không hề nghĩ tới là người tị nạn ở nước ngoài dù thù ghét Việt cộng vẫn cứ gởi tiền đó, tiền franc về đều đều, cho nên đảng và nhà nước vẫn có đồng ra, đồng vô và còn đủ sức để để đầu cỏi cỡ 60 triệu dân Việt Nam dài dài.

Dem tiền thật đổi tiền giả mà bà con tị nạn mình vẫn cứ đòi để nuôi sống chế độ cộng sản bất nhân hoài sao?

CHIẾN THUẬT VẮT SỮA BÒ

Cách đây 2 năm kỳ giả Wayne Mac-Phail có đăng một loạt bài điều tra về vụ kinh tài của Việt cộng trên báo Hamilton Spectator ở Canada, cho biết rằng người Việt tị nạn ở Canada mỗi năm đã gởi về cho thân nhân ở quê nhà một số tiền mặt, quà cáp, thuốc men trị giá hơn 30 triệu đô-la và ngân khố Mỹ cũng phỏng đoán mỗi năm có khoảng 219 triệu Mỹ kim từ Mỹ qua tay Việt cộng. Như vậy chỉ ở Bắc Mỹ thôi, Việt cộng đã thu vô mỗi năm cỡ 250 triệu đô-la chưa kể Âu Châu và các nơi khác nữa.

Hồi năm ngoài thì tên thư trưởng ngoại giao Việt cộng là Hoàng Bích Sơn cho biết người tị nạn khắp năm châu đã gởi về nước tiền, dụng cụ máy móc, tới 400 ngàn Mỹ kim. Dĩ nhiên là Việt cộng chỉ công bố một con số tượng trưng thôi, nhưng cũng cho thấy sự quan tâm đặc biệt của đảng và nhà nước đối với nguồn sữa ngọt của những "con bò" tị nạn. Kiểm ăn ở người tị nạn coi bộ còn khăm khả hơn là vác bị gậy đi ăn mấy các chánh phủ tư bản. Vì thế bọn kẻ cướp Việt cộng bây giờ bắt đầu đổi giọng đối với người tị nạn, không hẳn học gọi người tị nạn là bọn đi điếm, lưu manh tuốt lượt cả như thư trưởng Đông vêu trước đây. Chúng gọi người tị nạn là "kiều bào" hẳn hoi và tìm cách dụ dỗ "kiều bào" vào Hội Người Việt là thời thân của các hội Việt Kiều Yêu Nước và Việt Kiều Đoàn Kết trước đây. Đó là những hội đoàn do Việt cộng tổ chức và điều khiển.

Ngoài các cơ sở kinh tài ở nước ngoài chuyên lo gói hàng, gói thuốc cây, gởi tiền về Việt Nam, Việt cộng trong nước còn liên hệ với các người có thân nhân ở nước ngoài để kêu gọi họ yêu cầu thân nhân mình chuyển tiền về nước qua Ngân hàng ngoại thương của chúng ở thành Hồ.

Mới đây Lâm Cẩm tui có nhận được thư của thân nhân ở Việt Nam nói về vụ này, lại còn kèm theo cả "Phiếu chuyển ngoại tệ" bằng mẫu in sẵn hẳn hoi. Chắc cũng có nhiều bà con tị nạn ở đây nhận được cái phiếu gửi dịch đó. Dù thương thân nhân cách mấy đi nữa, Lâm Cẩm tui cũng nhất quyết không gởi tiền về theo đường dây của Việt cộng. Chẳng lẽ mình cầm thù và nhồm góp bọn quỉ đồ đến độ phải liều chết chạy trốn chúng, mà bây giờ lại xỉ xóa chuyển tiền về cho thân nhân để chúng ăn trên đầu trên cổ mình mà còn cười mình đại nữa hay sao? Đừng tưởng bở, bớ các "đồng chí"!

Cũng năm trong kế hoạch kiểm ngoại tệ, bọn Việt cộng còn chỉ thị cho các tổ chức tay sai của chúng ở nước ngoài tổ chức những chuyến về thăm quê hương cho người Việt ở hải ngoại.

Từ trước đến nay vẫn có lai rai những cuộc du lịch Việt Nam nhưng chỉ thu hẹp trong hàng ngũ "Việt kiều yêu nước" để thưởng công cho những *cửu non yêu nước xã hội chủ nghĩa*; hoặc những người khác dù đã chán ngấy bọn giặc cộng, nhưng lại cũng vẫn nhấm mắt liềm gót nên được bọn cộng tin tưởng, cốt lợi dụng chuyển đi để buôn đồ-la, buôn vàng, buôn hột xoàn...

Nhưng nay thì tổ chức mở rộng, ai về cũng được, miễn là nộp đồ-la cho chúng. Chúng còn rêu rao rằng ai muốn về mà có "lần cần" gì với nhà nước cộng sản thì tổ chức của chúng sẽ lãnh phần can thiệp cho cả. Sống chưa! Bấy giờ mới thật là *hòa giải, hòa hợp* đấy nhé! Trong số người Việt tị nạn có người nhớ bà con ruột thịt quá đổi bên lý luận rằng thì là bản thân mình đâu có thuộc diện "nguy quán, nguy quyền" đâu có nếm mùi cải tạo; còn đi ngoại quốc thì đi chính thức chứ đâu phải đi chui, có gì đâu mà không dám về.

Vâng, thì mời ông anh, bà chị cứ tự nhiên thử thôi vạ. Có chắc gì về Sài Gòn Việt cộng lại đưa ông anh, bà chị vô Chí Hòa hay Phan Đăng Lưu nghỉ mát vì tình nghi làm CIA, cũng chắc gì Việt cộng đem ông anh, bà chị đâu đâu đó để đòi tiền chuộc như người ta vẫn đồn đãi có những vụ như vậy trước đây... Nhưng có điều không được ổn là ở chỗ cái danh "tị nạn chính trị" mà bắt cứ người Việt tị nạn nào cũng muốn có. Bởi, đã đăng ký theo phái đoàn do bọn cán bộ Việt cộng đưa về nước thì còn "tị nạn chính trị" cái nước mẹ gì nữa!

Lâm Cẩm tui thì đã thế rằng có về Việt Nam là khi nào có thể khởi khởi mua vé máy bay một mình mà đi, nghĩa là khi Việt Nam không còn bọn quỷ đồ thống trị nữa!

HỌA VÔ ĐƠN CHÍ

Các cụ ta xưa thường nói câu "Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí" là có ý trách ông Trời, chuyện may mắn thì không cho tới hai ba lần, còn chuyện tai họa thì hết tới lại rủ nhau tới ào ào.

Câu này găm đúng cho tập thể người Việt mình trong thời gian gần đây quá cơ. Lâm Cẩm tui muốn nói tới vụ một thiếu nữ Việt Nam 17 tuổi đã bị hai thanh niên Na Uy bắt cóc ngay tại nhà ga xe lửa Oslo bỏ lên xe hơi chở tuốt tới nhà nghỉ mát (hytte) ở một nơi hẻo lánh nào đó để "lâm thịt", thỏa mãn thú tính rồi, chúng lại có ý định giết cô gái đáng thương đó để phi tang. Nhưng may mắn, tui quý cũng còn chút lương tâm bé tí xiu nên không giết cô gái và thả cho cô về. Cô thoát khỏi căn nhà yêu tinh đó và ra được tới đường cái ngoắc xe đi nhờ, được một phụ nữ Thụy Điển chở về tới Oslo.

Vụ này xảy ra hồi tháng 1 mà đến tháng 4 cô gái mới đi báo cảnh sát nên báo chí và truyền thanh, truyền hình mới biết mà loan tin. Có lẽ cô gái

bị một cái "sốc" quá nặng hay vì ngại báo cảnh sát câu chuyện đồ bẽ ra tùm lum hại cho đời tư của người con gái mà dậm ra chân chửi đến mấy tháng. Sự trễ nải này khiến cho việc điều tra của cảnh sát trở nên khó khăn và cho đến nay cũng chưa thấy loan báo kết quả gì của cảnh sát.

Nhân vụ này, Lâm Cẩm tui xin báo động quý vị phụ huynh rần lo bảo vệ các cháu gái. Còn riêng các em, các cháu gái thì phải luôn luôn "đề cao cảnh giác", chớ có xông pha thân gái dậm trường, chớ có ngoắc xe người ta để đi nhờ... Xe trước đó, xe sau phải coi chừng, chớ có cười Lâm Cẩm quá... lâm cẩm!

Chuyện đau lòng trên đây chưa người ngoại mảy thì dùng một cái ở Bergen lại xảy ra một chuyện bi ai nữa vào đúng sáng ngày 1.5. Đó là vụ bác N.D (55 tuổi) đang lái tàu trên đường đi gỡ lưới cá về bị hai thanh niên Na Uy (đang ở tình trạng say, có lẽ là ma túy) lái một chiếc tàu chèo đã ăn cắp được đâm thẳng vào chiếc tàu nhỏ của bác N.D khiến bác bị rơi xuống biển và mất tích. Sau khi bị cảnh sát bắt, tên trẻ tuổi trong 2 tên (16 tuổi) đã khai là chúng cố sát... lấy vui. Báo chí Na Uy có nói rõ là vụ bạo hành này không do sự kỳ thị vì các bị cáo khai là trước khi tông vào tàu nạn nhân, chúng không biết nạn nhân là người ngoại quốc (vì mặc áo mưa và đội nón kín).

Vụ giết người một cách tàn bạo và lạng xet này khiến nhiều người Na Uy dậm ra xấu hổ và áy náy trước các bạn Việt Nam. Học sinh Na Uy ở các trường Trung và Tiểu học nói có các con bác N.D theo học (Bác N.D có 10 cháu) rất thông cảm với nỗi đau khổ mất cha một cách oan uổng của bạn mình, nên đã bày tỏ bằng cách cụ thể nhất là tổ chức một cuộc lạc quyên trong trường để giúp gia đình bạn.

Sau hơn nửa tháng ráo riết tìm kiếm mà thi hài của người xấu số vẫn chưa tìm thấy mặc dù cảnh sát đã sử dụng nhiều phương tiện tối tân và tốn kém như tàu ngầm bỏ túi.

Lâm Cẩm tui mong rằng thủ phạm trong vụ này sẽ được pháp luật Na Uy trừng trị thích đáng. Đó không phải vì Lâm Cẩm có cái tâm muốn trả thù kẻ đã giết người đồng hương của mình, nhưng là để làm gương, hầu ngăn chặn những vụ tương tự xảy ra trong tương lai dù nạn nhân là người Na Uy hay Việt Nam hay ngoại kiều nào khác cũng vậy. □

LÂM CẨM

RA KHỎI LÀM GÌ?

Vào một buổi chiều tháng 7, Eric hỏi Johnsen:

-Thế nào? Chiếc du thuyền của bố sẵn sàng ra khỏi rồi chứ?

-Dĩ nhiên.

Eric hạ giọng:

-Đêm nay bố mượn được không?

Johnsen tìm cách tư chối:

-Nhưng mà bố chưa gắn buồm.

-Đâu có gì quan trọng, vì bố và con nhỏ Anna đâu có muốn ra khỏi.





đom

THĂNG NỖM

Ngôn ngữ vốn dĩ từ nó có một đời sống. Nó phát sinh và phát triển do hoàn cảnh xã hội, và cùng với sự phát triển của xã hội, ngôn ngữ cũng phát triển theo. Và ngôn ngữ cũng chịu luật đào thải như bất kỳ một thứ nào khác trong cõi đời này.

Hôm nay Thăng Nổm tôi chợt nhớ đến một từ ngữ đã một thời rất thịnh hành trong xã hội miền Nam của chúng ta: Chữ ĐOM.

Không phải là nhà ngôn ngữ học nên Thăng Nổm tôi không thể xác định chữ "Đom" đã được phát sinh ở thời điểm nào, và cũng không biết chắc rằng nó có phải do chữ "dở ồm" được phát âm nhanh hay là do chữ "giả" được đọc trại đi. Nhưng chỉ biết là chữ "Đom" đã rất quen thuộc với người Việt Nam trong những năm mà cuộc chiến Quốc-Cộng ở giai đoạn khốc liệt nhất, có lúc mà quân đội Mỹ và Đồng Minh ào ạt đổ vào chiến trường miền Nam trên cả nửa triệu người. Có lẽ trong cái xã hội vàng thau lẫn lộn, cái chân cái giả khó phân ấy, chữ "Đom" đã trở thành phổ biến. Và chữ "Đom" mang cả hai ý nghĩa: giả và dở ồm.

Thế nhưng nếu ta dùng chữ "Giả" để chỉ định một cái gì mạo danh, mạo hoá, nghe nó vẫn không thể nào đầy đủ ý nghĩa như chữ "Đom". Một cái "đồng hồ đom" là cái đồng hồ có thể mang nhãn hiệu "Omega", mạ vàng sáng chói, nhưng người tinh mắt nhìn vào sẽ thấy ngay là cái đồng hồ ấy được chế tạo do mấy chú Ba Tàu Chợ Lớn. Một chiếc "quần Jeans đom" cũng có thể gắn nhãn Lewis dỏ, nhưng chất lượng của vải, đường kim mũi chỉ nhìn vào là biết ngay của giả. Cái xã hội càng lắm của giả, người giả thì chữ "Đom" càng được vận dụng phong phú. Trong thời kỳ ấy, nếu một người bị gán thêm tính từ "Đom": "Thăng ấy đom lắm" thì

lại có nghĩa hần là con người chả ra chi, chẳng làm được cái gì.

Đến khi Việt cộng chiếm miền Nam, chữ "Đom" vẫn thịnh hành, vì trong cái xã hội đôi đối ấy, càng thêm lắm thứ đom. Nhưng trong một số trường hợp, dân chúng miền Nam đã sớm sáng tạo ra một từ ngữ mới, nghe cũng đã tai lắm: đó là hai chữ "Quốc doanh". Đi xem một trận đá banh mà gặp một ông "trọng tài quốc doanh" là ta phải hiểu ngay trong trận túc cầu ấy, đội banh từ miền Bắc vào sẽ thắng để chứng minh cho cái hay, cái đẹp của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, nếu không thì các cầu thủ miền Nam phải thận trọng trông chừng cặp giò của mình, vì các cầu thủ miền Bắc thâm nhuần phong cách xã hội chủ nghĩa có thể nhảm cặp giò của đôi phưởng là trái banh mà ông "trọng tài quốc doanh" vẫn cứ lơ đi như không trông thấy. Rồi khi Phật tử đến chùa, con chiên đến nhà thờ mà lơ chẳng may gặp phải một "ông sư quốc doanh" hay ông "cha quốc doanh" thì phải cẩn thận lắm. Bởi vì "cha quốc doanh", "sư quốc doanh" chẳng qua là một thứ cán bộ trá hình, hoặc là mấy ông sư, ông cha vì quá sợ sệt mà quên hết cả Phật, cả Chúa mất rồi. Ngày Tết, ngày lễ, đi mua một "hộp mứt quốc doanh", trông bên ngoài là đã thấy ngán ngàm, làm sao có được cái tươi tắn ngon lành của một hộp mứt mang nhãn hiệu "Bảo Hiên Rồng Vàng" ngày nào. Một "tô phở quốc doanh" trông lại càng thảm hại. Gọi nó là "phở" thì thật đúng là một sự sỉ nhục cho những tô phở "Tây bay", phở "Hòa" Pasteur đã lừng danh một thuở.

Thế mới thấy cái sức mạnh ghê gớm của ngôn ngữ quần chúng. Đang từ một ý nghĩa rất nghiêm chỉnh, hai chữ "quốc doanh" trở thành biểu hiệu cho một loại tay

sai, một thủ đôi trá lộ liêu đàng khinh.

Ngôn ngữ nó có một điều kiện phát sinh và cần một môi trường sống là thế. Nhưng tại sao đang sống ở cái xứ Na Uy này, của giả không có, những áp lực chính trị trên các sinh hoạt tôn giáo, thể thao cũng không mà tự nhiên Thăng Nổm tôi lại mang hai chữ "Đom" và "quốc doanh" ra mà bàn nhĩ?

Số là Thăng Nổm tôi cứ ngụ trong một căn leilighet rất là "gà mèn", cửa sổ, cửa chính đều lung lay như răng bả lão tám mươi cả rồi, cho nên tuần rồi Thăng đánh gong mình kêu thợ đến thay cho mấy khung cửa để hy vọng có thể sống sót qua mùa đông tới. Trong khi người thợ làm việc, Thăng Nổm cũng đi ra, đi vào đưa đẩy vài chuyện mưa nắng cho đùng phép xã giao. Người thợ Na Uy bỗng nói: "Tôi sửa nhà cho người Việt Nam nhiều lắm, tôi thấy nhà nào cũng có tủ seksjon lớn, TV màu to và video nữa, chắc các anh có nhiều thì giờ để xem video lắm hả?".

Không biết đó chỉ là một nhận xét vô tình hay là câu hỏi cố ý xỏ xiên, nhưng tự ái dân tộc của Thăng Nổm cũng đùng đùng nổi lên. Thăng Nổm tôi bèn gân cổ, vận dụng cả chân lẫn tay kèm theo số vốn tiếng Na Uy ăn đong của mình để cãi chính với người thợ Na Uy.

Thăng Nổm tôi không cãi chính cái vụ nhà người Việt Nam nào cũng có TV màu, video, mà chỉ cãi chính cái vụ ông ta cho rằng người Việt có "god tid" để xem video. Muốn thế, phải chứng minh rằng người Việt ta có nhiều mối bận tâm buồn bã lắm và cũng bận rộn công việc học hành, làm ăn lắm... Chúng mình rằng chúng ta có nhiều chuyện phải lo toan thì để, Thăng Nổm tôi kể ra một lũ, nào là những bản khoản về vận nước, những xót xa về tình nhà, nghe cứ kêu boong boong như chuông, như khánh. Nhưng khi chứng minh rằng chúng ta bận rộn công việc làm ăn thì... không dễ lắm. Bởi vì báo chí Na Uy bị đề tài, cứ thỉnh thoảng lại đăng những bài báo về đời sống của người ngoại kiều, người tị nạn với những con số thống kê rành mạch. Cộng đồng này bao nhiêu phần trăm đi làm, cộng đồng kia bao nhiêu phần trăm thất nghiệp. Tình trạng học hành ra sao, trạng thái tâm lý thế nào v.v...

Thối thì đủ cả. Thành thử nói về việc bận rộn với công ăn việc làm nó không dễ là thế.

Đang khi lúng túng như vậy,

trong cái trí óc đa nghi của một người Việt thu' thiết của Thăng Nôm tối bỗng nảy ra một ý nghĩ: "Hay là thăng cha này nó muốn ám chỉ rằng mình là dân "tị nạn dòm" đây?". Bởi vì trong cái sự hiểu biết đã cũ mèm của Thăng Nôm tối, hình ảnh của một người tị nạn chính trị phải là người nằm gai nếm mật kiểu như Câu Tiến thua xưa, ở chuồng ngựa, nếm phân Ngõ Vương mà nuôi chí phục thù. Hay ít ra thì cũng là hình ảnh của một tráng sĩ mài gươm dưới ánh trăng chờ ngày phục hận. Nhưng hình ảnh ấy nó thật khác xa với cuộc sống lê phè của Thăng Nôm tối bây giờ. Có lẽ vì mang sẵn trong lòng cái mặc cảm ấy mà Thăng Nôm tối dễ thấy mình bị ám chỉ chăng?

Rồi Thăng Nôm tối lại nhớ đến câu chuyện của một đám bạn bè bên Mỹ. Mùa hè vừa qua bọn hãnh hứng chỉ muốn làm một chuyến Tây du cho biết mùi đời. Bốn năm tên mua vé máy bay sang Paris, khi đến phi trường Charles de Gaulle, phải trình giấy thông hành để kiểm soát. Một ông Tây mũi lõ lên tiếng hỏi: "Các ông thuộc quốc tịch nào?". Tất nhiên là bọn bạn của thăng Nôm hiên ngang trả lời: "Mỹ". Ông Tây mũi lõ tum tum cầm đồng giấy tờ xem xét xong rồi gọi lớn: "Mời mấy ông "Mỹ giả" đến nhận lại giấy tờ này". Một tên bạn viết thư kể lại chuyện cho Thăng Nôm nghe và nói thêm: "Thì mình có bao giờ nghĩ mình là Mỹ thiệt đâu, nhưng khi nghe hãnh gọi mình là "Mỹ giả" cũng thấy lạnh toát cả sống lưng. Chuyến Tây du chỉ vì câu nói của một anh Tây mũi lõ xỏ lá kênh mà giảm mất một nửa hứng thú".

Ngẫm nghĩ lại mới thấy cái sự đời sao mà nó rắc rối, mới ngày nào mình ở quê hương của mình. Người thì là "bình sĩ thiết", người thì là "sĩ quan thiết", người là "nông dân thiết", người là "ngư phủ thiết"... Là cái gì thì là, mình vẫn cứ là thư' thiết. Và khi mình chính là mình, mọi thứ nó mới đơn giản làm sao. Từ cách đi cách đứng, cách ăn cách nói, tất cả đều thoải mái, nhẹ nhàng. Bỗng chốc mà trôi nổi đi từ phương tám hướng, để thỉnh thoảng lại có kẻ đem mình ra diễu, xem mình là thư' "dòm". Tức một nỗi là bị xem là thư' "dòm" mà cũng không dễ gì tìm ra cách mà đính chính.

Thăng Nôm tối nghĩ đành rằng luật bù trừ của tạo hóa vẫn có giá trị. Nhưng luật bù trừ đâu có nghĩa là khi mình là những "con người thiết" thì cứ nơm nớp lo mua phải "đồ dòm". Đến khi mình làm chủ những "thư' đồ

Nắng hạ

THOÁNG VỀ

Nhạc và lời NGUYỄN CÔNG HÙNG

♩ = 100

1. Nắng đã lên như thủy tinh, nắng lung linh, trời xanh xanh ngắt, Nắng vút cao
2. Ta mãi đi như tình nhân, như nắng về, từ lâu xa vắng, Ta mãi say

cho ngàn hoa ngát hương đời, đời yêu yêu mãi, Nắng tung tăng như đàn chim
men tình ca, nắng chan hòa, vườn xưa yêu dấu, Nắng quê hương không còn đây

bay về đây dạo nhạc mê say, Cho âm vang muôn lời ca ru hồn ta vào nắng hạ say,
dạt dào yêu thương, Cho âm thanh vút trời xanh, qua đại dương gọi nhớ Việt Nam.

Nắng hạ thoáng về, Nắng hạ thoáng về.

1. Hè nơi đây không tiếng ve sầu reo, gọi hạ lên
2. Hè nơi đây không tiếng chuông chùa rung, chiều hạ đưa

Nắng hạ thoáng về, Tím quê hương yêu dấu qua dáng nắng ngày xưa

cao chân, Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi!

Nắng hạ thoáng về, Nắng hạ thoáng về.

Hè nơi đây không lời hoa phượng thắm, nền trời xanh
Hè nơi đây không tiếng sao diều vi vu, diều hạ qua

Nắng hạ thoáng về, Tím quê hương yêu dấu qua dáng nắng ngày xưa.

lơ, Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi!
đến, Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi! Quê hương ơi!

thiết": xe hơi Audi, Ford, truyền hình Grundig, video Hitachi thì lại bị coi là những "con người dòm". Cái luật chi đâu mà kỳ lạ như vậy chứ?

Nhưng rồi Thăng Nôm tối cũng chỉ bực mình trong chốc lát mà thôi. Khi người thợ Na Uy đã ra về rồi Thăng Nôm tối ngồi vào mâm cơm thịnh soạn thì lại tìm ngay được ra chân lý: "Mặc kệ ai muốn nói gì thì nói, kết bia "Tuborg" này là thiết, con gà quay đây cũng là thiết và cuốn phim chương kia cũng vẫn là thiết. Ta cứ việc cơm no, rượu say rồi ra nằm dài trên ghế sa lông da mà thưởng thức phim mới. Cuộc đời đâu có bao lâu mà mua lấy phiền não cho mệt."

Vừa lúc đó thì có tên bạn thân gõ cửa đến thăm. Thăng Nôm tối mừng quýnh vì có bạn để vừa nhậu vừa tâm tình. Bèn kéo ghế mời bạn ngồi đối ẩm. Khi nghe Thăng Nôm tối nói xong cái chân lý vừa khám phá ra, bạn cũng đồng ý mà rằng:

-Vâng, cuộc đời đâu có bao lâu. Thoắt đó mà Việt cộng đã chiếm miền Nam tròn một con giáp rồi.

Nói xong câu cảm khái mùi rệu ấy, hai đứa nâng ly làm một hơi cạn. Mơ hai chai mới, vừa tiếp lẩn cho nhau mà cùng cảm thấy sao mà mình yêu nước...la de quá.

THĂNG NÔM

TIN TỨC - SINH HOẠT

NGƯỜI VIỆT TẠI NA UY

KRISTIANSAND

NGÀY 30.4.1987

Ngày "QUỐC KHÁNG" 30.4.87 tại Kristiansand được tổ chức dưới hình thức một cuộc hội thảo tại SLETTHEIA-GRENDHUS vào hồi 17 giờ. Buổi hội thảo đã quy tụ được một số đông các bạn trẻ và hầu hết đại diện các gia đình người Việt tại Kristiansand.

Những vấn đề liên quan đến tình hình đất nước, sinh hoạt của cộng đồng người Việt tại hải ngoại đã được đề cập tới trong bầu không khí thân mật và cởi mở.

Buổi hội thảo chấm dứt lúc 20 giờ.

TRÌNH DIỄN VĂN NGHỆ VÀ NÓI CHUYỆN VỀ VIỆT NAM TẠI VE-SKOLE và MOSBY-SKOLE

Đáp lời mời của hai trường học tại Kristiansand, Ban Ngoại Vụ của Chi Hội Kristiansand đã hướng dẫn các em học sinh Việt Nam đến tham gia sinh hoạt:

*Tại VE-SKOLE: -Trình diễn vũ khúc "BÚC HOA ĐỒNG QUÊ".

-Đón ca.

-Tại MOSBY-SKOLE (13.5.87):

-Nói chuyện về đất nước và con người Việt Nam.

-Trình diễn văn nghệ.

Trước một cử tọa gồm đông đảo các giáo viên Na Uy, phụ huynh và các học sinh Na Uy, hai buổi sinh hoạt nói trên đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

CHUẨN BỊ THAM DỰ ĐẠI HỘI THỂ THAO TẠI STAVANGER

Phái đoàn Kristiansand sẽ tham dự Đại Hội Thể Thao Người Việt Tị Nạn tại Stavanger hè 1987 với các bộ môn:

- Bóng tròn.
- Bóng chuyền.
- Bóng bàn.
- Volley cầu.
- Điện kinh.

Trong những ngày vừa qua, đấu thủ của các bộ môn đã ráo riết tập dượt để đội ngày thi tài cùng với các phái đoàn bạn.

VÙNG ĐÔNG

QUỐC KHÁNG 30 THÁNG TƯ

Chi Hội Người Việt Tị Nạn đã tổ chức Ngày Quốc Kháng dưới hình thức hội thảo tại trường Linderud vào ngày thứ bảy 25.04.87, lúc 15 giờ. Chương trình gồm có:

*Lễ tưởng niệm các chiến sĩ và đồng bào đã hi sinh cho Tự Do.

*Phát biểu của các Hội Đoàn người Việt tị nạn cộng sản về "Vai trò của thanh thiếu niên tị nạn Việt Nam tại hải ngoại".

*Văn nghệ cộng đồng.

*Chiếu phim Việt Nam.

KHỎE ĐỂ PHỤC VỤ

Nhằm phát động phong trào "Khỏe để phục vụ" trong giới trẻ Việt Nam trong Vùng, và để tuyển chọn các cầu thủ và các đội bóng xuất sắc trong Vùng đi tham dự Đại Hội Thể Thao toàn quốc được tổ chức tại Stavanger trong ba ngày 26, 27 và 28 tháng 6.87, Chi Hội Vùng Đông đã tổ chức giải thi đấu vòng loại về hai bộ môn: bóng đá và bóng chuyền tại Oslo vào hai ngày 23 và 24 tháng 5.87.

Năm nay phái đoàn Oslo và phụ cận sẽ gửi hai đội bóng đá, một đội bóng chuyền, một đội bóng rổ và một số lực sĩ cho các bộ môn khác về Stavanger tham dự Đại Hội Thể Thao toàn quốc kỳ VI.

Điều đáng chú ý là các đội thể thao trong Vùng đã về họp tại văn phòng Hội vào ngày 25.04.87 để bàn thảo kế hoạch tổ chức và soạn thảo một số điều lệ nhằm cải thiện vấn đề thể thao trong Vùng.

CHUẨN BỊ TRUNG THU và PHÒNG ĐỌC SÁCH

Ban Văn Hóa của Chi Hội Vùng Đông đang chuẩn bị phát động kế hoạch "Thi đua tiếng Việt" dưới hình thức "Đố Vui Để Học" cho các em thiếu nhi Việt Nam nhân ngày Tết Trung Thu sắp đến.

Chi Hội cũng đang xúc tiến việc mua sách báo tiếng Việt cho phòng đọc sách của Hội Quán Việt Nam.

ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN TẠI OSLO

Hội Phật Giáo Việt Nam tại Na Uy và Chi Hội Phật Giáo Việt Nam tại Oslo và phụ cận đã phối hợp tổ chức ngày Đại Lễ Phật Đản 2531 tại trường Handelsgymnas, Oslo vào ngày thứ bảy 09.05.87.

Theo Đặc San Phật Đản 2531 thì cộng đồng Phật Giáo Việt Nam tại Na Uy đã chính thức thành lập các Hội tại các tỉnh lớn như: Oslo và Phụ cận, Bergen, Trondheim, Stavanger, Kristiansand, Drammen và Moss.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

TÀU CAP ANAMUR III ĐÃ BẮT ĐẦU VIỆC CỨU Vớt NGƯỜI VƯỢT BIỂN

Ủy Ban CAP ANAMUR (Tây Đức) và Hội MEDE-CINS DU MONDE (Pháp) đã đứng ra mượn chiếc tàu Schiaffino để tiếp tục đi cứu vớt người vượt biển Việt Nam trên biển Nam Hải. Các hội đoàn người Việt trên khắp thế giới đã tích cực đóng góp để chiếc tàu này có thể hoạt động lại.

Được biết chi phí mỗi ngày cho chiếc tàu này vào khoảng 50.000 Franc. Vấn đề khó khăn là liệu các nước tự do có chịu nhận thêm người Việt định cư hay không, nếu có thì số lượng bao nhiêu? Hiện nay chỉ có 3 nước chính thức chịu nhận là: Tây Đức (106 người), Canada/Quebec (100 người) và Áo (10 người).

Ủy Ban CAP ANAMUR đã kêu gọi các hội đoàn người Việt khắp nơi tích cực vận động chính quyền địa phương nhận thêm người Việt sau khi được tàu CAP ANAMUR III vớt. Việc này còn tùy thuộc vào sự tranh đấu tích cực và tấm lòng "Lá lành đùm lá rách" của toàn thể người Việt chúng ta ở khắp nơi trên thế giới.

QUYÊN GÓP HỖ TRỢ TÀU CAP ANAMUR III

Trong thời gian vừa qua Ban Chấp Hành Trung Ương đã phát động chiến dịch quyên góp hỗ trợ tàu CAP ANAMUR II hoạt động cứu vớt đồng bào chúng ta đang lênh đênh trên biển Đông.

Bà Con và các Chi Hội đã hưởng ứng chiến dịch với tấm lòng "Vi Đông Bào Ruột Thịt". Kết quả như sau:

-Chi Hội Vũng Đông	16. 669 Kr.
-Chi Hội Stavanger	4. 240 Kr.
-Chi Hội Trondheim	2. 000 Kr.
-Chi Hội Kristiansand	1. 000 Kr.
-Chi Hội Ålesund	500 Kr.
-Anh chị Lý Phong Lịch (Ski Kommune)	3. 000 Kr.

Tổng cộng: 27. 409 Kr.

Ban Chấp Hành Trung Ương đã gửi số tiền 27. 409 Kroner này đến Ủy Ban CAP ANAMUR Tây Đức ngày 13.05.87 bằng chi phiếu số 5146320 ngân hàng ABC. (Xem chứng từ trang 55)

Nhân đây xin được nói rõ trong Vượt Sóng số 2/87 khi tổng kết các số tiền quyên góp được từ các Chi Hội, đã có sự nhầm lẫn trong khi đánh máy, thay vì số tiền tổng cộng là 24. 409 Kr. đã đánh máy sai là 20. 169 Kr. Tuy nhiên tiền quyên góp từ các Chi Hội gửi về vẫn được ghi đúng. Xin cáo lỗi cùng Ban Đọc và các Chi Hội.

Sự sống chết của đồng bào chúng ta đang lênh đênh trên biển Đông tùy thuộc hoàn toàn vào sự đóng góp tích cực và cụ thể của chúng ta. Chúng tôi

thiết tha và thành khẩn kêu gọi toàn thể Bà Con hãy nghĩ đến số phận của đồng bào chúng ta đang trên đường vượt biển tìm tự do bằng cách gửi tiền cứu trợ thẳng về Ủy Ban CAP ANAMUR theo địa chỉ sau:

KOMITEE "CAP ANAMUR"

Kupferstrade 7
5210 Troisdorf / KÖLN
WEST GERMANY

Hoặc về địa chỉ của Hội:

DET VIETNAMESISKE FLYKTNINGFORBUND
Youngsgt. 9
0181 OSLO 1

Xin đề rõ: "Tiền cứu trợ CAP ANAMUR"

Để tránh mọi nghi ngờ, chúng tôi sẽ đăng tải đầy đủ tên họ người gửi và tổng kết số tiền cứu trợ trên mỗi số báo Vượt Sóng để Bà Con tiện theo dõi.

Xin chân thành cảm ơn.

BCH/ TRUNG ƯƠNG HỘI NVTN TẠI NA UY

BERGEN

NGÀY CẦU NGUYỆN CHO MẸ VIỆT NAM 30.04

Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam và Hội Phật Giáo Việt Nam tại Bergen đã phối hợp tổ chức "NGÀY CẦU NGUYỆN CHO MẸ VIỆT NAM" nhân ngày kỷ niệm biến cố 30.04.75 tại thánh đường Trung Tâm Sinh Viên (Student Senter) hồi 17 giờ 30 ngày 30.04.87. Đại Đức Thích Quán Không và Linh Mục Hoàng Vinh đã chủ lễ theo nghi thức tôn giáo để cầu nguyện cho Việt Nam sớm thoát cảnh lầm than, đen tối.

Sau đó là phần nói chuyện về chiều hướng sinh hoạt của cộng đồng. Hầu hết đại diện gia đình người Việt tị nạn tại Bergen đã đến tham dự.

ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN 2531

Ngày 10.05.87 Hội Phật Giáo Việt Nam tại Bergen đã tổ chức Đại Lễ Phật Đản 2531. Đồng đạo đồng bào Phật tử đã tới tham dự trong buổi lễ trang nghiêm do các Đại Đức Thích Nhứt Chơn, Thích Quán Không và Thích Trí Minh chủ lễ.

TIN BUỒN

Vô cùng xúc động được tin ngày 01.05.1987

Bác NGUYỄN DUYỆT

đã mất tích trong một vụ đắm tàu tại vùng hồ Nordås (Bergen), đến nay vẫn chưa được tìm thấy.

Toàn thể cộng đồng người Việt tị nạn tại Na Uy, BCH/Trung Ương Hội NVTN tại Na Uy, BBT Vượt Sóng xin chân thành chia sẻ nỗi đau buồn cùng gia đình Bác và cầu xin Chúa che chở cho Bác trong mọi trường hợp.

BCH/TU HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA UY
BAN BIÊN TẬP VƯỢT SÓNG

BUỒN TÊN LẠI CƯỜI

người liên hiệp quốc

LANG TRỌC

Ngồi buồn mà trách ông xanh,
Khi vui muốn khóc, **buồn tên lại cười.**
(Thơ NGUYỄN CÔNG TRÚ)

Tuần vừa qua Lang Trọc nhận được một bức thư theo mec về một vấn đề thời sự xin mạn phép ghi ra đây cùng Bà Con Cô Bác đặc biệt là các Bạn Thanh Niên cho ý kiến giùm.

Thư rằng:

Cùng Ông Lang Trọc, tại hạ xin tự giới thiệu là Cù Lân đến Na Uy định cư đã được 3 niên, nhận được Vượt Sông số 2-87 vừa qua thấy Ông vừa làm thấy thuốc nam vừa làm thấy đời nên biên thư này đến xin Ông chỉ giáo, nếu Ông trả lời loạng quạng tại hạ đốt xe Ông có ngày đa.

Số là trong bản tin chiều ngày 24.04.87 vừa qua Đài Tàng Hình NRK có loan đi vấn đề kỷ thị chủng tộc. Qua bản tin NRK thông báo rằng hiện nay phong trào kỳ thị chủng tộc đang lên cao và được phát động rộng rãi trong quần chúng Na Uy. Sau đó là hình ảnh câu "Nước Na Uy là của người Na Uy" được viết trên đường phố Oslo. Rồi câu "Hãy nhận chìm Fridtjof Nansen" được viết nơi một connex dựng rác bên cạnh chiếc tàu Fridtjof Nansen là nơi tạm trú cho hàng chục người tỵ nạn đang chờ nhà nước Na Uy cứu xét đơn xin định cư. Tiếp sau đây là hình ảnh thủ lãnh Đảng Quốc Gia cực đoan Jan Ødegård đứng trước tòa nghe xử án tù 3 năm vì tội phát động chiến dịch kêu gọi học sinh Na Uy tẩy chay không cho phép học sinh ngoại kiều tham gia Ngày Quốc Khánh Na Uy 17.5 trong vùng Oslo cách đây có 2 năm. Thủ lãnh Jan Ødegård quay mặt nhìn thẳng về phía ông kính nhếch mép cười ngạo mạn đầy vẻ khiêu khích. Rồi sau đó nhan nhản trên các báo địa phương tại hạ cũng đọc những mẩu tin theo chiều hướng kỳ thị chủng tộc được viết lên tường các trường học có nhiều học sinh ngoại kiều theo học.

Cùng Ông Lang Trọc, tại hạ vốn ngu dốt và cù lân giống như tên gọi vậy, sự việc kể trên khiến cho tại hạ đánh lố-tố trong dạ. Tại hạ hãi quá, tại hạ sợ một ngày xầu trời nào đó tại kỳ thị chủng tộc này nổi hung đi kiếm tại hạ mà cạp duồn cái chỗ đội mũ của tại hạ cùng gia đình tại hạ lúc đó hậu quả nó ghê gớm không biết đâu mà lường được. Vậy cũng Ông Lang Trọc, như vậy tại hạ phải nằm thao và nằm thê lão? Tim tại hạ đang nhảy loạn cào cào và đã nóng như lửa đốt. Vô kể khả thi bên biên thư này gọi là vấn nạn cùng Ông Lang Trọc xem thử có...đường binh nào chẳng hay là tại hạ lại vượt biên thêm một lần nữa đi tỵ nạn...nạn kỳ thị chủng tộc? Ký tên Cù Lân.

Thưa Ông Cù Lân, Các hạ gửi thư cho Lang Trọc này mà không để lại địa chỉ là Các hạ khôn thì mẹ, Các hạ muốn Lang Trọc này đăng thư lên Vượt Sông trong mục "Gỡ Rối Tờ Lòng" chứ gì.

Thưa Ông Cù Lân, Các hạ không cù lân chút nào vì mới qua Na Uy có 3 niên mà Các hạ đã chịu khó đọc báo theo dõi tin "tức mình" trên đài ti-vi và hiểu rõ ràng khúc chiết vấn đề như vậy, biết mấy ai đã chịu khó lắm như Các hạ!

Như đã giới thiệu ở Vượt Sông vừa rồi, Lang Trọc này vốn dốt nát, chữ nghĩa ảm ơ hội tề không bao giờ dám nhận mình là thấy đời hết như Các hạ đã ngôn như vậy. Kể hên này chỉ biết có đánh vần vài trang tiếng Việt là đã mệt nhọc rồi. Đọc báo tư bên Tây, bên Meo có phong trào "tự phong" rất bảnh trướng và phổ biến tại xứ Tây cà-lô và tại xứ Meo cơ huê nên kể hên này sợ thái độ tự sỉ nhục mình lắm, kể hên xin em chả. Qua thư Các hạ kể hên không những không trả lời được mà cũng xin...trút bầu tâm sự mình ra đây để xin Các hạ thông cảm dùm.

Qua kinh nghiệm 6-7 năm đi làm công cho người Na Uy, kể hên này thường cảm thấy và nhận thấy rằng thì là người Na Uy họ cho họ "ngon lành" nhất thế giới, nên chỉ họ có vẻ coi thường dân da màu của mình kém cỏi và ngu dốt (?). Một số rất đông dân chúng Na Uy cho rằng chúng ta đến đất nước của họ để giành việc làm của họ, để giành tiền an sinh xã hội của họ, cho nên mọi sự bức tức đều đổ dồn lên đầu những kẻ da màu nhất là vào những lúc đời sống kinh tế trong nước không được sáng sủa lắm như trong trường hợp vào lúc này chẳng hạn.

Thế nhưng về phía gia đình Lang Trọc thì lại nhìn vấn đề hoàn toàn khác hẳn đối với sự hiện diện của mình trên phân đất Na Uy này. Một bà thím của Lang Trọc qua định cư Na Uy này cũng đã 4 năm, thường tuyên bố với mọi người rằng bà ta là người của...Liên Hiệp Quốc, Na Uy nó lãnh bà ta vào đây vì vâng lệnh Liên Hiệp Quốc mà làm vì vậy nó phải nuôi nấng đầy đủ cứng như phải đòi xử tử tế với bà ta cho đến mãn đời xê bóng, nếu không sẽ chịu trách nhiệm với Cao Ủy Liên Hiệp Quốc đây. Lang Trọc từng trình bày và giải thích nhưng không bao giờ bà thím chịu tin rằng Na Uy đưa ta vào đây chỉ vì lòng nhân đạo muốn bố thí cứu giúp chứ nó chả có bôn phận với thẳng tây nào hết.

Phần thẳng con trai út của Lang Trọc nay đã 18 tuổi, nói tiếng Na Uy giỏi nhất trong nhà cho nên mỗi khi Lang Trọc có việc liên hệ với người Na Uy bao giờ cũng kéo nó theo làm thông ngôn, nó dám ra coi thường bố mẹ. Lại thêm nó sống nhờ tiền xã hội, không cần nhờ vả gì kể hên này hết nên lại càng coi thường bố mẹ và chẳng bao giờ nghe lời bàn thiệt hơn của Lang Trọc này hết. Nó hay dẫn gái Nooc đi rước đến ngoài phố, thỉnh thoảng vào diskotek gây sự đánh nhau với con trai Nooc. Kể hên này biết rằng thẳng con út của mình sợ đi đánh nhau vì bị khiêu khích chứ không phải...gì hết trời. Bên kể cũng con rằng thì là ngày trước năm 1975 tại Sài Gòn Lang Trọc cũng từng nổi giận vác đá ném mấy thằng Meo đen Meo trắng đủ đa đủ đôn với gái Việt Nam ngoài đường phố, kể hên cũng từng xui thanh niên Việt Nam vào các bar rượu và bia nên cho tại Meo nhiều trận đòn hội chợ vì tại nó dám...coi trời băng vung trên đất nước Việt Nam của Lang Trọc! Kể hên đem sự việc ra so sánh, bản phải trái nhưng thẳng nhỏ cắt ngang phan một câu: "Đây là đất tự do, con muốn gì con làm, nay ba không có quyền gì cấm cản con

được cả".

Thưa Ông Cù Lân, Lang Trọc cũng đang...sợ muốn dài trong quân đaynê. Ké hèn này cũng muốn theo gót Các hạ lắm. Nhưng đi mô? Đi về lại Việt Nam chẳng để cho thắng Việt cộng nó làm thịt liên tù tử sao? Đi Pháp đi Mỹ chẳng? Ở đây cũng là đất của tụi da trắng, cũng có nạn kỳ thị! Vậy ta đi Congo chẳng? Tại hạ chẳng bao giờ muốn đặt chân lên phân đất Phi Châu cả, bởi vì ta cũng...kỳ thị một cây xanh rồi, ta còn kỳ thị hơn cả những người kỳ thị da trắng nữa. Ta đi kháng chiến chẳng? Có lý lắm, chỉ có cách đó mới có đường quay trở lại Việt Nam mà thôi. Nhưng ta lại ngại khó ngại khổ, muốn kẻ khác làm cho chúng ta hưởng thôi. Vậy thì không có một chỗ nào khả dĩ cho ta an toàn dung thân cả. Vậy thì ta phải chấp nhận một giải pháp ở lại Na Uy với "hai thành phần", thành phần da trắng là người Na Uy và thành phần da màu là chúng ta. Tóm lại, muốn vấn đề được giải quyết, thì chỉ có cách "giải quyết tại chỗ" mà thôi.

Dân Việt Nam mình vốn thông minh, cần cù, chịu khổ, thảo vát. Ta có thêm đức tính yêu thương đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn. Ta lại có thêm

tính chất lễ phép và biết ơn của người A Đông. Vũ khí của ta đó. Lang Trọc chỉ biết có vậy. Chọn lựa phương cách để áp dụng như thế nào, câu hỏi đó xin nhường cho tập thể Thanh Thiếu Niên Ty Nạn Việt Nam vốn khôn lanh và thông minh quyết định và giải đáp hộ.

Các cụ ta nói: "Thanh niên là rường cột của nước nhà mai sau", câu đó luôn luôn đúng. Cả Ông Cù Lân lẫn kẻ dốt Lang Trọc già rồi không đủ sức làm cái gì hết.

Hỡi Thanh Thiếu Niên Việt Nam hãy đứng lên nhận lãnh trách nhiệm làm tốt, và chúng tỏ cho người Na Uy thấy rằng chúng ta thuộc vào một tập thể có trên 4.000 năm văn hiến biết yêu thương đoàn kết lẫn nhau, cũng lúc để cho dân địa phương thấy rằng ta luôn luôn có ích cho quê hương thứ hai này.

Mong mới thay.



5/87

LANG TRỌC



NGƯỜI NGOẠI QUỐC: ĐIỀU KIỆN SỐNG THẤP NHẤT

Theo cuộc điều tra nghiên cứu của Bộ Lao Động và Quản Trị Địa Phương về điều kiện và sinh hoạt của năm nhóm người ngoại quốc đang sống ở Na Uy gồm người Pakistan, người Thổ Nhĩ Kỳ, người Chí Lợi, người Việt và người Anh để so sánh với dân bản xứ.

Thông kê năm 1983 cho thấy cả về sự bảo đảm việc làm và lương cũng không đồng đều. Phần lớn các nhóm người ngoại quốc trên có những điều kiện sống và lương thấp hơn nhóm người Anh và dân Na Uy. Phần đông những người tị nạn và di trú từ những quốc gia thuộc khối thế giới thứ ba phải nhận những việc làm và những chức vụ thấp kém hơn người Anh và dân bản xứ (có lẽ bài báo muốn so sánh giữa các nhóm người có cùng trình độ văn hóa, kỹ thuật, chuyên môn...mặc dù không nêu rõ ràng). Sự khác biệt lại càng rõ ràng khi nói về vấn đề nhà ở. Phần đông người Pakistan, Chí Lợi và đặc biệt

người Thổ Nhĩ Kỳ phải chịu những điều kiện cư trú tệ hại nhất nếu đem so với tiêu chuẩn cư trú của người dân Tây Âu.

Liên hệ gia đình lại là một mặt yếu khác cho người ngoại quốc nếu đem so với người Na Uy. Dĩ nhiên đó là điều thông thường vì đa số thanh thiếu niên ngoại quốc phải sống tự lập, thiếu cha, mẹ, anh chị em hoặc thiếu tất cả. Đặc biệt phải nói đến người Pakistan, sau đó là người Thổ Nhĩ Kỳ và Việt Nam phần đông không có đầy đủ gia đình ở Na Uy. Một số các người có đầy đủ gia đình thì thông thường thích giao thiệp và tiếp xúc với gia đình hơn là hòa mình với người bản xứ.

Về phía phụ nữ, đặc biệt là người Chí Lợi và Pakistan đa số chỉ sinh hoạt trong gia đình với công việc nội trợ. Cuộc nghiên cứu còn cho biết rất nhiều người ngoại quốc (trừ người Anh) thường phải gửi tiền để giúp gia đình và người thân ở quê nhà. Về vấn đề bệnh tật, số ngày nghỉ bệnh, tiếp xúc với cơ quan y tế...không có sự khác biệt đáng kể. Vấn đề chọc phá (mobbing) đối với trẻ em thường không đáng kể nhưng cuộc nghiên cứu cũng cho biết là trẻ em Hồi, Chí Lợi, Thổ, Việt Nam thường bị chọc, phá hơn là trẻ em người Anh và Na Uy.

Người Việt dưới 30 tuổi là nhóm người có tỉ số cao nhất trong việc học tiếng Na Uy (chương trình 240 giờ). Cuộc nghiên cứu cho biết kết quả các nhóm người tị nạn đã nhận được sự giảng dạy tiếng

Na Uy như sau: người Việt 99%, người Chí Lợi 88%, người Anh và Pakistan 66% trong khi người Thổ Nhĩ Kỳ chỉ có 48%.

Cuộc nghiên cứu còn cho biết: vì phải cần thời gian dài để ổn định cuộc sống và việc làm nên người tị nạn thường nhận được trợ cấp xã hội. Không có sự khác biệt trong việc nhận trợ cấp xã hội giữa người tị nạn và dân bản xứ. Thường người Na Uy và người Anh có tỉ số rất thấp so với các nhóm người nói trên trong việc nhận tiền trợ cấp thất nghiệp hay xã hội và giữa 4 nhóm còn lại thì người Pakistan có tỉ số nhận tiền trợ cấp này ít nhất.

(Phòng dịch báo Aftenposten
ngày 07.04.87)

CHI HỘI NVTN VÙNG ĐÔNG



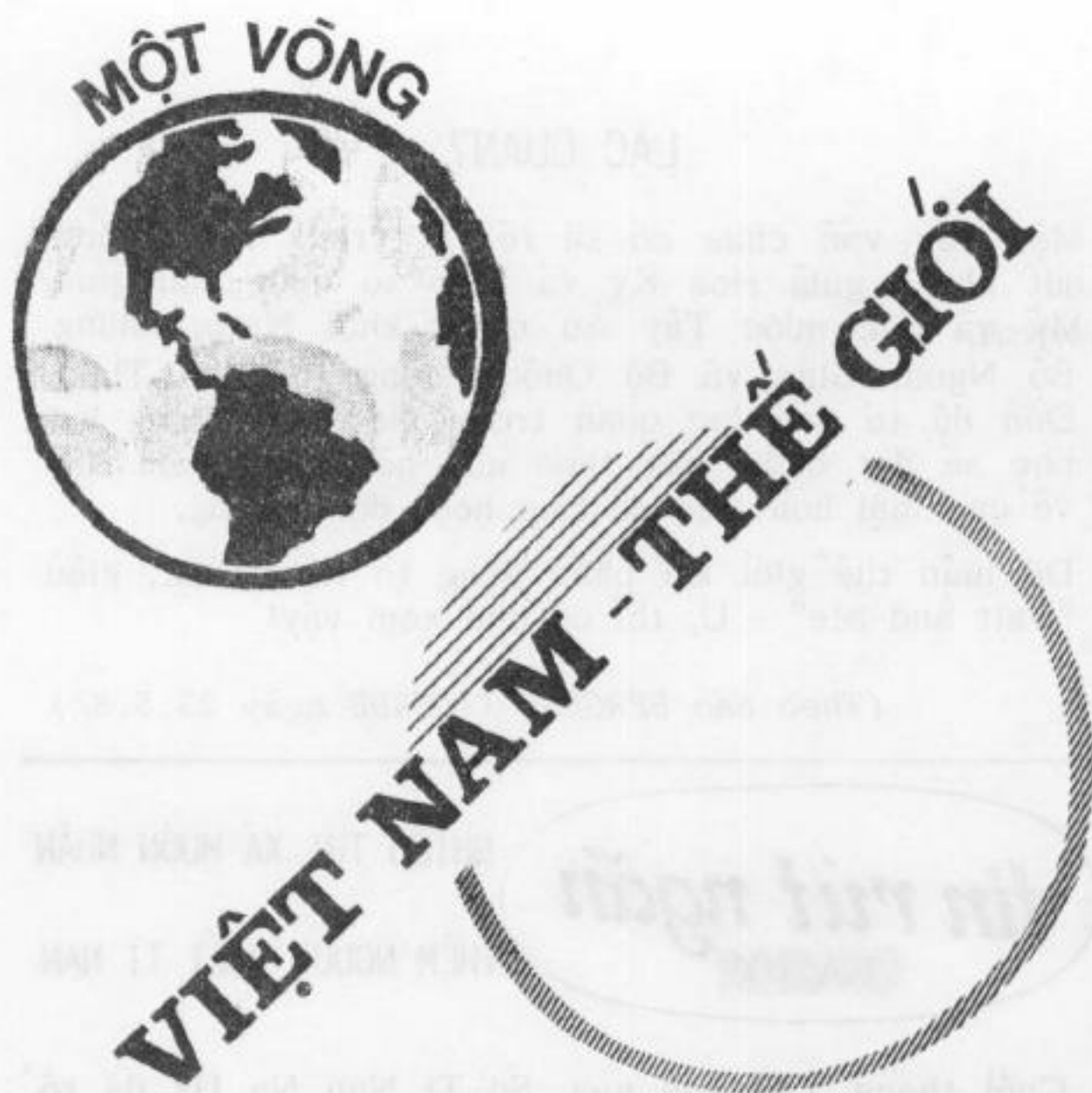
DIÊM TÂM

Chuyện xảy ra tại phủ thủ tướng nước Xương Hồ Cá Nút Việt Nam.

Hộ lý Thị Tẹt hỏi hộ lý Thị Tồ:

-Hôm nay đồng chí thủ tướng cho đồng chí xoi diêm tâm món gì nào?

-Vấn món Pháp, "Trúng và xúc xích".



TRIỆT TIÊU HAY TRIỆT GIẢM ?

Hòa bình của nhân loại hơn bao giờ hết tùy thuộc vào những quyết định của Hoa Kỳ và Xô viết. Thế giới đang hồi hộp theo dõi những tiến triển của các cuộc đàm phán giữa hai siêu cường này mà vấn đề then chốt là việc "Triệt tiêu hay triệt giảm từng phần" các hỏa tiễn nguyên tử do hai bên đã đặt tại Âu và Á châu?

CÁC LOẠI HÒA TIỄN

Một loại hỏa tiễn có tầm hoạt động cỡ trung từ 1800 đến 5500 cây số (từ ngữ chuyên môn viết tắt là LRINF) và loại có tầm hoạt động ngắn (SRINF) từ 500 đến 1800 cây số.

Sau đây là bảng so sánh lực lượng hỏa tiễn của hai phe :

A. Loại LRINF:

Quốc gia	Tên hỏa tiễn	Tầm hoạt động	Số lượng	Dầu đạn nguyên tử
SÔ VIẾT	SS-20	5000 km	441	1323
	SS-4	2000 km	112	112
HOA KỲ	Pershing II	1800 km	108	108
	GLCM (xuyên lục địa)	2500 km	52	208

B. Loại SRINF

SÔ VIẾT	SS-12/22 SS-23	900 km 500 km	100 còn đang gắn
HOA KỲ	0		

LẬP TRƯỞNG CỦA HAI BÊN

Từ tháng giêng năm 1981 tổng thống Hoa Kỳ Ronald Reagan đã đưa ra "giải pháp triệt tiêu song phương" (dobbelt-null), theo đó thì Hoa Kỳ sẽ không đặt tại Âu Châu các loại hỏa tiễn Pershing II và loại xuyên lục địa GLCM. Đổi lại, Xô viết cũng phải tháo gỡ các loại hỏa tiễn SS-20, SS-4 và SS-5. Nhưng thay vì chấp thuận đề nghị của Mỹ, Xô viết lại thay thế loại SS-5 bằng loại hỏa tiễn có tầm hoạt động trung SS-20.

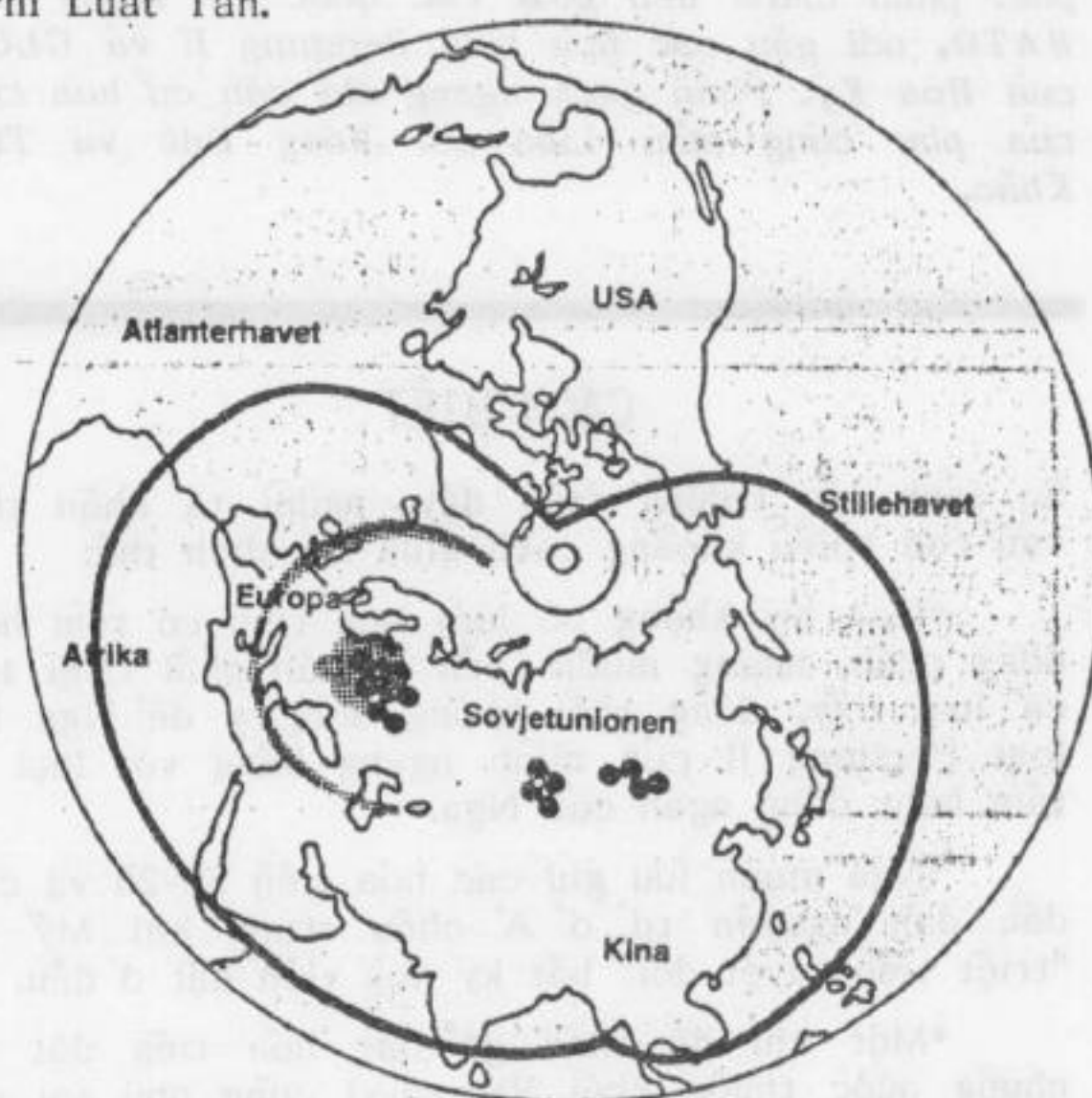
Cuộc đàm phán giữa hai bên từ năm 1981 đến 83 vẫn "dậm chân tại chỗ" trong khi đó Liên Xô gắn thêm loại hỏa tiễn có tầm hoạt động ngắn SS 12/22 và SS-23.

Thế rồi khoảng một năm gần đây, cả Nga lẫn Mỹ đều bỗng liên tiếp đưa ra các "đề nghị mới" để rồi các cuộc thảo luận giữa đôi bên trở nên sôi nổi khác thường.

Trước lễ Phục Sinh vừa qua, tại Mạc Tu Khoa, ngoại trưởng Mỹ George Shultz "tung trái banh": "Hoa Kỳ muốn thảo luận cả việc triệt tiêu các hỏa tiễn có tầm hoạt động ngắn". Tức thì chủ tịch đảng cộng sản Nga, Mikhail Gorbatsjov đáp lại: "Chỉ triệt tiêu các hỏa tiễn có tầm hoạt động trung ở Âu châu".

Tại bản hội nghị ở Genève, phái đoàn Hoa Kỳ đưa ra "giải pháp triệt tiêu tuyệt đối" (super-null): Hai bên tháo gỡ tất cả mọi loại hỏa tiễn có tầm hoạt động trung và loại có tầm hoạt động ngắn hiện đặt tại Âu và Á châu. Như vậy việc kiểm soát sẽ dễ dàng và chính xác.

Ngược lại, Xô viết không còn buộc Hoa Kỳ phải hủy bỏ chương trình "chiến tranh không gian" (SDI) như một điều kiện tiên quyết cho việc đàm phán - nhưng muốn giữ lại các loại hỏa tiễn SS-20 có gắn 100 đầu đạn nguyên tử ở Á châu, viện cớ "do sự đe dọa của Trung cộng", trong khi đó lại đòi Hoa Kỳ rút hết các loại vũ khí ở Nhật, Nam Hàn và Phi Luật Tân.



Bản đồ ghi rõ địa điểm đặt hỏa tiễn của Liên xô:



*Loại hỏa tiễn SS-4



*Loại hỏa tiễn SS-20

Nên nhớ: Vì trái đất tròn, Na Uy vẫn là mục tiêu của loại hỏa tiễn SS-20 đặt tại Á Châu.



==== Khối Vác-sô-vi
 ■■■■■ Khối Nato

Bản đồ trên cho thấy căn cứ đặt hỏa tiễn của hai phe: phần chấm đen gồm các quốc gia trong khối NATO, nơi gắn các hỏa tiễn Pershing II và GLCM của Hoa Kỳ. Phần gạch ngang chỉ căn cứ hỏa tiễn của phe cộng sản: Liên xô, Đông Đức và Tiệp Khắc.

CÁCH BIỆT

So sánh lập trường trên đây, người ta nhận thấy vẫn còn nhiều khoảng cách giữa hai địch thủ:

*Hoa Kỳ không có loại hỏa tiễn có tầm hoạt động ngắn, nhưng muốn Liên xô phải triệt tiêu cả loại này, đồng thời không đồng ý để Nga xếp loại Pershing II của mình ngang hàng với loại có tầm hoạt động ngắn của Nga.

*Nga muốn lưu giữ các hỏa tiễn SS-20 và các đầu đạn nguyên tử ở A' châu trong khi Mỹ đòi "triệt tiêu tuyệt đối" bất kỳ hỏa tiễn đặt ở đâu.

*Một khi đã tháo gỡ các hỏa tiễn đặt tại những nước thuộc khối Vác-sô-vi cũng như tại các quốc gia thuộc khối Nato, thế còn những hỏa tiễn đặt trên chính đất Xô viết thì sao? Không thấy Mikhail Gorbatsjov "nhắc" đến vấn đề này mặc dầu Tây Đức đã nhiều lần "khiêu nại".

*Viễn ảnh triệt tiêu tất cả hỏa tiễn có tầm hoạt động trung đã tạo nên nhiều phức tạp trong mối liên hệ giữa Hoa Kỳ và các nước đồng minh thuộc khối Nato, đặc biệt Tây Đức. Lý do: Cho dù không còn hỏa tiễn, Tây Đức vẫn là "mục tiêu số 1" cho một "cuộc chiến tranh nguyên tử giới hạn" khi mà các hỏa tiễn có tầm hoạt động ngắn dưới 500 cây số được sử dụng bằng trọng pháo bắn đi từ trên đất Nga.

LẠC QUAN?

Mặc dầu vẫn chưa có sự rõ rệt trong lập trường dứt khoát giữa Hoa Kỳ và Liên xô cũng như giữa Mỹ và các nước Tây Âu trong khối Nato, nhưng Bộ Ngoại Giao và Bộ Quốc Phòng tại Hoa Thịnh Đốn đã tỏ dấu lạc quan trong niềm tin tưởng hai phe sẽ đạt được một thỏa ước nội trong năm nay về các loại hỏa tiễn có tầm hoạt động trung.

Dù luận thế giới thì phân đông tỏ ra dè dặt, kiểu "wait and see" - Ủ, thì cứ chờ xem vậy!

(Theo báo BERGENS TIDENDE ngày 23.5.87)

tin rút ngắn

NA UY

NHIỀU THỊ XÃ MUỐN NHẬN

THÊM NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN

Cuối tháng 5.87 vừa qua, Sở Tị Nạn Na Uy đã tổ chức một buổi hội thảo về vấn đề tị nạn cho các xứ thuộc Bắc Âu để bàn thảo về việc cải thiện chính sách đối với người tị nạn cũng như biện pháp đối phó với làn sóng người đến các nước này xin tị nạn.

Trong buổi hội thảo này, các nước tham dự đã đặc biệt đề cập đến người tị nạn Việt Nam. Tất cả đều bày tỏ nhận xét rất tốt về người tị nạn Việt Nam, về sự thành công của họ trên xứ sở mới cũng như mức độ hội nhập vào xã hội mới của người Việt rất đáng chú ý.

Đại diện của Na Uy tuyên bố rằng hiện nay có rất nhiều nơi (kommune) muốn nhận thêm người tị nạn Việt Nam về đó định cư.

Đây là một tin vui cho toàn thể cộng đồng người Việt tị nạn tại Na Uy. Sự làm việc cần cù, siêng năng của người lớn và sự thành công trong việc học của giới thanh thiếu niên Việt Nam đã tạo dựng được uy tín và niềm tin nơi người Na Uy. Chúng ta hy vọng truyền thống dân tộc mãi được duy trì và phát huy hơn nữa.

THUY DIỄN

*Thụy Điển dọa cúp viện trợ cho cộng sản Việt Nam từ năm 1988 nếu cộng sản Việt Nam không chịu rút quân ra khỏi Kampuchia.

Thụy Điển là nước đã ủng hộ cộng sản Việt Nam trong suốt thời kỳ chiến tranh và đã viện trợ kinh tế cho cộng sản Việt Nam kể từ sau 30.4.87.

TIN MỪNG

Nhận được hồng thiếp báo tin:

ANN CHRISTINN GRANT HANSEN

đẹp duyên cùng

Cậu ĐẶNG TIẾN ĐỨC

Hôn lễ cử hành ngày 27.06.1987 tại Thanh Đường Sandvikskirken.

Thành Thật chúc mừng Cô Dâu Chú Rể trăm năm hạnh phúc.

GIA ĐÌNH LÂM HỒNG PHƯỢNG

gia đình

đồng chí Dung

(Tiếp theo trang 42)

"Đồng chí" Dung không rõ lấy lý do gì mà không cho vợ vào ở chung nhà. Chị ta phải ra hành lang, gần chỗ cầu thang ngồi lủ lủ, bên cạnh là gói quần áo nhỏ. Đôi khi chị ta leo lên lầu một, và cũng ngồi gần mé cầu thang như thế. Tối bữa, các con đem cho tổ cơm. Vì chị ta vẫn còn hộ khẩu chung với chồng con, chị ta được mua mỗi tháng chín ký lương thực, giá nhà nước.

Đứa con gái lớn đã gần 15 tuổi. Nó đã thấy ngưỡng vì nổi mẹ nó điên. Nhất là khi có mặt thằng Cấn con nhà thợ hàn.

Hồi này chị Dung có vẻ hiền, suốt ngày cứ thấy ngồi vá quần áo cho cả các con chị. Thằng bé "Liên xô" vẫn quanh quẩn bên mẹ.

Một vài khi chị còn đem lũ trẻ vào nhà tắm "chung" để tắm giặt cho chúng. Nhưng chị chỉ "diên" khi ngồi một mình. Hết động tới làm việc gì thì cái thói chua ngoa lại phát, lại vừa làm vừa chửi bới luôn miệng. Vì thế "đồng chí" Dung cấm lũ con không được đến với mẹ chúng. Không ai hiểu tại sao chị ta lại chịu nhịn, để chồng đuổi ra khỏi nhà, để chồng cấm không được gần các con. Hay là chị ta sợ phải vào nhà thương điên?

Nhưng chị không "cô độc". Hàng xóm đã tỏ ý thương chị. Người ta cho chị thức ăn. Út Tám hay quanh quẩn nói chuyện với chị. Điều lạ lùng là Út Tám đã nói gì khiến chị có thể bật cười khanh khách lên được. Mu Dung mà cười thì không khác gì người câm biết nói. Út Tám tùm tùm thích thú về sự thành công của mình.

Có những buổi sáng trăng, người ta thấy chị Dung nằm khênh ở hành lang lầu một, đầu gối lên bọc quần áo, phớt phớt kể truyện Kiều. Kể vanh vách, không thiếu một câu từ "Trăm năm trong cõi người ta", cho đến "Nhồi que góp nhặt đồng dãi, mua vui cũng được một vài trống canh". Ngoài truyện Kiều, chị ta còn thuộc cả Phan Trần, Lục Vân Tiên, Phạm Công Cúc Hoa v.v.

Ở lâu ba, cụ Tôn cũng đang "say" ánh trăng, bỗng nhiên lại nghe kể truyện Kiều theo giọng miền Bắc.

Cụ xúc động lẫn xuống lầu hai, đứng nghe lén.

Có lúc tâm hồn cụ lâng lâng, như đã bay về tới miền quê Bắc Việt. Cụ nhắm mắt hồ, để khỏi nhìn thấy những mái nhà thành phố, khỏi thấy ánh điện hắt ra từ các ô cửa sổ. Rồi cụ từ từ ngước nhìn lên trời. Ánh trăng chan hòa, nên trời rộng bát ngát. Cụ thấy mình đang đứng ở sân đình làng, sống lại cái tuổi lúc đang trai. Những cơn gió thoảng qua da thịt, mát vào tận phổi. Mùi hoa cau, hoa bưởi từ cái thuở nào cụ đã vô tình cất vào một góc kín trong tâm hồn, nay lại có dịp tỏa ra,

tan lẫn trong ánh trăng, hòa vào gió, biến thành không khí "quê nhà" bao quanh cụ. Cụ mỉm cười, rút khăn thấm cặp mắt ướt. Và thở những hơi thật dài.

Từ đó, cụ Tôn thường có lúc suy nghĩ về chị Dung. Cái người đàn bà bốn mươi tuổi, không biết đọc biết viết. Đời sống khổ ải đã biến chị ta thành tục tằn chua ngoa quá quắt, làm hư hỏng cả một tâm hồn bình dị, biết yêu ánh trăng, thích thơ văn dân tộc. Cụ Tôn thấy bản chất chị ta như một cái trống tốt, mà kẻ đánh đã dùng sự đời khổ đập vào. Hoàn cảnh xã hội là anh đánh trống bất tài,

NGHIỆT NGÀ

Tháng Tám bảy năm gặp Em giũa lố,
Ta, thặng tù, vai Em đeo thùng kem.
"Lịch sử sang trang", thân ta thành "ngụy",
"Trăm năm trông người", Em sống lang thang.

Bỗng gặp nhau, ta mừng vui xiết kẻ,
Em ngỡ ngàng nhắc lại chuyện trường xưa.
Tuổi thơ cũng nhọc nhằn trong nắng đỏ,
Ngày tháng vật vờ, nghiệt ngã trôi qua.

Nửa năm sau, ta gặp Em lần nữa,
Em ngược nhìn nhưng chẳng nhận ra ta.
Ta biết mình vóc dáng đã khác xa,
Nên không buồn khi nghe Em gọi "chú".

Chiều hoang lạnh giũa rừng già Long Khánh,
Em và ta cùng chung cảnh tù đầy.
Đa chúng ta đều văng như nghệ uá,
Em kêu ta bằng "bác" thật thơ ngây.

Ta đứng lặng soi mình bên dòng suối,
Râu tóc bủ xù, mặt mũi vêu vao.
Bóng ta bỗng vỡ thành trăm mảnh vụn,
Nước vẫn trong và trời xanh vẫn cao.

Ta được thả khi cây rừng trút lá,
Luc chia tay Em đang sốt triền miên.
Ta chợt thấy hồn nghiêng trong buổi giá,
Cầu mong Em giấc ngủ thật bình yên.

UYÊN-GIANG

(LK. 1977)

chị' làm phát ra âm thanh chói tai và làm rách cả mặt trống.

Bây giờ, ở cái chung cù này, chẳng ai là gì chị Dung có cái tính ưa nói thẳng. Chị ta bảo, "đồng chí" Dung có bị phát đạn nào vào người đâu mà gọi là thương binh. Chẳng qua tại vì có công "tập kết" nên được cấp cái giấy chứng nhận thương binh để đến bù, thế thôi. Vì vậy, chị ta nói "Bà thì chị' muốn xe cha nó mấy cái giấy tờ đó đi cho bố ghét". Chị ta khinh chồng. Hẳn chị' thích khoe khoang hão. Lúc nào cũng lên cái bản mặt cách mạng. "Đôi rách thấy ông bà ông vải mà cũng cứ' hoan hô, thi hoan hô cái nổi gì".

Không biết có phải vì những lời nói "thực" như thế mà bà con hàng xóm thích chị ta không. Ngoài Út Tám, cũng có nhiều người hỏi han tới chị. Điều này làm lão tổ' Thâm khó chịu. Lão báo cáo với công an khu vực. Họ đặc biệt chú ý đến chị Dung.

Trong chung cù đã có vài bà cho chị quần áo cũ. Chị được cái quần đen và một "sơ mi" phụ nữ màu nâu, băng soie Pháp. Bộ đồ đã quá cũ, nhưng cũng là nổi mớ ước của chị từ nhiều năm qua. Thoát cầm, chị ta đã ước lượng giá bán ở chợ trời. Nhưng mà hãy mặc đã.

Trời Sài Gòn lúc này thật mát. Đã sang tháng mười, cuối mùa mưa rồi còn gì. Hàng ngày thường có những trận mưa rào vào buổi sáng, rồi lại tạnh băng ngay. Trưa tới có nắng hoe hoe, xế chiều không khí trong veo, xanh loăng màu cốm non. Ra đường đã thấy lá vàng bay bay trong gió. Chị Dung cũng "nổi tình" yêu đời. Chị ta đem bộ đồ "mới" xuống tắm. Mấy đứa con xúm lại rửa mớ bộ cánh của mẹ. Riêng đứa con gái lớn, kín đáo che nổi thêm muốn của mình bằng cách chỉ đứng xa xa, mà nhìn. Lúc này trông chị ta thật là mát. Người chị vẫn như còn hơi nước mát toả ra. Về ngưỡng ngưỡng (thấy mình sang quá) làm mất đi nét mặt dư dả, cái mũi cũng bớt gầy. "Đồng chí" Dung đứng trong nhà tắm tìm dìm theo. Mấy đứa trẻ đang đánh bi ở sân thấy chị ta đi ngang, một đứa chu miệng huyt sáo. Do thói quen, chị ta ngừng lại, toan cất lời chửi. Nhưng tình yêu đời vẫn còn dấy trong lồng ngực, nên chị lại thôi. Chị chụp vội cái nón cũ lên đầu cho bớt ngưỡng. "Chả nhẽ có quần áo đẹp thế này mà lại về cầu thang ngay à". Nghĩ thế nên chị ta ra thẳng ngoài đường. Thuận chân đi về phía nhà thờ

"Giòng Chúa Cứu Thế". Hôm ấy nhằm ngày chủ nhật, lại đúng vào lúc tan châu buổi chiều. Mọi người đi lễ ra rất đông. Các bà các cô mặc áo dài thật đẹp, mùi nước hoa, mùi phấn thoang thoang. Chị nhìn họ có một thoáng xa lạ, hình như họ không phải là người ở cõi đời này như chị. Rồi chị chú ý đến đám hành khách thật đông. Họ ngồi dọc theo hai bên lối đi, từ ngoài đường vào tới cổng nhà thờ. Cứ là khối người cho tiền. Chị sáng cả mắt. Rồi mặt chị ngầy ra, như đang bận suy tính điều gì.



Sáng hôm sau, bà con trong chung cù đã thấy chị Dung "dọn" cái bọc quần áo vào ở trong nhà số 9 với chồng con. Trông chị "sống sánh" trong bộ đồ "mới" đi ra đi vào cũng gọn mắt lắm. "Đồng chí" Dung nhắc cái ghế con ra ngồi trước cửa nhà nhấp tách nước trà, vẻ thoải mái hiện rõ trên nét mặt. Ít ra, trong cuộc đời cũng phải có những phút như thế chứ.

Cả cái con bé lớn nhà chị, hôm nay cũng ra về "ồn ỉn". Gần đây, thằng Căn đang phụ với bố nó sửa cái máy bơm nước. Mắt con gái mới lớn cứ sáng long lanh. Chú Lộc thỉnh thoảng lại lên tiếng gắt con:

-Căn, mày làm sao thế? Mày không để ý giữ cho chắc, nó buột ra bây giờ. Lắm ăn gì mà cứ như cái thằng mất hồn ấy.

Những cảnh "hạnh phúc" như thế, trong cuộc đời chị Dung thỉnh thoảng mới có. Nhưng chỉ loé lên, rồi vụt tắt.

Vì ngay chiều hôm đó, vợ chồng "đồng chí" Dung đã có chuyện đầu khẩu rồi. Và vài ngày sau, cũng vào một buổi sáng, cái chung cù này lại âm ỉ lên vì vụ vợ chồng

"đồng chí" Dung đánh nhau.

Chả ai hiểu nguyên nhân vì đâu. Chỉ thấy người chồng mặt đỏ gay như da gà chọi, hung hăng đẩy chị vợ, đuổi ra khỏi nhà. Còn chị vợ thì cứ' túm chặt anh chồng, gò người lại không chịu đi, miệng la bai bai:

-Thăng mặt (...). Mày không có quyền đuổi bà. Hộ khẩu của bà ở đây mà. Mày tưởng hề' cứ' lúc nào mày "cần" đến bà, mày lạy mời bà vào, xong rồi lại đuổi bà đi được à? Bà đâu phải là đồ đi. Mà nếu là đi thì mày phải trả tiền cho bà...

Ở ngoài sân, đám người bu xem cười ồ lên.

"Đồng chí" Dung quát lớn "khôn nạn", rồi dẩy mạnh mụ vợ bật ra. Như một con thú dữ, chị vợ lao vào chồng. Mười ngón tay cào ghét cào vào mặt hằn nhanh như chớp. Hai tay bưng vội lấy mặt, hằn kêu rú lên "ui chao". Nhìn lòng bàn tay có dính chút máu, "đồng chí" Dung quên cả luật Đảng. Hẳn tát túi bụi vào mặt vợ, rồi đập chị ta ra sân. Hẳn gào lên, lạc cả giọng:

-Con đi chò! Nó lên cơn điên rồi! Đứa nào đi kêu chú Trị cho tao. Mày chục năm tao phục vụ nhân dân, chưa có đứa nào phạm đến tao. Giờ lại bị cái con phản động này nó làm đồ máu.

Mụ vợ cứ' nằm va ở sân, hai má hằn đỏ vết tát. Miệng tuôn ra đủ các danh từ tục tĩu. Ở lầu ba, cụ Tôn lắc đầu đi vào nhà. Ngồi dựa lưng vào ghế, cụ ngao ngán nghĩ: "Ngày xưa, người ta chửi khác, có ngoa ngoắt thật đấy, nhưng không tục tĩu như cái nhà chị này. Thí dụ, nếu mặt con gà người ta có thể đi rong suốt buổi, khắp cả làng để' chửi. Chửi có văn có điệu, chứ ai lại chửi kiêu này. Không nghe được!..."

Ở dưới sân, không biết "đồng chí" Dung nói gì, để' chị vợ lại tái xúc phạm đến "Bác".

Chị nói thật to:

-Này, bà thì truyền đời cho cái thằng mặt (...) kia. Mày đừng có



BỊ HIẾP

Anh phát ngân viên nhà băng trả lời một nữ thân chủ:

-Thưa cô, rất tiếc không thể' phát tiền vì tấm "séc" này không tiền bảo chứng.

-Trời đất, vậy là tôi bị thằng quỷ hiếp dâm rồi.

lỗi "Bác" ra mà dọa bà. Bà có là trẻ con đâu mà sợ ngoáo ộp...

Lần này thì to chuyện quá rồi! Công an khu vực đang nghiêm nghị đi vào, cùng với hai thanh niên đeo băng đỏ ở cánh tay. Đám đông lặng dần. Chẳng ai muốn dính vào chuyện rắc rối lắm gì.

Mụ Dung bị giải đi ngay lúc đó. Có an ninh đeo súng đi kèm, hai thanh niên băng đỏ lôi xô chi ta ra ngoài ngõ. Tiếng la hét của chị ta lẫn trong tiếng máy xe nổ, rồi chìm dần...chìm dần...

Trong sân chung cũ, lão Thâm còn đứng lại với "đồng chí" Dung. Lão gãi gãi cái đầu thừa tóc của lão, miệng nói:

-Phải thế thôi, nguy hiểm thật!

Và lão tỏ vẻ sẵn sàng "đồng chí" Dung thật tận tâm (cho đúng với chỉ thị của nhà nước):

-Đồng chí sang ngay bên "y tế" chích ngừa đi. Chú bị người điên làm xước da, đồ máu là nguy hiểm lắm đấy! Ghê thật, dám xúc phạm đến cả "Bác" nữa...



Thời gian qua đi thật mau. Đã sang tới năm 1980 rồi. Từ cái ngày vợ "đồng chí" Dung vắng bóng ở đây, thì cái chung cũ này cũng có nhiều thay đổi.

Cụ Tôn ở lâu ba đã theo con cháu

"vượt biên". Căn nhà của cụ bây giờ có một gia đình cán bộ Thông tin, từ Hà Nội dời vào ở. Hai vợ chồng nhà này đã từng học ở Liên xô một thời gian. Thuở nhà ở mà đôi chủ, thì bao giờ cũng hay sửa chữa, cho hợp với tiện nghi từng gia đình. Vì vậy, cái vách tường ngăn đôi buồng tắm và bếp đã được phá ra cho ăn thông nhau, thành căn phòng rộng. Như thế mới làm thêm được cái chuồng lợn ở góc buồng tắm. Vợ chồng đồng chí Thông tin nuôi được cặp lợn giống thật tốt.

Trong bốn tầng lầu chung cũ, giờ đã đôi chủ gần hết. Chủ mới đa số là các cán bộ cơ trung, thuộc thành phần có học. Nhiều gia đình đã bắt chước cán bộ Thông tin, phá tường bếp...xây chuồng nuôi lợn. Có đồng chí phát huy sáng kiến đóng cái kệ bên trên chuồng lợn, để đặt chuồng nuôi gà. Giờ thì suốt bốn tầng lầu đều có tiếng lợn kêu ư ử. Tầng sáng, giữa trưa lại thêm tiếng gà gáy nữa. Mùi súc vật "lợn gà" cứ phảng phất khắp chung cũ. Tiếc rằng cụ Tôn không còn ở đây để thưởng thức cái "mùi vị quê nhà" mà cụ vẫn yêu thích từ thuở còn nhỏ, đến nay vẫn còn tồn tại ngay tại cái thành phố mang tên "Bác" này.

Ut Tám cũng được thân nhân bảo lãnh sang Pháp. Công an khu vực đã thay đổi tới ba người. Riêng lão Thâm tuy có già thêm nhưng vẫn đặc lực. Vẫn "trung thành" với nhà nước cộng sản. Trong nhà

lão, tấm ảnh của "Bác" được treo ở vị trí cao nhất. Mé dưới là ảnh của chính lão, chụp từ cái thuở lão còn làm "bồi" cho Pháp ở đồn điền cao su Xuân Lộc.

Gia đình "đồng chí" Dung, tuy thiếu đi chị vợ, nhưng mấy bồ con vẫn sống như thường. Thằng cu Tý đã mặc cái quần đùi. Đứa con gái lớn đã xin vào làm công nhân cho công ty "ăn uống". Lúc làm việc nó được mặc cái áo "bỏ lu" trắng, trông xinh đáo để. Bé "Liên xô" suốt ngày chơi lê la ở sân, la khóc om xòm. Nó có triển vọng giống mẹ lắm. Hai thằng anh cu Tý ngày ngày ra quán cà phê đầu ngõ bưng ly, cũng có được ít đồng.

Đời sống của gia đình "đồng chí" Dung như thế cũng được ổn định lắm rồi. Tương lai của ba thằng con trai sau này chắc sẽ được vào "bộ đội". Ngoài "bộ đội" ra, "đồng chí" Dung không biết đến một tương lai nào khác để "ước mò" cho con hãnh. Thành phần "trí thức" cho dù lúc ở trong cái xã hội xã hội chủ nghĩa, đối với hãnh, cũng thật là xa lạ. Có hôm khó ngủ, hãnh ra sân hút thuốc lá. Hình ảnh mụ vợ chợt hiện đến, hãnh tự nhủ: "Để rồi dịp nào có tiền sẽ tìm cách mua ít quà đi thăm nuôi nó. Mà cũng chả biết nó ở đâu bây giờ nữa". □

NGUYỄN THỊ VINH

CHI PHIẾU GỬI TIỀN YẾM TRỢ ỦY BAN "CAP ANAMUR" (xin xem tin trang 48)

5146320

Oslo Norway
Oslo Norge
Oslo Norwegen
Oslo Norge

Oslo may 13th 1987

Amount
Montant
Betrag
Betrag

NOK 27.409.-

Domestically named
Sparebanken ABC
Head Office:
Kirkegaten 14-18
Cable address:
UBN bank Oslo
Telex: 19470

To/A/An/Til

0603108
Deutsche Bank AG,
Frankfurt

Pay against this cheque
Payez contre ce chèque
Zahlen Sie gegen diesen Scheck
Betal mot denna sjekk

A/B/C bank 27.409 NOK 00 ★

Order/Ordre

Comite Cap Anamur

pr. pr. Union Bank of Norway
OIVIND LONAAS



RISKESTIEN. 1

1500 - MOSS

Tef. 032-68309

CHUYÊN MÔN DỊCH VỤ VỀ PHIM VIDEO

VỚI NHỮNG MÁY MÓC TỐI TÂN VÀ MỚI NHẤT
ĐỂ PHỤC VỤ QUÝ ĐỒNG HƯỞNG.

-CHO MƯỢN PHIM VIDEO

-PHIM TRUNG-HOA CHUYÊN ÂM VIỆT NGỮ

Nhà xuất bản VĂN NGHỆ (Lá Bối cũ - Sài Gòn) với chủ trương:

*Tái bản các tác phẩm của nền Văn Học miền Nam Việt Nam từ năm 1954 đến 1975.

*Xuất bản các tác phẩm viết sau 1975 hoặc ở ngoài nước hoặc ở trong nước mà không chịu sự kiểm soát của nhà cầm quyền cộng sản.

*Tác phẩm sẽ căn cứ trên giá trị văn học.

đã hoạt động từ tháng 02.1986 và đã xuất bản được các tác phẩm:

- | | |
|---|---------|
| 1. ĐỜI VIẾT VĂN CỦA TÔI của NGUYỄN HIẾN LÊ | Kr. 80 |
| 2. MƯỜI CÂU CHUYỆN VĂN CHUÔNG của NGUYỄN HIẾN LÊ | Kr. 56 |
| 3. MÙA BIỂN ĐÔNG tập 3 của NGUYỄN MỘNG GIÁC | Kr. 98 |
| 4. XUÔI GIÔNG của NGUYỄN MỘNG GIÁC | Kr. 56 |
| 5. TRUYỆN NGẮN 1 của VÕ PHIÊN | Kr. 98 |
| 6. TÙY BÚT 1 của VÕ PHIÊN | Kr. 98 |
| 7. VĂN HỌC MIỀN NAM TỔNG QUAN của VÕ PHIÊN | Kr. 105 |
| 8. ĐÊM DÀI MỘT ĐỜI của LÊ TẤT ĐIỀU | Kr. 56 |
| 9. MỘT CHÚT RIÊNG TỬ của MAI KIM NGỌC | Kr. 77 |
| 10. MÙA HÈ, MỘT NƠI KHÁC của PHAN THỊ TRỌNG TUYẾN | Kr. 77 |
| 11. TRÂM MẮC CÂY RỪNG của VÕ HỒNG | Kr. 49 |
| 12. HỘP LỬU của HỒ TRƯỜNG AN | Kr. 56 |
| 13. THƠ HIỀN của NHƯ CHI | Kr. 49 |
| 14. HÓA RA NÉT CHỮ LÊN ĐÀNG QUÂN QUANH (thơ)
của NGUYỄN UYẾN | Kr. 49 |
| 15. KÝ THÁC của BÌNH NGUYỄN LỘC | Kr. 56 |

và

- | | |
|--|--------|
| SÔNG MỸ, SÔNG VIỆT của HUỖNH HỮU VĂN (nxb. Văn) | Kr. 52 |
| CÂU BÉ và HOA MAI của PHAN TÂN HẢI (nxb. Nhân Văn) | Kr. 56 |

Sách in với hình thức mới, trình bày thanh nhã, đẹp, chữ trung bình dễ đọc (sách tái bản vẫn phải xếp chữ lại).

Chúng tôi chân thành giới thiệu cùng Quý Bà Con Đồng Hưởng khắp nơi có lòng mến mộ Văn Học Việt Nam.

Ngoài Bergen, giá biểu ghi trên xin trả thêm 10 Kr. cước phí. Xin liên lạc:

VÕ ĐÌNH XA
Elvenesv. 58
5050 Nesttun
Tel. 05-10 12 86

TIN SÁCH

THAI VIET RESTAURANT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1 - TEL. (02) 36 23 93

DEN FØRSTE VIETNAMESISKE RESTAURANT I NORGE



THAI VIỆT:

NHÀ HÀNG VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI NA-UY

* ĐẦY ĐÚNG CÁC MÓN ĂN THUẦN TÚY VIỆT NAM, TRUNG HOA, THÁI LAN và NA UY.

* NHẬN TIỆC CƯỚI, SINH NHẬT và CÁC BUỔI TIỆC KHÁC.

**ĐẶC BIỆT: BỐT 10% CHO QUÝ KHÁCH GHÉ ĂN
NHÀ HÀNG THAI VIỆT TRONG THÁNG 5 VÀ THÁNG 6**

Một nhà hàng ấm cúng với nhiều món ngon.

Giá rẻ hơn các nhà hàng khác.

Tiếp đãi nồng hậu.

Nằm ngay tại trung tâm, tiện đường xe buýt và xe trikk.

Địa chỉ: HENRIK IBSENSGT . 9

0181 OSLO 1

Điện thoại số: (2) 36 23 93

Lối vào: BERNT ANKERSGT

MỞ CỬA TỪ 12 GIỜ ĐẾN 23 GIỜ MỖI NGÀY

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI



SIÊU THỊ GI-FONG

- * CHUYÊN BÁN THỰC PHẨM A'-ĐÔNG và NA-UY
- * CUNG CẤP ĐỦ LOẠI RAU TƯƠI: RAU CẢI, RAU MUỐNG, RAU HÚNG QUẾ, ỚT TƯƠI, XÁ TƯƠI, BẮP CHUỐI...
- * DẦY ĐỦ CÁC LOẠI TRÁI CÂY: NHẪN, CHÔM CHÔM, SÂU RIÊNG, DỪA XIÊM, XOÀI CÁT, MĂNG CẦU...
- * HEO QUAY NÓNG HỔI, BAO TƯ' HEO, LÒNG HEO TƯƠI, VỊT QUAY.

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÒN CHO MƯỢN PHIM VIDEO
TIẾNG VIỆT, BĂNG GỐC TỪ HỒNG-KÔNG.

Vì lý do lò nướng bị trục trặc nên tháng 5 vừa qua chưa có vịt và heo quay nóng hổi. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Khách.

-VỊT QUAY, HEO QUAY NÓNG HỔI BẮT ĐẦU BÁN
TỪ THÁNG 6 - 1987.

ĐẠI HẠ GIÁ

-NƯỚC MẮM "CON MỰC" THƯỢNG HẠNG 1 THÙNG
12 CHAI GIÁ 155 Kr. (GIÁ THƯỜNG 228 Kr.). HẠN
ĐỊNH 150 THÙNG.

-NƯỚC MẮM NHĨ "GI-FONG" HẢO HẠNG 1 THÙNG
12 CHAI GIÁ 200 Kr. (GIÁ THƯỜNG 300 Kr.). HẠN
ĐỊNH 100 THÙNG.

-BÁNH PHỞ THƯỢNG HẠNG 1 THÙNG 30 GÓI GIÁ
150 Kr. (GIÁ THƯỜNG 270 Kr.) HẠN ĐỊNH 50 THÙNG.

-NƯỚC MẮM CÁ CỘM 1 THÙNG 12 CHAI GIÁ 90 Kr.
HẠN ĐỊNH 100 THÙNG.

-BỐT 10% CHO QUÝ KHÁCH GHÉ ĂN NHÀ HÀNG
"THÁI-VIỆT" SAU KHI MUA HÀNG CỦA SIÊU THỊ GI-
PHONG.

-NHẬN GIAO HÀNG Ở CÁC TỈNH XA.

-GIÁ HẠ HƠN CÁC NƠI KHÁC.

-NHÂN VIÊN NÓI TIẾNG VIỆT THÔNG THẠO.

-TIẾP ĐÃI NÔNG HẬU.

-MỘT SIÊU THỊ NẪM NGAY TẠI TRUNG TÂM THỦ
ĐÔ OSLO, CẠNH RÁP XI-NÊ SENTRUM.

BAÏ ĐẬU XE RỘNG RÃI

TIỆN ĐƯỜNG XE BUÝT VÀ XE TRIKK

Địa chỉ: Cùng địa chỉ với nhà hàng THÁI VIỆT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1

Điện thoại số: (02) 36 23 94

(02) 36 23 95

(02) 36 23 96

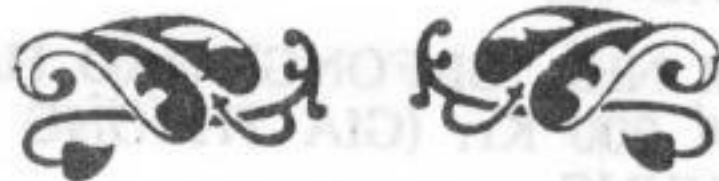
CHÚ NHÂN KÍNH MỜI

CHÚ Ý: Cần một người đứng bán quầy thịt. Thông
thạo tiếng Na-Uy. Xin liên lạc về địa chỉ
trên.

ASIATISK MAT THỰC PHẨM Á CHÂU



VARDE GATA 5 - OSLO 5
NORWAY



亞洲食品行

- CỐ BÁN THƯỜNG XUYÊN :

- THỰC PHẨM TƯƠI & ĐÔNG LẠNH ĐỦ LOẠI

- CÀ-PHÊ PHÁP

- TRÀ THƠM CÁC LOẠI : RƠI VÃ HỘP

- PHÍN LỌC CÀ-PHÊ ĐẶC BIỆT

- CÁC LOẠI TẶNG PHẨM Á CHÂU

- BĂNG NHẠC TÂN & CỔ - VIDEO CẢI LƯƠNG
VIỆT NAM, THỰC HIỆN TẠI HẢI NGOẠI

* CÁC MẶT HÀNG ĐẦY ĐỦ PHẨM CHẤT

* TIẾP ĐÁI NÔNG HẬU - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

* TRƯỞNG HỌP Ở XA CÓ THỂ LIÊN LẠC ĐIỆN-THOẠI
ĐỂ ĐƯỢC GIAO HÀNG TẬN NHÀ .

GIỜ MỞ CỬA :

- Từ Thứ Hai đến thứ Sáu : 09.00 - 18.00 giờ

- Ngày Thứ Bảy : 09.00 - 15.00 giờ

ĐIỆN THOẠI :

TIỆM : (02) 38 16 44

NHÀ : (02) 61 06 34





Reklameforum

PRODUSENT - REKLAMEARTIKLER

PLAST

REKLAME

DESIGN



CƠ SỞ SẢN XUẤT NHỮNG LOẠI BÌA BẰNG DA NHỰA
IN NÓNG HOẶC BỌC GIẤY IN TRÊN BÌA:

- Bìa đựng hồ sơ (2 khuy & 4 khuy)
- Bìa thực đơn cho nhà hàng
- Album
- Hộp đựng Video kassett
- và nhiều loại khác nhau

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÓ NHẬN IN

- Thiệp cưới
 - Danh thiếp
 - Huy hiệu & Phũ hiệu ...
- với những mẫu kim nhũ và offset
trên da nhựa hoặc giấy .

GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÍ ĐỒNG HƯƠNG
IN NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM

Liên Lạc :

Sau giờ làm :

Reklame Forum

PRODUSENT - REKLAMEARTIKLER

Gjerdrums vei 14 (Nydalén)
Postboks 33, Korsvoll, 0808 OSLO 8
Telefon (02) 23 53 91

Hoàng Ngọc
Jericovn 91 A
1052 Oslo 10
Tlf. 02. 320926

Nguyễn Long
Karisv. 126
2013 Skjetten
06. 843831



Tiệm Vàng



NGỌC-SANG

CHUYÊN MUA VÀ BÁN HỘT XOÀN, CẨM THẠCH, VÀNG 14 K,
..18 K, 24 K.

ĐẶC BIỆT : CÓ CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP .

TIỆM SẼ GARANTI TẤT CẢ CÁC LOẠI VÀNG, HỘT XOÀN
HỘT CẨM THẠCH MÀ TIỆM ĐÃ BÁN RA CHO QUÝ KHÁCH.

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

ĐỊA CHỈ :

- Seilduksgt.6
OSLO 5

Tlf. (02) 37 40 48

(Tư gia): (02) 32 79 08

GIỜ MỞ CỬA:

Từ 09 đến 17.00 Giờ

Thứ bảy :

Từ 09 đến 15.00 Giờ

-**ĐẠI CA (Oslo)**: Hết chỗ nên rất tiếc phải gác lại "Bồ Viên". Thành thật cảm ơn những lời khích lệ. Nghỉ hè lên Oslo kiếm "Phở Đại Ca" đây!

-**BÔNG VÀNG (Ålesund)**: Đã nhận được sáng tác mới. Đang đọc. Chúc mùa hè vui.

-**Chị LÊ THỊ KIM OANH (Stavanger)**: Đáng lẽ đáng kỳ này những "tiếc" vì bài thích hợp với thiếu nhi, nên để dành cho số sau là số Đặc Biệt TRUNG THU. Mong gặp tại Đại Hội Thê Thao.

-**NGUYỄN TÂN QUỐC (Kristiansand)**: Sẽ sửa lại đề đăng vào số tới. Viết tiếp nhé.

-**HÀ ĐÌNH LAN (Brummundal)**: Nghe tên chẳng biết là "chàng" hay "nàng". Đã nhận được bài thơ. Đang xem.

-**CÔ NON (Oslo)**: Đã đăng số này đây. Chị Huyền nhận "Cứ viết để thưởng như thế cho Thiếu Nhi Vượt Sóng". Nghỉ hè hẳn sáng tác được nhiều.

-**Ông PHAN VĂN ĐÔNG (Hương Đạo Việt Nam)**: Một lần nữa thành thật cáo lỗi cùng ông. VS kỳ này kẹt trang quá, có nhiều tin cần phút chót nên đã "lên khuôn" rồi lại đành phải gác lại. Sẽ cố gắng đăng kỳ tới, xin ông vui lòng thông cảm. Thân kính.

NHÂN TIN CHÚNG QUÝ BẠN GỬI BÀI

VƯỢT SÓNG số 4.87 sẽ là số **ĐẶC BIỆT TRUNG THU** phát hành ngày 25.09.87. Chúng tôi ước mong nhận được bài của quý Bạn **chậm nhất là ngày 10.08.87** để kịp đánh máy và trình bày.

Xin thành thật cảm tạ trước sự cộng tác và chúc quý Bạn một mùa hè thật tươi vui.

VƯỢT SÓNG

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ

1. THÊ THAO
2. HOA HỒNG
3. EA-A - H
4. THÁI LAN
5. HỒ - LẠNH
6. ẮN HẶN - A
7. OG - NHẬT.

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiếp của Anh Chị **NGUYỄN VĂN CHẤP** (Kristiansand) sẽ làm lễ Vu Quy cho Trưởng Nữ là:

Maria Teresa NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG

sánh duyên cùng

Anton NGUYỄN VĂN HẢI

Trưởng Nam của **ÔB NGUYỄN VĂN KỶ** (Moss)

Hôn lễ cử hành tại Thánh Đường St. ANSGAS (Kristiansand) ngày 20.06.1987.

Thành thực chia vui cùng Anh Chị **CHẤP** và **ÔB. KỶ**. Chúc mừng hai cháu **HẰNG HẢI** ba vạn sáu ngàn ngày hạnh phúc.

ÔB. VŨ VĂN XAN

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiếp của Anh Chị **NGÔ VĂN GHÉT** (Forus) sẽ làm lễ Thành Hôn cho Trưởng Nam là:

Mathino NGÔ ĐÌNH TUẤN

sánh duyên cùng

Maria LÝ MINH CHÂU

Trưởng Nữ của Anh Chị **LÝ VĂN TẠO** (Stavanger)

Hôn lễ cử hành tại Thánh Đường St. Svithun (Stavanger) ngày 23.05.1987.

Thành thực chia vui cùng Anh Chị **GHÉT** và Anh Chị **TẠO**. Chúc mừng hai cháu **TUẤN CHÂU** trăm năm hạnh phúc.

ÔB. VŨ VĂN XAN

TÌM NHÂN VIÊN

Vì nhu cầu đông khách, cần gấp:

-**Một thợ bếp chính** hay phụ cho một nhà hàng Việt Nam-Tàu. Điều kiện: Thao việc, chăm chỉ và nhanh nhẹn. Đứng tuổi càng tốt. Lương hậu nếu có khả năng thực sự.

-**Một nhân viên chạy bàn**. Điều kiện: Chăm chỉ, hoạt bát, thông thạo tiếng Na Uy, nói được tiếng Anh càng tốt. Không cần kinh nghiệm, nhà hàng sẽ chỉ việc. Ngoài tiền lương còn được chia huê hồng và làm "overtid" nếu thích.

Nhà hàng có thể giúp chỗ ăn ở trong bước đầu. Xin liên lạc bằng điện thoại để hỏi thêm tin tức:

Tlf: (04) 80 72 51 từ 9 đến 15 giờ.

GỬI GIÓ CHO MÂY

Trưởng Vô Kị và toàn thể "chòi cùn rế rách" thành thật cảm ơn các quý thân hữu:

A/c Đ.V.Nhâm, C.V.Viễn, T.T.Sơn, Ph.Ninh, Ng.V. Đám, Tr.Q.Kim, Ng.Đ.Lưu, N.T.Sĩ, L.V.Lai, Tr. N.Lập, Đ.Q.My, Anh Ng.Đ.Thọ, D.Kiên và chị Th. Mai.

và tất cả các vị thân hữu xa gần đã khích lệ, gửi thiệp, gửi hoa và góp sức trong dịp Trưởng Vô Kị xuống núi vùng kiếm, "ngao với nhân gian một nụ cười". Dù mưa, dù bão, dù nắng, hình ảnh quý anh chị vẫn là những khích lệ quý báu trong tâm tưởng chúng tôi.

Xin gửi một ngọn gió cho mây.

TRƯỞNG VÔ KỊ



CƠ QUAN NGÔN LUẬN
THÔNG TIN
LIÊN LẠC

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NAUY

Tidsskriftet for vietnamesiske flyktninger i Norge
Utgitt & distribuert av DET VIETNAMESISKE FLYKTNINGFORBUND

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG và CÁC CHI HỘI N.V.T.N:

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
(và Chi Hội Vùng Đông)

NGUYỄN VĂN ĐAM
Youngsgt. 9
0181 Oslo 1

CHI HỘI STAVANGER

VŨ VĂN XAN
Lysebuvn. 3
4000 Stavanger

CHI HỘI HAUGESUND & KARMØY

TRẦN VĂN TRÚƠNG
Bjørneveien. 1
5500 Haugesund

CHI HỘI KRISTIANSAND

NGUYỄN THANH CHÂU
Riskestien 21 B
4061 Kristiansand

CHI HỘI HEDMARK

LÊ KHẮC TÁM
Smørbukkn. 11
2200 Kongsvinger

CHI HỘI GJØVIK

NGUYỄN PHÚ HÀO
Ø. Totenv. 7
2800 Gjøvik

CHI HỘI ÅLESUND

LƯƠNG THỊ CỬA
Torveteigen 47
6009 Ålesund

CHI HỘI TRONDHEIM

NGUYỄN VĂN DŨNG
Søndre Risvolltun. 12C
7000 Trondheim

Hovedredaksjon: Hetlevikåsen. 55, 5071 Loddefjord; Ansvarlig redaktør: Nguyen Van Dam; Redaktør: Duong Kien; Gen. Sekretær: Dao Quang My; Kasserer: Nguyen Duc Tho; Illustrasjon/layout: Nguyen Hong Ha; Kontaktadr: Vietnamesisk Avis, Youngsgt. 9, 0181 Oslo 1

Utgivelsesdato: 26.06.1987

Hoàn tất biên tập ngày 05.06.87 - Phát hành ngày 26.06.87

ẤN PHÍ: 20 Kroner